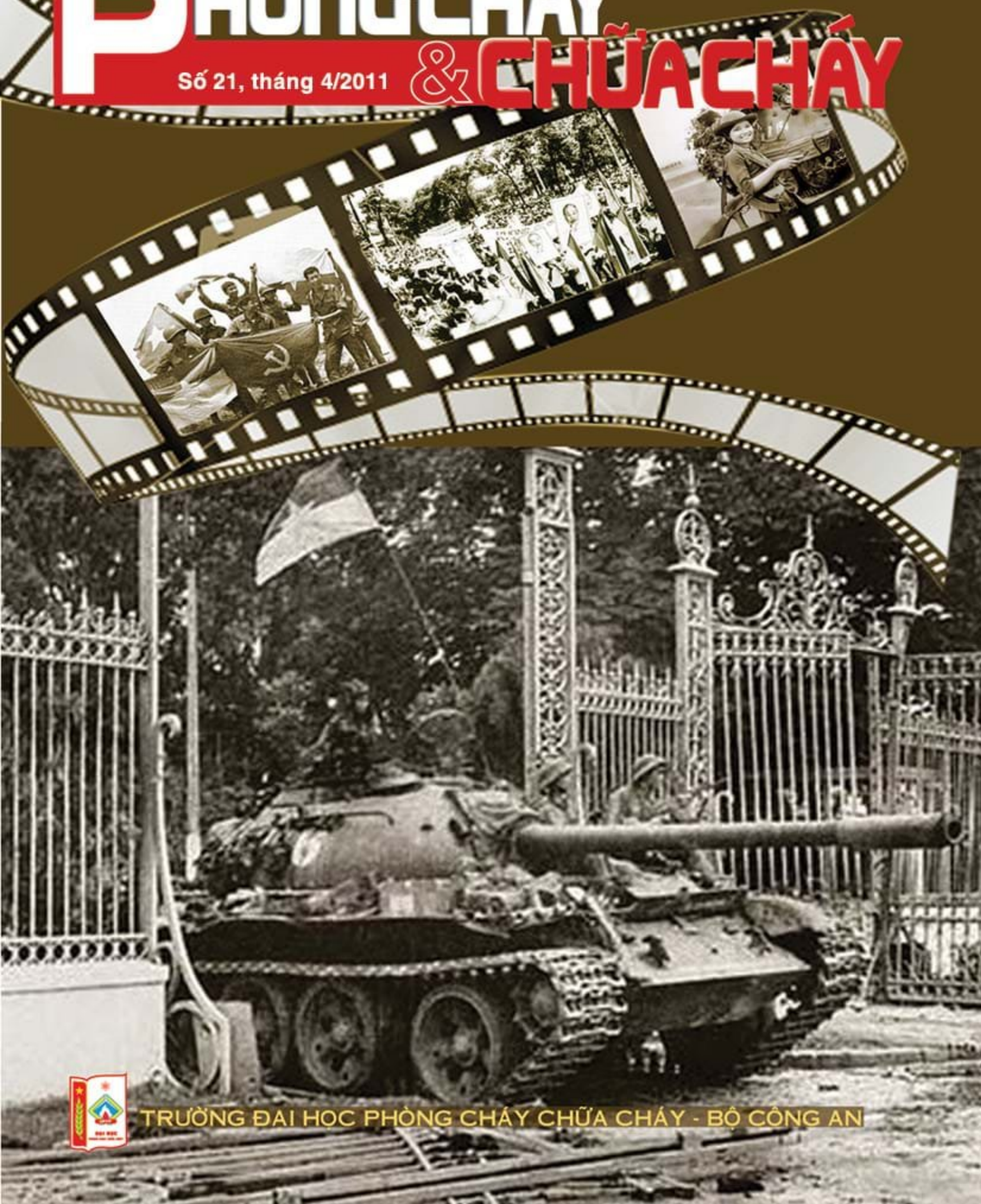


TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 21, tháng 4/2011



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DV BẢO VỆ – VỆ SĨ CHUYÊN NGHIỆP

HOÀNG QUÂN II

• **Trụ sở chính:** 87A1 KP 2, Đại lộ Đồng Khởi, P. Phú Tân, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre

Điện thoại: (0753) 835 466 - Fax: (0753) 835 466 - DD: A Châu: 0987 775 267

• **Chi nhánh tại TP.HCM:**

71 Đường 7A, P.Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân, TP.HCM

ĐT / Fax: (08) 3752 1025 - DD: 0903 822 225 (A. Liêu)

• **Chi nhánh tại Long An:**

Ấp Bình Tiến 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

DD: 0932 226 262 (A. Minh)

Chào Mừng

*36 năm Giải phóng miền Nam
thống nhất đất nước
và Quốc tế Lao động 1-5*



MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

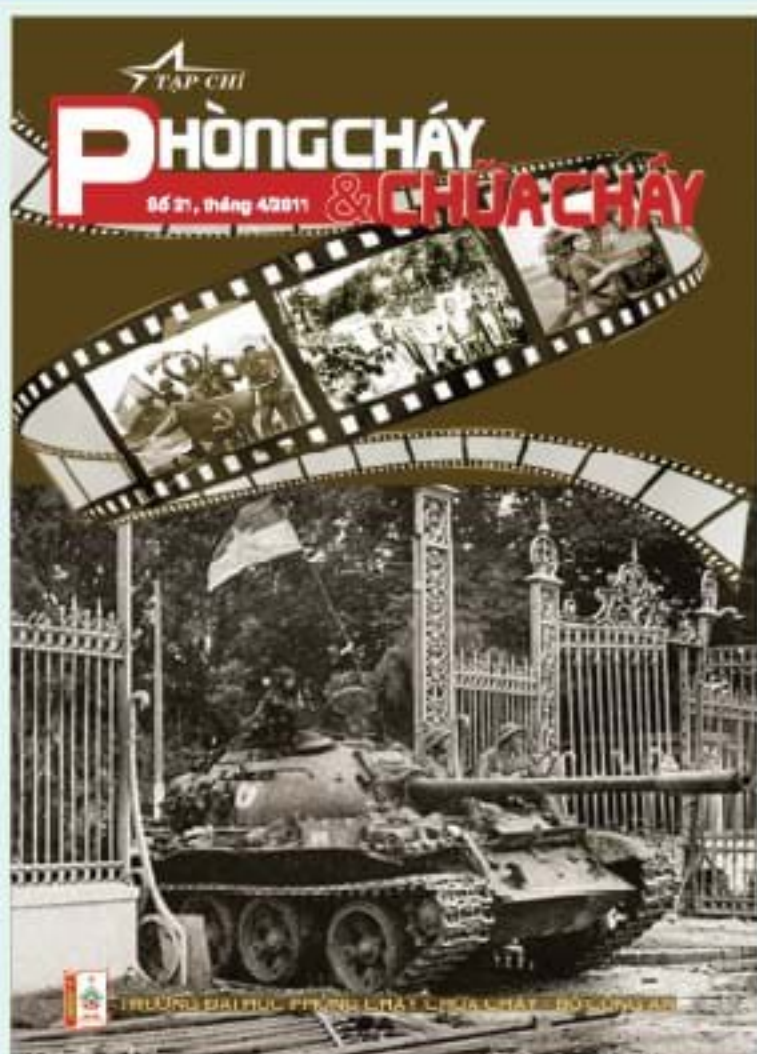




TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 21 tháng 4/2011



TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội

ĐT/ Fax: (04) 3553 7759

Email: tapchipccc@gmail.com

Website: daihocccc.edu.vn

THIẾT KẾ

THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT

Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa: Xe tăng quân Giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập
ngày 30/4/1975.

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. LÊ THẾ TIỆM: Lực lượng CAND quyết tâm thực hiện tốt công tác Vệ sinh an toàn lao động - Phòng chống cháy nổ.

KỶ NIỆM 36 NĂM GIẢI PHÓNG MIỀN NAM

6. HỒ MAO: Lực lượng cảnh sát PCCC xứ Thanh trong chiến tranh chống Đế quốc Mỹ.
8. NGUYỄN HUY HÙNG: Phòng Cảnh sát PCCC Công an Hà Tĩnh: Những chiến công thầm lặng.
10. PHẠM BÍCH NGỌC: Đặc công rừng Sác và trận đánh Kho xăng Nhà Bè.

TIẾN TỚI KỶ NIỆM 35 NĂM TRUYỀN THÔNG TRƯỞNG ĐẠI HỌC PCCC (2/9/1976 - 2/9/2011)

12. NGUYỄN THẾ TỬ: Một số kết quả nổi bật đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH của Trường Đại học PCCC.
14. LÊ VĂN BẮC: Đổi mới phương pháp dạy học ở bậc đại học theo hướng phát huy vai trò chủ thể của học viên ở Trường Đại học PCCC.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TÁM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

16. HOÀNG LAN: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Đắk Lắk: Đẩy mạnh phong trào thi đua làm theo lời Bác.
18. NGUYỄN VĂN ỨT: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Vĩnh Long: Cải cách thủ tục hành chính giảm phiền hà cho nhân dân.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

20. LƯƠNG KHẮC VỌNG: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền PCCC ở vùng nông thôn Việt Nam.
22. NGUYỄN CHÍ DŨNG - NGÔ VĂN NAM: Một số tồn tại, vi phạm quy định an toàn PCCC cần khắc phục tại các chợ ở nước ta.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

24. LÊ MINH TÂM: Đề Luật PCCC đến gần dân hơn.

26. DUY MINH: Cục Kho vận - Bộ Công an: Điểm sáng trong công tác PCCC.

27. LÊ HOA: Công ty Thuốc lá Thăng Long: An toàn để sản xuất.

VẤN ĐỀ HÒM NAY

29. NGUYỄN KIẾN CUỒNG: Chung cư mini và những vấn đề đặt ra trong công tác PCCC.
31. NGUYỄN TRƯỜNG TRUNG TRẦN VĂN HÂN: Sập đổ công trình xây dựng và một số vấn đề cần quan tâm.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

33. ĐOÀN VIỆT MẠNH: Sự ảnh hưởng của các khí độc trong đám cháy đến con người.
35. NGUYỄN MINH KHƯƠNG: Hệ thống PCCC bảo vệ kho bể chứa dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ.
36. NGUYỄN THỊ MÙA: Vật liệu chống cháy dùng trong hoạt động chữa cháy.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

38. PHẠM THỊ THOAN: Tiếng vọng của rừng xanh
40. TUỆ MINH: Morrison - Ngọc đuốc phản chiến trong trái tim nhân loại.
42. TRANG THƠ

PHÓ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG

43. NGUYỄN TRUNG KIẾN PHẠM VIỆT TIẾN: Cách thoát nạn khi xe ô tô gặp sự cố.
44. NGUYỄN HỮU TẤN: Dập lửa bằng điện

BẠN CÓ BIẾT

45. NGUYỄN VĂN TUẤN: Bộ Các tình trạng khẩn cấp Liên Bang Nga.
46. LÊ HOA: Vụ cháy nhà hát Iroquois
48. NGUYỄN BÍCH NGỌC - NGUYỄN HUỖY VIỆT: Nhà máy điện hạt nhân và những sự cố lớn.

TIN TRONG NƯỚC TIN NƯỚC NGOÀI

LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN QUYẾT TÂM THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC VỆ SINH AN TOÀN LAO ĐỘNG - PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ

Ngày 23/3/2011, Bộ Công an đã tổ chức Lễ Phát động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ lần thứ 13. Đồng chí Thượng tướng Lê Thế Tiệm - Thứ trưởng Bộ Công an - Trưởng Ban Chỉ đạo ATVSLĐ - PCCN (Bộ Công an) chủ trì và có bài phát biểu tại buổi lễ. Tạp chí PC&CC xin đăng toàn văn bài phát biểu quan trọng của đồng chí Thứ trưởng. (Đầu đề bài viết do BBT đặt).



Thượng tướng Lê Thế Tiệm - Thứ trưởng Bộ CA phát biểu tại Lễ Phát động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ - PCCN năm 2011. Ảnh: Châu Giang

*Kính thưa các quý vị đại biểu!
Thưa toàn thể các đồng chí,*

An toàn lao động, vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ vì sự an toàn của con người và vì sự phát triển bền vững của nền kinh tế quốc dân luôn là chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước. Với ý nghĩa đó, ngày 20/3/2011 tại tỉnh Quảng Ngãi, Chính phủ đã phát động Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ lần thứ 13 với chủ đề "An toàn vệ sinh lao động vì hạnh phúc gia đình và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp".

Hưởng ứng cuộc phát động của Chính phủ, hôm nay Bộ Công an tổ chức Lễ Phát động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ trong lực lượng Công an nhân dân. Đây là một điểm nhấn quan trọng, là xuất phát điểm của một năm thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao

động và phòng chống cháy nổ của mỗi cơ quan, đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại biểu, các vị khách quý đại diện Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các Bộ, Ngành Trung ương và Hà Nội đã đến dự buổi lễ phát động ngày hôm nay.

Kính thưa các đồng chí,

Bộ Công an là thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ. Qua 13 năm triển khai thực hiện, hàng năm lãnh đạo Bộ Công an đều có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng cháy, chữa cháy và đã đạt được những kết quả đáng khích lệ; ý thức trách nhiệm của lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương cũng như của

đội ngũ sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ và công nhân viên Công an về công tác an toàn vệ sinh lao động, về phòng cháy chữa cháy đã có sự chuyển biến rõ rệt; tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ được kiểm chế; các điều kiện làm việc, môi trường lao động của cán bộ chiến sỹ ngày càng được cải thiện; điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy ngày càng được đảm bảo, không có vụ tai nạn lao động và cháy nổ nghiêm trọng xảy ra trong các đơn vị, cơ sở thuộc lực lượng Công an nhân dân.

Mặt khác, lực lượng Công an được Nhà nước giao quản lý một khối lượng tài sản lớn gồm cơ sở vật chất kỹ thuật, vũ khí, khí tài và các phương tiện kỹ thuật trong hoạt động nghiệp vụ, có số lượng đông đảo cán bộ, chiến sỹ làm việc trong các điều kiện, môi trường có tính đặc thù cao. Do đó, nguy cơ xảy ra tai nạn, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ luôn luôn tiềm ẩn, nhất là đối với các



Thượng tướng Lê Thế Tiêm - Thủ trưởng Bộ CA trao bằng khen của Bộ CA cho Truong Đại học PCCC về thành tích trong công tác ATVSLĐ - PCCN.

Ảnh: Châu Giang

kho vũ khí, vật tư kỹ thuật, các kho tàng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ... Theo số liệu thống kê, trong những năm gần đây tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ vẫn diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, đặc biệt là tính chất vụ việc cũng như thiệt hại ngày càng nghiêm trọng. Đó cũng là quy luật tất yếu khi mà kinh tế - xã hội ngày càng phát triển thì nguy cơ dẫn đến tai nạn lao động và cháy nổ càng cao. Vì vậy, chúng ta càng phải quan tâm nhiều hơn nữa đến công tác an toàn vệ sinh lao động, an toàn cháy, nổ. Với chức năng quản lý Nhà nước lực lượng Công an đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng cháy và chữa cháy tại các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp...; hướng dẫn các quy định về phòng cháy và chữa cháy cho các đơn vị và nhân dân; kịp thời tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi có cháy xảy ra nên đã hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy gây ra. Chỉ khi nào các yếu tố an toàn và an ninh được đảm bảo thì mới có được sự phát triển bền vững. Điều đó nói lên vai trò trách nhiệm nặng nề của lực lượng Công an nhân dân chúng ta đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong xu thế hội nhập quốc tế

hiện nay.

Để góp phần cùng cả nước thực hiện có hiệu quả Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Lao động, Chương trình Quốc gia về Bảo hộ lao động cũng như Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ với mục tiêu an toàn vì hạnh phúc gia đình và sự phát triển bền vững của xã hội, lãnh đạo Bộ phát động và yêu cầu các Tổng cục, Vụ, Cục trực thuộc Bộ, Công an các địa phương thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

Một là, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và vệ sinh lao động.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh lao động tới từng cán bộ, chiến sỹ.

Ba là, chủ động ban hành và tổ chức thực hiện tốt các nội quy, quy định, các quy trình công tác về an toàn phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh lao động; rà soát, bổ sung và thường xuyên duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy tại nơi làm việc, cơ sở sản xuất, kho tàng; xây dựng phương án xử lý các tình huống cháy, nổ phù hợp với tình

hình thực tế của đơn vị và đúng quy định của pháp luật; trang bị đầy đủ các phương tiện phòng cháy, chữa cháy, thiết bị bảo hộ lao động, đồng thời tổ chức huấn luyện cho toàn thể cán bộ, chiến sỹ biết cách thao tác, sử dụng; xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả của các đội phòng cháy và chữa cháy từ khâu thành lập, huấn luyện, thường trực - tuần tra canh gác, phát hiện và xử lý khi có cháy xảy ra.

Bốn là, Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Bộ về việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, về công tác phòng cháy, chữa cháy; tổ chức tốt việc tự kiểm tra phát hiện việc

thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động và vệ sinh thực phẩm tại đơn vị, cơ sở mình... Chủ động phối hợp với các cơ quan An toàn lao động, Công đoàn, Y tế và lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ tăng cường kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời mọi nguy cơ cháy, nổ, gây mất an toàn trong lao động, không đảm bảo vệ sinh; kiên quyết chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm, không để xảy ra cháy, nổ lớn và tai nạn lao động nghiêm trọng.

Lãnh đạo Bộ giao Tổng cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự, an toàn xã hội phối hợp với Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật và các đơn vị chức năng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy, nổ của các đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về công tác này trong năm 2011 và những năm tiếp theo.

Cuối cùng, một lần nữa thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và Lãnh đạo Bộ Công an, xin chúc các quý vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin cảm ơn. ■

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC XỨ THANH TRONG CHIẾN TRANH CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ

HỒ MAO

Được thành lập ngày 1/1/1956, Đội Cảnh sát PCCC - Ty Công an Thanh Hoá (nay là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa) đã nhanh chóng xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện, huấn luyện công tác nghiệp vụ, kịp thời thích nghi với diễn biến trong cuộc chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ. Trong những ngày chiến tranh khốc liệt, lực lượng Cảnh sát PCCC đã trực tiếp đi dưới mưa bom, lửa đạn, cùng các lực lượng khác chiến đấu ngoan cường với giặc lửa để cứu người, cứu tài sản, bảo vệ an toàn các mục tiêu quan trọng.



Cầu Hàm Rồng lịch sử

Ảnh: TTXVN

Theo các tài liệu lịch sử, trong 2 lần leo thang bắn phá miền Bắc bằng không quân và hải quân (1965 - 1972), Đế quốc Mỹ đã huy động tới 78.959 lần máy bay các loại, 6.229 tàu chiến bắn phá ác liệt vào Thanh Hoá. Trung bình cứ 1km² phải chịu 19,7 tấn bom đạn, mỗi người dân phải chịu 220kg bom đạn của Mỹ. Riêng trong hai ngày 3 và 4/4/1965, Đế quốc Mỹ đã sử dụng tới 174 lần tốp, 454 lần chiếc máy bay, ném xuống địa bàn tỉnh Thanh Hóa 627 quả bom phá, 58 quả bom nổ chậm (các loại bom từ 500kg đến 1.000kg). Riêng ở khu vực Hàm Rồng, Nam Ngạn, Yên Vực, chúng bố nhào 85 lần, cất bom phá 80 lần, ném 350 quả bom, bắn 149 quả rocket... vào những mục tiêu quan trọng với mật độ dày đặc. Cả thị xã Thanh Hoá lúc bấy giờ mịt mù trong lửa đạn.

Đội PCCC - Ty Công an Thanh Hoá lúc đó có 18 người, 3 xe chữa cháy, chia làm 3 tiểu đội, mỗi tiểu đội gồm 1 đội trưởng, 1 lái xe, 4 chiến sỹ. Đơn vị đã nhanh chóng xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện, tập luyện công tác nghiệp vụ, kịp thời thích nghi với diễn biến trong cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ. Bom đạn rầm rầm bốn bề nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC cứ thấy hướng nào khói lửa là đi. Vừa đi vừa tránh đạn, rồi vừa chữa cháy vừa tránh đạn, nhiều lúc, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC phải nằm rạp xuống đất kéo vôi ôm lảng mà phun nước, chữa cháy, đào đất cứu người, cứu thương...

Bước vào năm 1965, cả nước đang sục sôi chống Mỹ cứu nước, các lực lượng vũ trang sẵn sàng lên đường vào miền Nam chiến đấu. Đơn vị Cảnh sát PCCC Thanh Hóa cử 4 đồng chí

chỉ viện cho chiến trường miền Nam. Tháng 3, tháng 4 năm 1965, Mỹ sử dụng máy bay tập trung đánh phá Cầu Hàm Rồng, lực lượng Cảnh sát PCCC trực tiếp vào chiến đấu cùng các lực lượng nghĩa vụ xã Hoàng Long, phường Nam Ngạn... vừa chữa cháy, vừa bồi đắp sập cầu người, cứu tài sản. Đồng chí Cao Xuân Minh cán bộ kiểm tra của Đội Cảnh sát PCCC đã dũng cảm vượt qua Cầu Hàm Rồng sang huy động lực lượng dân phòng xã Hoàng Long, tổ chức chiến đấu với giặc lửa để cứu người, cứu tài sản ở đầu cầu phía bắc góp phần giữ cho Cầu Hàm Rồng được thông suốt. Ngày 30/5/1965, lực lượng Cảnh sát PCCC Thanh Hóa đã cùng với lực lượng tại chỗ dập lửa, bốc vác hàng trăm tấn lương thực của Nhà máy xay Yên Thái đến nơi an toàn, cùng các lực lượng tự vệ nhà máy dùng súng trường bắn trả máy bay Mỹ để bảo vệ lực lượng chiến đấu dập lửa cứu người, cứu tài sản. Với những thành tích đã đạt được năm 1965, Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC cùng các chuyên viên của Cục đã vào thăm và đánh giá cao kết quả đã đạt được và coi đây là việc làm có tính chiến lược đưa công tác PCCC lồng ghép với phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Từ năm 1966 - 1968 cuộc chiến tranh diễn biến ngày càng phức tạp và ác liệt nên đơn vị PCCC phải phân tán để bảo toàn lực lượng, đồng thời chốt ở ba khu vực trọng điểm để kịp thời ứng cứu khi cần: Phân đội ở thị xã đảm nhiệm chiến đấu bảo vệ trung tâm kinh tế, chính trị, xã hội của tỉnh; Phân đội đóng ở Dân Lực, Triệu Sơn đảm nhiệm bảo vệ khu kho lương thực và khu lắp ráp tên lửa ở Đồi Nhôm; Phân đội ở Bắc Cầu là bảo

vệ kho hàng ở các Ga Đò Lèn, Cầu Lừ, Bẩm Sơn... Với lòng kiên định, dũng cảm và đoàn kết chiến đấu, cán bộ chiến sỹ đội PCCC đã cứu sống hàng trăm người, hàng ngàn tấn quân trang, quân dụng, lương thực phục vụ cho chiến đấu, cứu được hàng nghìn ngôi nhà của Nhà nước và nhân dân cùng các tài sản có giá trị khác. Điển hình như: vụ chữa cháy kho của binh trạm K2 vào quý II năm 1966, vụ chữa cháy Nhà máy điện Hàm Rồng vào quý II năm 1967. Thời gian này, đội đã tập trung tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân công tác PCCC là của xã hội, mọi người đều có trách nhiệm tham gia cứu chữa khi có cháy xảy ra; chủ động phòng ngừa bằng cách phân tán, sơ tán các mặt hàng dễ cháy tạo khoảng cách ngăn chặn chống cháy lan, đào hầm để phục vụ công tác chiến đấu; sơ tán lực lượng PCCC ra nhiều nơi, tập trung vào những nơi là đầu mối giao nhận hàng, vừa bám mục tiêu, vừa đảm bảo sẵn sàng chiến đấu khi có cháy xảy ra nên không bị động và giảm được thời gian di chuyển. Các đơn vị chiến đấu chuẩn bị phương án thực tập và các phương án để khi có cháy xảy ra cứu chữa đạt hiệu quả cao. Cũng trong thời gian này, Đoàn Cộng hòa Dân chủ Đức đến thăm và đánh giá cao những thành tích, kết quả, kinh nghiệm chiến đấu của Đội PCCC Thanh Hóa, Đoàn đã tặng 1 Huy chương Bạc cho Đội PCCC, 1 Huy chương vàng cho đồng chí Lê Đình Thịnh.

Từ năm 1969 - 1971, do thất bại nặng nề tại miền Bắc nên Chính phủ Hoa Kỳ đã tuyên bố "Hạn chế đánh miền Bắc". Cùng với toàn quân, toàn dân, lực lượng PCCC củng cố lực lượng, điều chỉnh kỹ thuật chiến đấu trong điều kiện chiến tranh và làm tốt các mặt công tác: tuyên truyền, vận động quần chúng làm tốt công tác phòng ngừa và xây dựng lực lượng tại chỗ nhằm nâng cao ý thức thường trực sẵn sàng chiến đấu; trau dồi lý luận, nâng cao kỹ thuật chiến đấu, rút kinh nghiệm về nghiệp vụ, tổ chức thực tập chiến thuật chiến đấu ở các điều kiện cụ thể như trong chiến tranh, cử các cán bộ có năng lực đi dự các lớp tập huấn do Cục Cảnh sát PCCC tổ chức để nâng cao nghiệp vụ công tác đáp ứng tình hình mới cho cả lực lượng chuyên nghiệp và dân phòng; đăng cai tổ chức Hội thi Nghiệp vụ chữa cháy của lực lượng chuyên nghiệp từ Nam Định đến Nghệ An, đồng thời tổ chức cuộc thi do lực lượng nghĩa vụ, dân phòng và phát động toàn dân tham gia công tác PCCC khôi phục lại các phong trào như "Thập gia liên ngũ gia bảo" (tự liên kết chia nhau cầm cờ kiểm tra việc dùng lửa vào 21 giờ hàng ngày)... Với những việc làm thiết thực như vậy, trong thời gian này, số vụ cháy xảy ra giảm đáng kể, trường hợp xảy ra cháy thì lực lượng tại chỗ kịp thời dập tắt không gây thiệt hại lớn.

Đầu năm 1972, giặc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc lần thứ hai. Chúng sử dụng ô ạt không lực Hoa Kỳ và các nước chư hầu tổ chức ném bom ở nhiều địa bàn tỉnh Thanh Hóa, đặc biệt là các đầu mối kinh tế, chính trị, quân sự, những nơi trung chuyển hàng hóa cho tiền tuyến miền Nam như: Kho xăng dầu Ba Khe, Ga Thanh Hóa... Cùng với nhân dân cả nước, lực lượng PCCC Thanh Hóa lại bằng mình trong mưa bom bão đạn, anh dũng chiến đấu dập tắt nhiều vụ cháy lớn, cứu được hàng ngàn tấn tài sản phục vụ cho chiến trường miền Nam. Điển hình như: vụ chữa cháy Kho Xăng dầu Ba Khe ngày 21/4/1972 cứu

được 1665 tấn xăng dầu trong tổng số 2000 tấn; vụ chữa cháy Khu lắp ráp tên lửa Đồi Nhôm ngày 09/5/1972 bảo vệ an toàn hàng trăm phuy nhiên liệu, hàng chục tên lửa và nhiều linh kiện khác... Đến cuối năm 1972, Mỹ tập trung đánh phá các khu dân cư ở thị xã, thị trấn và hai bên đường vận tải nên lực lượng Cảnh sát PCCC phải tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn chỉ để lại lực lượng chiến đấu. Thời gian này, do đường giao thông liên tục bị đánh phá chia cắt nên lực lượng Cảnh sát PCCC lại một lần nữa chia thành 3 phân đội chốt tại 3 điểm trọng yếu: Thị xã Thanh Hóa, huyện Đông Sơn và Cầu Lèn.

Ngày 21/12/1972, địch dùng lực lượng lớn máy bay đánh phá, ném bom tọa độ cuốn chiếu từ phía Nam, Đông Nam thị xã đến phía Tây, phía Bắc. Tuy lực lượng Cảnh sát PCCC lúc đó phải dàn mỏng nhưng đã chiến đấu dũng cảm dập tắt nhiều đám cháy, cứu được nhiều tài sản của Nhà nước và nhân dân. Điển hình như: vụ chữa cháy cửa hàng bông vải sợi, Ga Thanh Hóa, khu bến xe ô tô... Mặc dù chiến đấu trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm nhưng trong các trận chiến đấu đó đơn vị đã bảo đảm an toàn tuyệt đối về lực lượng và phương tiện.

Từ năm 1968 - 1972, Đội Cảnh sát PCCC chiến đấu 123 trận, có trận trên đồi cao, có trận cách xa 40 - 50km. Trong quá trình chiến đấu, nhiều đồng chí hy sinh, bị thương như: Liệt sỹ Lê Văn Hanh đã anh dũng hy sinh khi chiến đấu với giặc lửa tại Đồi Nhôm để cùng đồng đội cứu được 3361 tấn xăng dầu, 8253 tấn lương thực, 3524 tấn đạn, chất nổ, hàng quân sự, 1 đầu máy Diesel, 12 tên lửa, 2 máy phát điện, 83 xe cơ giới, 3200 nóc nhà, cứu được nhiều người bị sập hầm. Liên tục trong 8 năm (1965 - 1972), Đội Cảnh sát PCCC Thanh Hóa được công nhận là đơn vị quyết thắng, Chi bộ đạt Chi bộ trong sạch, vững mạnh.

Với những thành tích đã đạt được, ngày 03/9/1973, Đội Cảnh sát PCCC Thanh Hóa vinh dự được Nhà nước tuyên dương đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Từ đó, đội đã không ngừng phát động nhiều phong trào thi đua đặc biệt tạo khí thế sôi nổi trong đơn vị cũng như trong các lực lượng nghĩa vụ, dân phòng như: tổ chức nhiều cuộc tập luyện chiến đấu giữa lực lượng chuyên nghiệp và lực lượng nghĩa vụ, dân phòng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền "Phòng cháy hơn chữa cháy" cho các tổ chức kinh tế, xã hội và mọi tầng lớp nhân dân. Các phong trào đó đã tạo khí thế thi đua sôi nổi hưởng ứng ngày Toàn dân PCCC (4/10), trên mọi nẻo đường Thanh Hóa đều treo khẩu hiệu "Phòng cháy hơn chữa cháy".

Từ năm 1974 - 1975, đơn vị tiếp nhận các cán bộ được đào tạo từ nước ngoài về như: Liên Xô, Đức..., trang bị thêm các phương tiện mới để phục vụ cho công tác PCCC, không ngừng đẩy mạnh công tác PCCC tới toàn thể nhân dân. Ngày 15/5/1975, lực lượng Cảnh sát PCCC đã cùng các lực lượng khác của Công an tỉnh bảo vệ thành công lễ mít tinh chào mừng ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước.

Hơn 20 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, lực lượng Cảnh sát PCCC xứ Thanh từ một đơn vị sơ khai, mới thành lập thiếu thốn mọi bề song với ý chí quật cường, lòng tự hào dân tộc, đã khắc phục mọi khó khăn gian khổ, mưu trí, dũng cảm chiến đấu và từng bước trưởng thành, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. ■

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC CÔNG AN HÀ TỈNH NHỮNG CHIẾN CÔNG THẨM LẶNG

Chiều trên Sông Ngân Phổ. Ảnh: P.V

NGUYỄN HUY HÙNG*

Tháng 12/1961, lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Tĩnh ra đời, lúc đầu chỉ có 8 đồng chí chuyên trách làm công tác kiểm tra. Đến đầu năm 1964, do yêu cầu tình hình và nhiệm vụ, Phòng Cảnh sát PCCC Hà Tĩnh được thành lập gồm 25 cán bộ, chiến sỹ, trang bị 2 xe, 2 máy bơm chữa cháy và một số phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ cần thiết. Vừa mới ra đời, lực lượng còn mỏng, phương tiện thiếu, kinh nghiệm và nghiệp vụ chuyên môn còn yếu nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Tĩnh phải đương đầu với hy sinh, gian khổ, đặc biệt là giai đoạn chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ ở miền Bắc. Hà Tĩnh là đầu mối giao thông quan trọng, là hậu phương vững chắc chi viện sức người, sức của cho chiến trường B, C, K... Nơi tập trung nhiều kho hàng hóa, vũ khí, súng, đạn, lương thực, thực phẩm... để vận chuyển qua đường thủy, đường bộ phục vụ cho các chiến trường. Vì vậy, Hà Tĩnh trở thành mục tiêu đánh phá, hủy diệt của giặc Mỹ. Với hơn 4 vạn máy bay các loại, hàng ngàn trận pháo kích, mảnh đất Hà Tĩnh trở thành "chảo lửa", "túi bom" đã gồng mình hứng chịu 200 ngàn tấn bom, đạn các loại, hàng ngàn vụ cháy lớn, nhỏ xảy ra gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản của Nhà nước, nhân dân. Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Tĩnh phải dũng cảm, kiên cường bám trụ địa bàn, bám trụ mục tiêu vượt qua gian khổ hy sinh, đoàn kết, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bạn, dựa vào sức mạnh nhân dân để chữa cháy hàng trăm vụ cháy dưới mưa bom bão đạn của giặc Mỹ để bảo vệ tài sản của Nhà nước và tính mạng, tài sản của nhân dân, góp phần cùng quân và dân Hà Tĩnh chi viện đắc lực cho các chiến trường đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Trận chiến đầu tiên mà lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Tĩnh tham gia trong chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ vào lúc 12 giờ 50' ngày 5/8/1964, máy bay Mỹ đánh phá khu vực Bến Thủy gây ra vụ cháy lớn ở trạm xăng dầu, hàng hóa và các mục tiêu khác trên địa bàn Thành phố Vinh. Trong tiếng bom gầm rú điên cuồng của máy bay Mỹ, vượt qua từng loạt đạn bom, 8 chiến sỹ Cảnh sát PCCC Hà Tĩnh trên một chiếc xe chữa cháy được nguy trang vượt qua hàng chục cây số kịp thời tiếp

cận mục tiêu, phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC Nghệ An chiến đấu với giặc lửa liên tục trong 3 ngày liền. Cán bộ, chiến sỹ không quản hy sinh, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng dùng nước, bốt vừa khống chế vừa dập tắt đám cháy, dùng cảm lặn 200 phuy xăng ra khỏi khu vực nguy hiểm, cùng với quân và dân Nghệ An lập nên chiến công to lớn trong trận đầu đánh Mỹ, góp phần hạn chế thiệt hại hàng trăm tấn xăng dầu và bảo vệ an toàn nhiều tài sản khác của Nhà nước và nhân dân. Sau vụ cháy này, đơn vị được Cục Cảnh sát PCCC - Bộ Nội vụ, UBND hai tỉnh (Nghệ An và Hà Tĩnh) khen ngợi tinh thần hợp đồng chiến đấu dũng cảm, ngoan cường của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC - Công an Hà Tĩnh.

10 giờ trưa ngày 26/3/1965, Đế quốc Mỹ điên cuồng sử dụng hàng chục lượt máy bay đánh phá các thị xã và các vùng phụ cận. Hàng trăm loạt bom, đạn rốc két xối xả vào các trận địa pháo cao xạ, các mục tiêu kinh tế, chính trị. Từ trên đài quan sát, đồng chí Lưu Xuân Trường - chiến sỹ chữa cháy đã nhanh chóng đánh kẻng báo động, dùng loa phóng thanh hướng dẫn nhân dân xuống hầm sơ tán, lực lượng huy động 20 cán bộ, chiến sỹ chia thành 3 mũi xông vào các mục tiêu dùng nước, bốt, búi nhùi phối hợp với dân quân và lực lượng dân phòng dập tắt hàng trăm đám cháy lớn xảy ra và đang lan rộng tới khu vực nhà dân ở xã Thạch Phú, Đại Nài, cấp cứu người bị thương, tiếp đạn cho bộ đội, dân quân bắn rơi máy bay Mỹ. Trong khi một phân đội gồm 8 đồng chí do đồng chí Bùi Thanh Tùng chỉ huy đang dùng cảm dập tắt đám cháy, sơ tán hàng ở kho ngoại thương thì một tốp máy bay khác từ Biển Đông bổ nhào, trút bom đạn vào mục tiêu đơn vị đang chiến đấu, một mảnh bom đã chặt đứt lằng, vôi chữa cháy làm 3 chiến sỹ chữa cháy bị thương nhưng không ai rời vị trí chiến đấu. Không thể để cho tài sản của Nhà nước, nhân dân bị ngọn lửa thiêu hủy, 3 đồng chí đã nhanh chóng dùng lằng, vôi, phương tiện dự phòng thay thế tiếp tục chiến đấu dưới làn bom, đạn, khói lửa mù mịt để chặn đứng đám cháy. Đến 15 giờ cùng ngày 26/3/1965 mới có lệnh rút quân. Kết quả trong trận đầu đánh Mỹ, đơn vị đã phối hợp chặt chẽ các lực lượng cứu chữa hơn 100 ngôi nhà, 200 tấn lạc

ĐẶC CÔNG RỪNG SÁC VÀ TRẬN ĐÁNH KHO XĂNG NHÀ BÈ



Cách đây 38 năm, trận đánh Kho xăng Nhà Bè của Đặc công Rừng Sác đã gây chấn động trong nước và dư luận thế giới. Cho đến hôm nay, sự kiện lịch sử này trở thành dấu ấn đặc biệt trong lịch sử Cách mạng Việt Nam.

Tháng 10/1972, theo chỉ thị của Bộ Chỉ huy Miền, Kho xăng dầu Nhà Bè trở thành mục tiêu số một của Đặc công Rừng Sác. Và chỉ trong vòng một tháng, Đội đặc công 21 đã thực hiện các cuộc đột nhập trinh sát. Từ đó, suốt 7 tháng thử thách, mục tiêu lớn này luôn là bài toán khó giải. Cán bộ, chiến sỹ Đội 21 từng ở lại ban ngày giữa các lớp rào, nhưng cuối cùng vẫn không vượt qua được những hàng rào song sắt bao bọc kho xăng, dầu.

Kho xăng, dầu Nhà Bè là một hệ thống kho hoàn chỉnh nằm cạnh Cảng Nhà Bè. Đây được ví như cái "dạ dày nhiên liệu", cung cấp 60% xăng, dầu cho các hoạt động dân sự và quân sự của Mỹ-Ngụy. Do tầm quan trọng đặc biệt, nên Kho xăng dầu Nhà Bè được bảo vệ một cách đặc biệt. Trong 12 lớp rào bao bọc, nhiều loại đã "thách thức" các chiến sỹ đặc công qua hàng chục lần đột nhập: Hàng rào song sắt không cắt được; hàng rào chẻ ba thả dây thép gai bùng nhùng cao 3,5m cùng với sự hỗ trợ của chó nghiệp vụ, ngỗng, mìn, pháo sáng, hệ thống đèn pha, tháp canh... Đặc biệt, địch xây dựng hệ thống phòng thủ liên hoàn, từ cách bố trí lực lượng đến điều kiện địa hình. Lực lượng bảo vệ trực tiếp cả dưới nước, trên không đặt sở chỉ huy ở phía Tây, dưới quyền chỉ huy của một tên Trung tá ngụy. Trên bộ có Tiểu đoàn Ngụy 835 do một tên ác ôn khét tiếng Sài Gòn nắm giữ. Ở dưới nước có Giang đoàn xung phong số 30 với 11 tàu tuần tiểu và tiến công. Trên không có máy bay trinh sát L19 và bốn chiếc trực thăng. Bên cạnh lực lượng bảo vệ trực tiếp là lực lượng thuộc Bộ Tổng Tham mưu Ngụy và Quân đoàn 3 Ngụy sẵn sàng ứng cứu. Phía Nam của cảng và Kho xăng, dầu Nhà Bè còn có "đặc khu Rừng Sác" của Ngụy

với lực lượng rất mạnh do một tên Đại tá chỉ huy.

Sau 14 chuyến điều tra, nghiên cứu hết sức công phu với sự tham gia của hàng chục "cảm tử quân" là đảng viên và đối tượng cảm tình Đảng, Đoàn 10 Rừng Sác quyết định giao nhiệm vụ đánh Kho xăng, dầu Nhà Bè cho nhóm đặc công Đội 5. Kế hoạch trận đánh được kiểm tra từng chi tiết. Đội 5 sẽ sử dụng 8 chiến sỹ tài ba nhất, tổ chức thành hai tổ, đột nhập đặt trái điểm hỏa đồng loạt mà không đánh theo phương pháp cuốn chiếu thông thường. Trận đánh dự kiến có 11 tình huống, mỗi tình huống là một phương án lao lên phía trước, hành động quyết liệt, không có phương án rút lui nửa chừng.

Chuẩn bị trận đánh Kho xăng Nhà Bè năm 1973, qua nghiên cứu có 49 bồn chứa lớn, mỗi bồn phải đặt ít nhất 10kg chất nổ mới phá hủy nổi. Như vậy phải cần gần 500kg chất nổ cho trận đánh. Một tổ 8 người xuất kích không thể mang vác nổi khối lượng đó. Trước đây đã từng thử dùng pháo ĐKZ bắn trúng nhưng không cháy. Với kiến thức và kinh nghiệm đã có, anh em liền cửa trái bom 750 cân Anh bị lép, lấy 100kg thuốc sản xuất 50 trái mìn lôm, mỗi quả chỉ nặng 1kg. Lấy vỏ trái bom cho đánh thử, xuyên phá tốt.

Ngày 30/11/1973, Đoàn 10 Rừng Sác làm lễ xuất quân cho 8 "cảm tử quân". Tổ 1: Mũi trưởng kiêm tổ trưởng Hà Quang Vóc, Nguyễn Văn Rực số 2, Đỗ Hải Quân số 3, Hoàng Hữu Hình số 4. Tổ 2: Mũi phó kiêm tổ trưởng Nguyễn Công Bao, Trần Ngọc Sỹ số 2, Phạm Văn Tiềm số 3, Nguyễn Hồng Thế số 4. Đội phó Đội 5 Hà Quang Vóc, thay mặt anh em hứa quyết tâm "Chứa đốt cháy kho Shell, chứa trở về". Đội trưởng Cao Hồng Ngọt tiễn anh em ra tận bờ sông Nhà Bè.

Đêm 2/12/1973, lúc 20 giờ 15 phút ở cảng Caltex, tàu địch pha đèn trúng đội hình của ta nhưng địch không phát hiện được gì. Mũi phó Nguyễn Công Bao thoát ra giữa lòng sông, bắt đầu nhìn thấy Kho xăng, dầu Nhà Bè. 21 giờ 30 phút, anh em tranh thủ ăn cơm trong ánh sáng chớp chớp bên hàng rào cản cứ địch. Tám dũng sĩ cảm tử nắm chặt tay nhau và nói lời từ biệt: "Đồng chí nào về được, nhắn lời thăm anh em ở nhà và bà con Rừng Sác".

Các cảm tử quân tiến vào mục tiêu, bình tĩnh vượt qua những đồn nghi binh của địch. Đúng 0 giờ, cả tổ đã lọt qua hàng rào cuối. Đội phó Vóc nhắc lại nhiệm vụ lần cuối của từng người và chỉ thị mục tiêu các bồn chứa butaga cho Thế. Tổ 1 xuất phát thuận lợi. Tổ 2 gặp địa hình phức tạp, nhưng do đã thuộc trên sa bàn nên các chiến sỹ đều lần lượt đặt thuốc nổ vào đúng vị trí rồi ra khỏi hàng rào 3,5m. Riêng Quân gặp trở ngại do đụng bọn lính đi tuần, anh phải ngồi chờ nên khi gắn xong khối thuốc nổ, quay ra thì đã quá giờ hẹn.

*Đại tá, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH
Công an tỉnh Hà Tĩnh

0 giờ 35 phút, Kho xăng, dầu Nhà Bè bốc nổ, lửa cháy rực trời, Dịch rúc còi báo động không dứt, bắn trung liên và M79 xối xả, Tàu, xuồng chiến đấu chạy náo loạn trên sông. Trên trời, trực thăng vũ trang bay lồng lộn, máy bay C47 thả pháo sáng, xả đạn xuống sông. Dịch dùng nhiều lực lượng, la hét: "Bắt sống đặc công Việt Cộng". Hai chiến sĩ Bao và Tiềm bơi ra đến giữa sông thì bị địch phát hiện, vây chặt. Ba chiến sĩ Hinh, Rực và Sỹ bị địch phát hiện khi đã ra quá 1/3 lòng sông. Dịch cố bắt sống nên dùng lựu đạn ném vây quanh. Ba anh em bèn chia mỗi người mỗi ngã, thoát ẩn, thoát hiện, biến mất hút trong làn bom đạn địch.

Khi kho xăng phát nổ, Quân vẫn còn ở trong hàng rào cao 3,5m. Lợi dụng lúc địch nhốn nháo, anh vượt rào nhưng khi ra tới bờ sông thì lại đụng 3 tên lính đi xuống. Chúng bắn trúng chân anh nhưng lãnh lại một quả lựu đạn. Nhân đó, Quân thoát khỏi vòng vây. Vóc và Thế đón đồng đội ở cửa mở nên rút ra sau cùng. Tới bờ sông, thấy địch phong tỏa đường rút lui, hai anh đành ém lại khu vực cảng hải quân một ngày, chờ trời tối, ra khỏi vòng vây địch, trở về căn cứ.

Kho xăng Shell bốc cháy mỗi lúc một thêm dữ dội, sáng rực bầu trời phía Nam Sài Gòn và cháy suốt 12 ngày đêm. Trung tướng Phạm Ngọc Thuần - Tư lệnh Quân đoàn 3 Nguy đích thân chỉ huy việc cứu chữa. Tám ngày sau khi kho nổ, lửa bắt sang bồn chứa một triệu lít dầu ma-dút, Dịch sợ lửa cháy lan sang hãng Caltex, Esso, phải mở khóa xả ống dẫn dầu, Dầu chảy lênh láng ra sông Sài Gòn, sông Lòng Tàu, sông Soài Rạp, tới tận Vàm Láng, Gò Công.

Trận đánh đạt hiệu quả cực lớn. Các hãng thông tấn phương Tây và báo chí Sài Gòn lúc bấy giờ thú nhận: Kho Shell hoàn toàn bị thiêu hủy, cháy 35 triệu gallon xăng, dầu, tương đương 250 triệu lít, 12 bồn butaga, một tàu dầu Hà Lan 12 nghìn tấn, một cơ sở lọc dầu, một cơ sở trộn nhớt, một khu chứa lương thực, Tổng cộng khoảng 20 triệu đô-la Mỹ. Báo Đồng Phương đưa tin: "Tổng trấn Sài Gòn ra lệnh đóng tất cả các trạm xăng". Báo Độc Lập chạy dòng chữ lớn: "Rạng sáng 3/12/1973, Kho xăng Nhà Bè bị pháo kích 49 quả đạn".

Trong trận đánh đó, đồng chí Bao và Tiềm hy sinh. Hai đồng chí bị 7 tàu địch vây chặt, chúng bắt được và lôi lên tàu. Khi địch lại gần, hai chiến sĩ cảm tử đã thực hiện nghiêm yêu cầu của trận đánh: Không để địch bắt, nên rút lựu đạn quyết tử khiến hàng chục tên địch đứng gần đó chết tại chỗ.

Trận đánh Kho xăng, dầu Nhà Bè làm nức lòng nhân dân cả nước và gây chấn động thế giới. Hai liệt sĩ đã hy sinh là Nguyễn Công Bao và Phạm Văn Tiềm được tuyên dương "Hành động anh hùng". Tháng 1/1976, đồng chí Hà Quang Vóc được tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Đồng chí Nguyễn Hồng Thế được tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tháng 9/1975. Bốn chiến sĩ còn lại đều được tặng thưởng huân chương Chiến công.

Sau ngày giải phóng miền Nam, khai thác tài liệu trong trụ sở Bộ Quốc phòng Ngụy, hồ sơ vụ cháy Kho xăng, dầu Nhà Bè chất đầy 4 tủ sắt mà địch vẫn không hiểu được cách đánh của ta nên chỉ kết luận: "Đây là trận đánh do nội tuyến kết hợp với đặc công Việt Cộng thực hiện".

PHẠM BÍCH NGỌC
(Sưu tầm)

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC CÔNG AN HÀ TĨNH...

(Tiếp theo trang 9)

truyền thống đoàn kết chiến đấu thủy chung giữa quân và dân 2 tỉnh kết nghĩa Hà Tĩnh - Bình Định anh em.

Ngoài ra, đơn vị còn trực tiếp cứu chữa hàng trăm vụ cháy khác ở kho lương thực Cẩm Xuyên, trạm máy kéo Thạch Hà, Tổng Kho bách hóa Hà Tĩnh, dập tắt vụ cháy xác máy bay AD6 do tên Trung tá Phạm Phú Quốc lái bị bắn rơi tại Cầu Cày trong vòng bao vây, phong tỏa của đủ loại bom đạn Mỹ hùng cứ tên giặc lái... Đồng thời đã chủ động tăng cường công tác kiểm tra, phát động quần chúng đẩy mạnh phong trào PCCC, phòng không sơ tán mục tiêu, địa bàn trọng điểm nhất là các vùng kho, bến bãi, các trạm trung chuyển, nơi chứa nhiều tài sản của Nhà nước, quân đội và nhân dân nên đã góp phần ngăn ngừa thiệt hại do cháy gây ra trong điều kiện chiến tranh hết sức ác liệt.

Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước do có nhiều thành tích đặc biệt xuất sắc, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu đơn vị được tặng thưởng 2 huân chương chiến công, 3 Huy hiệu Bác Hồ, Bằng khen của Thủ tướng và hàng chục lượt đồng chí được tặng danh hiệu chiến sỹ quyết thắng, chiến sỹ thi đua, hơn 30 bằng khen của Bộ và UBND tỉnh.

Sau ngày thống nhất đất nước, năm 1976 Nghệ An và Hà Tĩnh sát nhập, 15 năm (1979 - 1991) Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Nghệ Tĩnh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cứu chữa có hiệu quả hàng trăm vụ cháy lớn, nhỏ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân trị giá hàng trăm tỷ đồng được các cấp, các ngành biểu dương, khen ngợi. Điển hình là vụ cháy tại Bệnh viện Việt Nam - Ba Lan; vụ chữa cháy đầu tàu Ga Vinh, Nhà máy Sợi, Chợ Vinh...

Trong thời kỳ đổi mới, đặc biệt là trong giai đoạn thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập kinh tế, Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Hà Tĩnh đã có nhiều cố gắng, nỗ lực phấn đấu dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Giám đốc Công an tỉnh, sự hướng dẫn nghiệp vụ của C23 Bộ Công an, sự quan tâm tạo mọi điều kiện của các cấp, các ngành, sự đồng tình ủng hộ của đồng bào quần chúng nhân dân công tác PCCC trên địa bàn Hà Tĩnh đã những chuyển biến tích cực, hạn chế được sự gia tăng về số lượng và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, góp phần vào nhiệm vụ phát

triển kinh tế xã hội và ổn định đời sống nhân dân trong tỉnh.

Với những thành tích đạt được, đơn vị được Chủ tịch nước tặng Huân chương Chiến công hạng nhất thời kỳ đổi mới; Tỉnh ủy, UBND, Mặt trận Tổ quốc tỉnh tặng thưởng bức tượng "Chủ động, kịp thời, dũng cảm, hiệu quả", 2 cờ thi đua xuất sắc, Bằng khen của Thủ tướng, Bộ Công an, Hàng chục lượt cán bộ, chiến sỹ được Nhà nước, Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh tặng huân chương, bằng khen, giấy khen và các phần thưởng cao quý khác. Đơn vị nhiều năm liền được công nhận là Đơn vị Quyết thắng, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Ghi nhận những thành tích và chiến công tiêu biểu trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước và thời kỳ đổi mới, ngày 22/07/1998 đơn vị vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng thưởng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. ■

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC PCCC&CNCH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

NGUYỄN THẾ TỪ*

Ngày 02/9/1976, Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) đã ra Quyết định số 5062/QĐ-HĐBT thành lập “Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát phòng cháy chữa cháy”; ngày 19/6/1984, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 90/1984/QĐ-HĐBT thành lập “Trường Cao đẳng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy”; ngày 14/10/1999 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 203/1999/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Trường là cơ sở duy nhất đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH trong cả nước.

35 năm qua, vượt qua bao khó khăn thử thách, Trường Đại học PCCC đã tổ chức nhiều hình thức đào tạo với quy mô ngày càng tăng cho cả đối tượng trong và Ngoài ngành Công an, ở tất cả các bậc học: Đại học chính quy; Đại học vừa học vừa làm; Hoàn chỉnh kiến thức từ cao đẳng lên đại học; Liên thông từ trình độ trung cấp lên đại học; Cao đẳng chính quy; Cao đẳng vừa học vừa làm; Trung cấp chính quy; Trung cấp vừa học vừa làm; Bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn: 6 tháng, 3 tháng, 1 tháng; 2 tuần, 1 tuần và đang chuẩn bị đào tạo khóa Cao học đầu tiên.

Đối tượng tuyển sinh đào tạo là học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học; cán bộ, chiến sỹ đang công tác trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; cán bộ, viên chức trong các cơ quan, doanh nghiệp; cán bộ chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; học viên của nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia.

Đối tượng tuyển sinh trên được đào tạo theo chỉ tiêu đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho Ngành Công an, Bộ Quốc phòng, theo nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội và theo yêu cầu hợp tác quốc tế.

Về đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH cho ngành Công an và Bộ Quốc phòng: Trường thực hiện chỉ tiêu do Bộ Công an giao hàng năm: Đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH cho Bộ Công an và Bộ Quốc phòng. 35 năm qua, trường đã đào tạo được:

Hệ chính quy, gồm: 35 khóa Trung cấp; 15 khóa Cao đẳng; 13 khóa Đại học; 3 khóa Liên thông từ trung cấp lên đại học; 11 khóa Hoàn chỉnh kiến thức từ Cao đẳng lên Đại học; 3 khóa Đại học PCCC&CNCH hệ dân sự; 13 khóa Trung cấp PCCC&CNCH hệ dân sự. Hệ vừa làm vừa học, gồm: 7 khóa Trung cấp; 15 khóa Đại học, Cao đẳng; 2 khóa Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học. Ngoài ra, trường còn tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về phòng cháy hàng chục khóa ngắn



Sinh viên say mê nghiên cứu khoa học.

Ảnh: P.V

hạn cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Lãnh đạo chủ chốt và cán bộ cốt cán của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, lực lượng PCCC&CNCH Quân đội và một số ngành kinh tế trọng điểm trong cả nước, đều được đào tạo tại Trường Đại học PCCC.

Về đào tạo nguồn nhân lực PCCC cho các ngành kinh tế quốc dân: Đã đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH từ chính quy dài hạn đến ngắn hạn hàng vạn lượt cán bộ, công nhân, viên chức cho: ngành xăng, dầu khí; ngành điện; Tập đoàn Than - Khoáng sản; ngành Lâm nghiệp (Kiểm lâm), Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Khí - Điện - Đạm Phú Mỹ; ngành Hàng không dân dụng; cảng biển; khu Kinh tế Dung Quất; các khu đô thị mới; các bệnh viện lớn; Ngành Giáo dục và Đào tạo từ các trường mẫu giáo mầm non đến các trường đại học; các trung tâm chợ, thương mại, siêu thị... Đội ngũ cán bộ được đào tạo về PCCC&CNCH đã tổ chức tốt các hoạt động PCCC&CNCH tại cơ sở mình góp phần quan trọng vào việc giảm thiểu sự gia tăng các vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy gây ra, góp phần từng bước thực hiện việc xã hội hóa công tác PCCC&CNCH, điển hình như:

Liên kết đào tạo với Tổng Công ty Xăng dầu - tập đoàn năng lượng cung ứng xăng dầu lớn nhất nước ta, hàng năm nhập và tiêu thụ hàng chục triệu tấn xăng dầu phục vụ nhu cầu

*Đại tá, Nguyên Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Trường Đại học PCCC



Hội thao Nghiệp vụ chữa cháy chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Ảnh: P.V

cho nền kinh tế và nhu cầu xã hội. Những năm qua, Tổng Công ty rất chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực PCCC&CNCH. Trước nhu cầu về nguồn nhân lực PCCC&CNCH của Tổng Công ty, Trường Đại học PCCC đã tổ chức đào tạo trên 200 cán bộ có trình độ Trung cấp, Cao đẳng, đại học chuyên nghiệp PCCC&CNCH, đồng thời đã tổ chức bồi dưỡng huấn luyện ngắn hạn cho trên 5000 lượt cán bộ, công nhân, viên chức của Tổng Công ty Xăng dầu khu vực I, II, III, IV, V B12 và Công ty Vận tải nhiên liệu VINACO, Đội ngũ cán bộ, công nhân viên chức của Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH bài bản, chính quy ở tất cả các cơ sở trong cả nước.

Phối hợp với Liên đoàn Dầu khí Việt - Xô đào tạo chuyên môn PCCC, Từ năm 1988, Trường Đại học PCCC đã phối hợp với Liên doanh Dầu khí Việt - Xô (nay là Tập đoàn Dầu khí) tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho đội ngũ cán bộ làm công tác an toàn phòng chống cháy, nổ và đội ngũ kỹ sư, thủy thủ, trưởng giàn khoan, cũng như đội ngũ công nhân hoạt động trên các giàn khoan. Mỗi năm, trường tổ chức hai lớp huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH (một lớp cho cán bộ làm công tác an toàn phòng chống cháy, nổ; một lớp cho kỹ sư, thủy thủ, trưởng giàn khoan và công nhân vận hành trên giàn khoan). Trong những năm qua, trường đã tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ an toàn PCCC&CNCH trong giàn khoan, tìm và khai thác, vận chuyển dầu khí cho trên 1000 lượt cán bộ của Liên doanh Dầu khí Việt - Xô, Đội ngũ cán bộ được huấn luyện, bồi dưỡng này đã góp phần quyết định đến an toàn trong khoan tìm, khai thác, vận chuyển dầu, khí của liên doanh trong suốt thời gian qua.

Phối hợp với ngành Hàng không dân dụng Việt Nam: Tất cả cán bộ chuyên trách làm công tác PCCC&CNCH tại các cảng hàng không trong cả nước đều được đào tạo chính quy ở bậc đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp PCCC&CNCH. Các nhân viên PCCC&CNCH đều được huấn luyện, bồi

dưỡng kỹ thuật PCCC&CNCH. Trong những năm qua, trường đã đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho trên 1000 lượt cán bộ công nhân viên của các Cục cảng Hàng không dân dụng trong cả nước.

Phối hợp với khu Kinh tế Dung Quất, Quảng Ngãi: khu Kinh tế Dung Quất là khu kinh tế trọng điểm của khu vực miền Trung, nơi xây dựng nhà máy lọc dầu đầu tiên của nước ta và hàng loạt nhà máy, xí nghiệp, cảng biển, khi hoạt động sẽ có nhiều nguy hiểm cháy, nổ. Vì vậy, yêu cầu về an toàn PCCC rất cao, đặc biệt là nhà máy lọc dầu. Ban Quản lý khu Kinh tế Dung Quất đã thấy được vấn đề an toàn PCCC là hết sức quan trọng nên đã

đề nghị Bộ Công an đào tạo cho một nguồn nhân lực đảm bảo an toàn PCCC cho khu kinh tế. Bộ Công an đã đồng ý giao nhiệm vụ cho Trường Đại học PCCC. Cùng với quá trình xây dựng khu Kinh tế Dung Quất, Trường Đại học PCCC đã kết hợp với Trường Cao đẳng Dạy nghề Dung Quất đã và đang đào tạo 3 khóa Trung cấp chuyên nghiệp PCCC&CNCH với gần 300 học viên. Trước khi khánh thành nhà máy lọc dầu Dung Quất, trường đã đào tạo gần 200 học viên. Số học viên này ngay lập tức được tuyển dụng, bố trí công tác vào các đơn vị đảm bảo an toàn của nhà máy khi nhà máy khánh thành cho ra những sản phẩm xăng dầu đầu tiên.

Về đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tại các địa phương đã tổ chức đào tạo tại chỗ cho lực lượng PCCC&CNCH các địa phương, cụ thể là:

Tổ chức đào tạo tại chỗ cho Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh với hình thức vừa học vừa làm cho trên 1000 cán bộ, chiến sỹ, gồm: 6 khóa Trung cấp, 1 Khóa cao đẳng, 2 khóa Đại học, 1 khóa Hoàn chỉnh kiến thức cao đẳng lên đại học, 1 khóa bồi dưỡng nghiệp vụ và một khóa tập huấn ngắn hạn về cứu nạn, cứu hộ.

Tại các tỉnh miền Đông Nam bộ: đã và đang đào tạo cho gần 300 cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH, gồm 1 khóa Đại học và một lớp bồi dưỡng ngắn hạn về nghiệp vụ PCCC&CNCH.

Tại các tỉnh miền Tây Nam Bộ: đã và đang đào tạo cho gần 500 cán bộ chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH, gồm: 1 khóa Đại học, 1 khóa Cao đẳng, 1 khóa Liên thông Cao đẳng lên Đại học và một số lớp bồi dưỡng ngắn hạn về nghiệp vụ PCCC&CNCH.

Ở vùng Tây Nguyên: đã và đang đào tạo cho gần 300 cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH, gồm: 1 khóa Đại học, 1 khóa Trung cấp và một số lớp bồi dưỡng ngắn hạn về nghiệp vụ PCCC&CNCH.

Tại các tỉnh miền Trung Nam bộ: đã và đang đào tạo

(Xem tiếp trang 15)

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC Ở BẬC ĐẠI HỌC THEO HƯỚNG PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ THỂ CỦA HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

LÊ VĂN BẮC*

Vấn đề đổi mới phương pháp dạy học trong các trường đại học nói chung đang được đặt ra một cách cấp thiết. Nhất là trong giai đoạn hiện nay, Đảng và nhân dân ta đang thực hiện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì đổi mới phương pháp dạy học trong trường đại học kỹ thuật như Trường Đại học PCCC là vấn đề then chốt. Đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục để tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của xã hội càng trở nên cần thiết.

Trong những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã có nhiều văn bản chỉ đạo hướng dẫn đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tăng cường công tác đổi mới phương pháp dạy học. Hầu hết giáo viên của Trường Đại học PCCC đã có nhiều cố gắng cải tiến phương pháp dạy học như: "Dạy học phát huy tính tích cực của học sinh", "Dạy học nêu vấn đề", "Dạy học theo phương pháp xử lý tình huống"... bước đầu đã đạt các kết quả nhất định, gây hứng thú cho học sinh trong học tập. Song các phương pháp dạy học đó mới chỉ dừng lại ở những sáng kiến kinh nghiệm, tập trung ở một số giáo viên trực tiếp giảng dạy và gần như chỉ thực hiện trong các giờ, các bài dạy giới khi có hội đồng dự giờ đánh giá, vì vậy hiệu quả chưa cao, còn mang tính hình thức.

Để phát huy hết sức mạnh của đổi mới phương pháp dạy học tích cực, chúng ta cần phải có những nhận thức đúng đắn về đổi mới phương pháp dạy học. Theo tôi cần phải quán triệt một số quan điểm sau:

Một là, đổi mới phương pháp giáo dục là đưa cái mới vào giáo dục một cách hợp lý để tạo ra sự phát triển mới phù hợp với quá trình đào tạo con người mới. Tuy nhiên, cái mới ra đời không phải mang tính tự phát, ngẫu nhiên, phương pháp dạy học mới ra đời là kết quả tìm tòi lâu dài, cải tiến, đúc rút kinh nghiệm, phủ định và kế thừa. Trong đổi mới phương pháp dạy học, vai trò của học sinh trong hoạt động dạy học được đặc biệt chú ý. Học sinh phải được coi là nhân tố trung tâm của quá trình dạy học, là chủ thể trong phương pháp dạy học mới.

Hai là, "Học sinh là trung tâm" là phát huy vai trò chủ động sáng tạo của học sinh. Đây là tiền đề có ý nghĩa phương pháp luận đối với đổi mới phương pháp. Nhưng coi học sinh là trung



Sinh viên Đại học PCCC trong Phòng thí nghiệm.

Ảnh: P.V

tâm không có nghĩa là để cao hứng thú hay sở thích cá nhân, biến giờ học thành những cuộc thao diễn trò chơi, chạy theo hứng thú bản năng. Để cao phương pháp giáo dục tích cực lấy học sinh làm trung tâm thực chất là tạo ra sự chuyển biến, sự vận động từ bên trong của chủ thể học sinh. Học tập là một hoạt động trí tuệ đầy sáng tạo, vì vậy tích cực hoạt động từ bên trong của từng học sinh là một quá trình hoạt động tâm lý nhận thức của bản thân học sinh.

Ba là, trong trường đại học, việc hướng dẫn cho học sinh cách học, cách tự học, tự nghiên cứu, tự biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo sẽ là quan trọng hơn vấn đề học cái gì. Cách học hiệu quả nhất là học bằng hoạt động thực tiễn, tìm tòi và tự giải quyết vấn đề tự phát hiện, tự chiếm lĩnh tri thức rồi mới vận dụng linh hoạt vào những tình huống khác nhau trong cuộc sống.

Bốn là, trong phương pháp dạy học mới, vai trò chức năng của giáo viên nên thay đổi cơ bản, lao động của giáo viên đòi hỏi phải phức tạp hơn, tinh vi hơn, giáo viên phải là người có kiến thức sâu rộng, có vốn sống phong phú, có nhiệt huyết, tận tâm hết lòng vì học sinh. Tài năng của giáo viên trong quá trình dạy học theo phương pháp mới là khả năng tổ chức

*Thượng tá, Phó trưởng Bộ môn Quân sự - Võ thuật Trường Đại học PCCC

hướng dẫn để học sinh có nhu cầu tìm tòi sáng tạo trong học tập. Lê-nin nói: "Trong dạy học không có gì thay thế được người thầy" thực tế đã chứng minh điều đó. Từ trước đến nay, tuy điều kiện học tập ở bậc đại học nói chung còn nhiều khó khăn nhưng lòng nhiệt tình và tài năng của giáo viên đã tìm ra con đường tối ưu để giảng dạy và đạt được những hiệu quả như mong muốn. Trong phương pháp dạy học tích cực, giáo viên phải biết tổ chức quá trình dạy học một cách chủ động, giáo viên không phải là người đi sửa lỗi cho học sinh mà phải là người khai thác lỗi cho học sinh để học sinh tự điều chỉnh, như vậy thì mới phát huy hết vai trò chủ thể của học sinh.

Lý luận về đổi mới phương pháp dạy học đã được thừa nhận, song trong thực tế đổi mới phương pháp dạy học chưa được tiến hành một cách hệ thống, đồng bộ để đổi mới phương pháp dạy học ở bậc đại học đạt kết quả cần phải có những điều kiện theo nó (không phải chỉ trên lý thuyết). Đó là, để đổi mới phương pháp dạy học phải đổi mới chương trình, giáo trình, tài liệu, hệ thống phòng thí nghiệm và các phương tiện dạy học cần thiết. Nền đỡ bỏ rào cản hình thức. Hiện nay, xu thế sử dụng công nghệ thông tin được đánh giá như là "đổi mới phương pháp dạy học" nhiều người lạm dụng nó có những lúc đã trở thành phản tác dụng. Vì sử dụng công nghệ thông tin cũng không đơn giản, có những giáo viên cả tiết học chỉ học chỉ lo trình chiếu và học sinh thay việc "nghe - đọc - chép" thì chuyển sang "nhìn - chép". Vấn đề này cũng còn nhiều quan điểm khác nhau. Ví dụ: ở môn học nào, ở điều kiện nào thì công nghệ thông tin phát huy tác dụng và ngược lại ở môn học nào, giai đoạn nào áp dụng phương pháp giảng dạy truyền thống lại là tối ưu. Những quan điểm này cần phải được cất nhắc một cách khoa học thì sử dụng công nghệ thông tin mới không trở thành hình thức, không phải là vật trang trí cho một tiết học.

Nếu giáo viên là những người trực tiếp thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy thì những nhà quản lý giáo dục phải là lực lượng hỗ trợ tích cực cho mỗi giáo viên như: việc định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá giáo viên để chuyển hóa tri thức sang ý thức, trở thành thói quen, kỹ năng của giáo viên thì lúc đó đổi mới phương pháp dạy học mới thực sự đi vào hoạt động dạy học.

Một vấn đề cũng không kém phần quan trọng đó là chế độ, chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với đội ngũ giáo viên để họ yên tâm gắn bó cuộc đời mình với nghề thầy giáo cao quý. Hơn thế nữa, tất cả phải nằm trong một sự chỉ đạo có hệ thống từ trên xuống dưới, từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, các trường đại học, các khoa, bộ môn và đến từng giáo viên. Có như vậy thì đổi mới phương pháp dạy học ở bậc đại học theo hướng phát huy vai trò chủ thể của học sinh mới thực sự có hiệu quả. ■

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT...

(Tiếp theo trang 13)

cho gần 200 cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH gồm: 1 khóa Đại học và một số lớp bồi dưỡng ngắn hạn về nghiệp vụ PCCC&CNCH.

Về đào tạo nguồn tại nước bạn cho đội ngũ cán bộ có chức danh từ Trưởng, Phó phòng trở lên thuộc Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và tất cả các tỉnh, thành phố trong cả nước với 54 người.

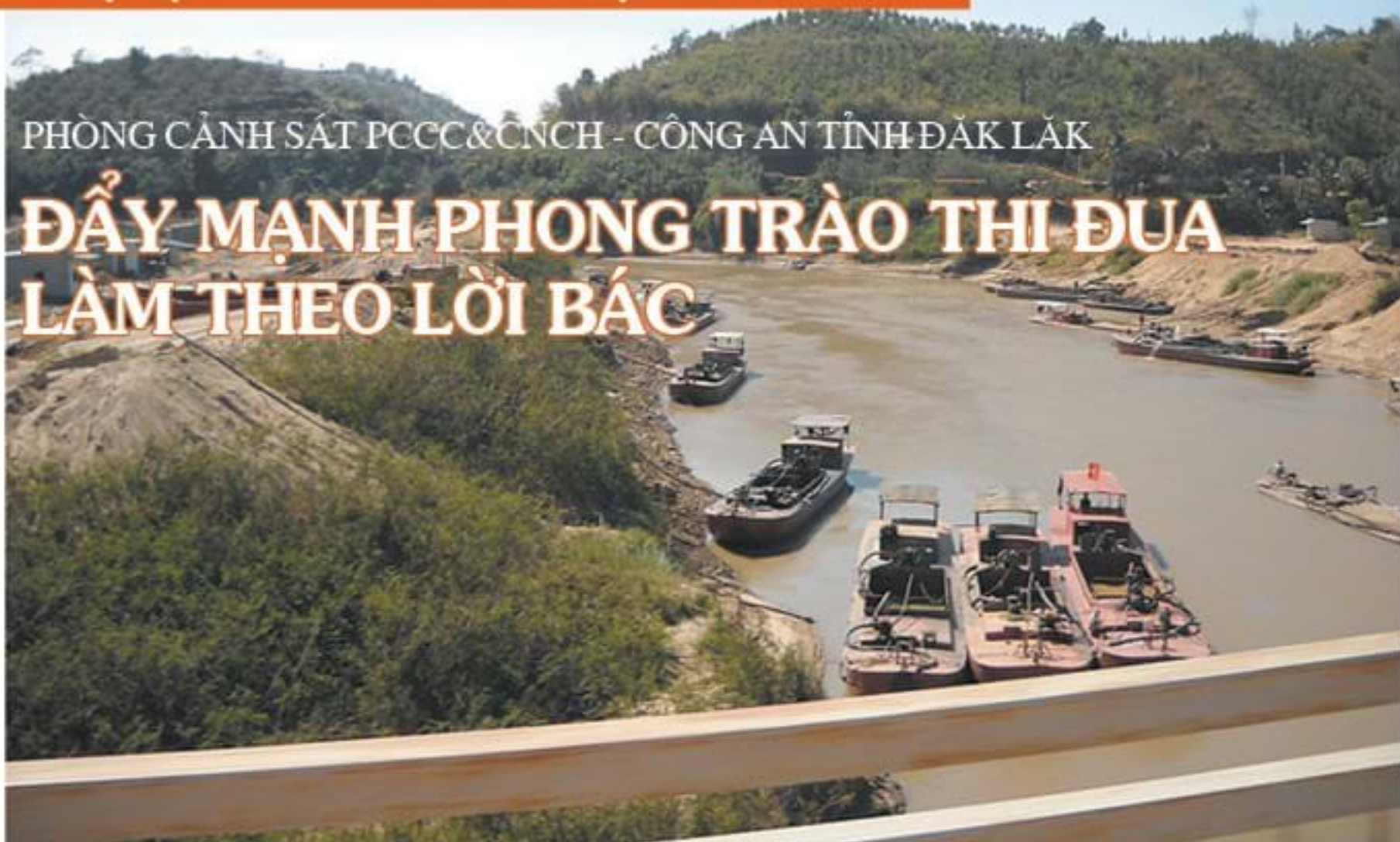
35 năm qua, Trường Đại học PCCC đã đào tạo, bồi dưỡng được một nguồn nhân lực PCCC đáng kể cho đất nước và 2 nước bạn Lào, Campuchia. Nguồn nhân lực này đã bước đầu đáp ứng được yêu cầu thực tế của công tác PCCC trong sự nghiệp đổi mới của đất nước, góp phần tích cực vào việc đào tạo nguồn nhân lực PCCC cho nước bạn Lào và Vương quốc Campuchia: đã và đang đào tạo tại trường 4 khóa cao đẳng với 34 học viên, 4 khóa Đại học với 28 học viên Lào. Đã tổ chức đào tạo một khóa Trung cấp PCCC tại Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào với 58 học viên. Đã tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cán bộ làm công tác PCCC tại Công an 17/17 tỉnh của Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào với gần 200 người.

Đã tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC tại trường 2 khóa cho đội ngũ cán bộ có chức danh từ đội trưởng trở lên với 30 học viên Campuchia. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC (3 tháng) giữa, ngăn chặn và kìm chế có hiệu quả sự gia tăng về cháy, nổ, đồng thời góp phần vào sự nghiệp xã hội hóa công tác PCCC&CNCH. Với những cố gắng tích cực trên, 2/12/2010, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tặng Bằng khen cho Trường Đại học PCCC: "Đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho các tổ chức kinh tế, xã hội, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc".

Trong những năm tới, trước sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa với việc thực hiện đường lối phát triển kinh tế, xã hội mà Nghị quyết và Cương lĩnh của Đảng, mà Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XI của Đảng đề ra, yêu cầu về công tác PCCC&CNCH sẽ ngày càng nặng nề và phức tạp, đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phải không ngừng được tăng cường về số lượng và chất lượng, đồng thời phải tiếp tục tăng cường xã hội hóa công tác PCCC&CNCH. Để phấn đấu đạt mục tiêu kìm chế sự gia tăng về cháy nổ trong cả nước, Trường Đại học PCCC sẽ có vai trò quan trọng nhất trong việc đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và yêu cầu xã hội hóa công tác PCCC&CNCH trong nước cũng như yêu cầu hợp tác quốc tế. Nhà trường sẽ tiếp tục mở rộng quy mô đào tạo cả hai hệ chính quy và hệ dân sự ở các bậc học: Trung cấp; Đại học; sau Đại học; bồi dưỡng ngắn hạn. Với các hình thức đào tạo: chính quy tập trung, chính quy không tập trung, vừa học vừa làm, đào tạo tại trường và liên kết với các cơ sở đào tạo trong và ngoài Ngành Công an. Nhà trường tiếp tục xây dựng mở rộng cơ sở vật chất cả về diện tích cũng như trang thiết bị phương tiện dạy học, nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho đất nước. ■

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH ĐẮK LẮK

ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA LÀM THEO LỜI BÁC



Sông Ea Krong Ană, Đăk Lăk

Ảnh: P.V

HOÀNG LAN

Trong nhiều năm qua, phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ” đã thực sự trở thành kim chỉ nam trong mọi hoạt động nghiệp vụ, công tác chính trị của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đắk Lắk. Vận dụng những tư tưởng, nhiệm vụ và yêu cầu của cuộc vận động vào thực tiễn công việc, đơn vị đã thu được nhiều kết quả đáng khích lệ trên nhiều mặt công tác như: xây dựng lực lượng, giáo dục chính trị, tư tưởng, cải cách thủ tục hành chính, tuyên truyền PCCC, phong trào quần chúng...

Nhận thức được tầm quan trọng của cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, ngay từ khi có chủ trương của Đảng ủy Công an Trung ương và kế hoạch, chương trình hành động của Đảng ủy Công an tỉnh Đắk Lắk, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đắk Lắk đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cuộc vận động nhằm có sự chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thống nhất, toàn

diện, quyết tâm đạt kết quả cao. Xác định trọng tâm việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ” là xây dựng người chiến sỹ CAND giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức trong sáng, tư tưởng chính trị vững vàng, đáp ứng được những yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Đảng ủy và lãnh đạo đơn vị luôn quan tâm tới công tác giáo dục tư tưởng nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường giai cấp, xây dựng tư cách người Công an cách mạng tuyệt đối trung thành với đảng, với Tổ quốc, hết lòng phục vụ nhân dân. Trong quá trình thực hiện cuộc vận động, phòng đã thường xuyên tổ chức cho từng Đảng viên, tập thể cán bộ chiến sỹ (CBCS), tổ chức quần chúng tự kiểm điểm, phê bình trước Đảng bộ, đơn vị về lập trường tư tưởng, quan điểm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chấp hành nghiêm túc đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên tham gia các lớp nghiên cứu, sinh hoạt chính trị.

Đơn vị đã tổ chức cho 100% Đảng viên, CBCS học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6, khóa X về chuyên đề “Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”, tác phẩm “Sửa đổi làm việc”, Chuyên đề “Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân”, “Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh”... Với mỗi chuyên đề, Đảng bộ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đắk Lắk đều xây dựng kế hoạch học tập, cụ thể, đề ra phương hướng thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của

tập thể và mỗi cá nhân, Lãnh đạo phòng chủ trương gắn cuộc vận động với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tư tưởng, lối sống đối với đảng viên, CBCS.

Phòng tiếp tục tập trung thực hiện tốt 4 Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy Công an tỉnh Đắk Lắk về “Đẩy mạnh công tác Công an ở cơ sở đến năm 2010”, “Tăng cường xây dựng Công an huyện và Thành phố vững mạnh toàn diện”, “Xây dựng văn hóa ứng xử và cải tiến thủ tục hành chính, chống các biểu hiện gây phiền hà cho nhân dân trong lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk”; không ngừng xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), Nghị quyết hội nghị lần thứ 3 Ban chấp hành Trung ương khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”. Phòng đã xây dựng và triển khai phong trào thi đua “4T”: Tích cực trong công tác, Thận trọng trong chuyên môn, Thông thoáng trong thủ tục và Thận trọng trong giao tiếp.

Xuất phát từ yêu cầu chuyển trọng tâm cuộc vận động từ “Học tập” sang “Làm theo”, lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo 100% CBCS trong đơn vị đã xây dựng bản đăng ký thi đua cá nhân về nội dung, chỉ tiêu và phương hướng phấn đấu theo các nội dung chuyên đề của cuộc vận động. Đồng thời, Đảng bộ phòng đã đưa nội dung này vào các buổi sinh hoạt chính trị của đơn vị, nhằm làm chuyển biến nhận thức, ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của đảng viên qua nhiều mặt đời sống và công tác như: chấp hành nghiêm túc giờ giấc làm việc, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham ô, quan liêu, tiêu cực và từng bước đổi mới phương pháp làm việc theo mục tiêu “Vì nhân dân phục vụ”. Tổ chức và vận động tập thể cán bộ, chiến sỹ tham gia hưởng ứng các hoạt động thi đua, các cuộc thi tìm hiểu, các buổi tọa đàm theo các chủ đề liên quan tới cuộc vận động; phát động toàn thể CBCS tham gia viết báo tường về đề tài “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tham gia cuộc thi Lý luận chính trị, pháp luật, nghiệp vụ năm 2010 do Công an tỉnh tổ chức.

Đối với Đoàn Thanh niên, Phòng đã quán triệt và xây dựng nghị quyết về “Tăng cường công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu và phong trào thanh niên xung kích xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện”, yêu cầu các đội nghiệp vụ và đoàn thanh niên xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức thực hiện đến từng cá nhân, tổ, đội. Chi đoàn thanh niên luôn là lực lượng tiên phong trong nhiều hoạt động của đơn vị, thu được nhiều thành tích trong các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao... Công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, quản lý CBCS đặc biệt là đối tượng công dân phục vụ có thời hạn, chiến sỹ nghĩa vụ được quan tâm thường xuyên, hạn chế tối đa trường hợp thiếu ý thức tổ chức kỷ luật ở các chiến sỹ trẻ, kiên quyết, nghiêm khắc trong xử lý các vi phạm nhằm tạo môi trường công tác kỷ cương, nề nếp.

Với đặc thù là một tỉnh vùng cao, nhiều đồng bào dân tộc ít người sinh sống, lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo Hội Phụ nữ phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức “Hoạt động tình nguyện, hướng về cơ sở, chung sức cùng cộng đồng” với nhiều hoạt

động có ý nghĩa và thiết thực như: lao động tại một số buôn làng như Jang Reh, Krông Bông; tổ chức giao lưu bóng chuyền với Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Thành phố Buôn Ma Thuột; tổ chức văn nghệ mừng xuân mới; tặng quà tết cho các gia đình chính sách; mua và tặng bình chữa cháy, gắn biển nội quy tiêu lệnh PCCC cho một số cơ sở sản xuất, gia đình bằng nguồn kinh phí đóng góp của đoàn viên, thanh niên nhằm hướng tới đảm bảo an toàn PCCC từ trong nhân dân. Ngoài ra, đoàn viên còn kết hợp tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn PCCC cho các hộ gia đình tại các khu dân cư, thu hút đông đảo sự quan tâm, chú ý. Chỉ riêng trong năm 2010, phòng đã tổ chức 60 buổi nói chuyện chuyên đề và lớp huấn luyện PCCC cho lực lượng dân phòng và lực lượng PCCC cơ sở với tổng thời gian 368 giờ với gần 4300 người tham dự. Có thể nói, về công tác quán triệt tư tưởng cũng như thực hiện cuộc vận động, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện khá triệt để, làm chuyển biến cả về nhận thức và thực tiễn công tác không chỉ trong tập thể CBCS mà còn trong tập thể đoàn viên, thanh niên và quần chúng nhân dân.

Trong quá trình 4 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, một trong những chuyển biến tích cực cả về tư tưởng và hành động tại Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đắk Lắk là công tác cải cách hành chính. Thực hiện một trong bốn Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy Công an tỉnh về “Xây dựng văn hóa ứng xử và cải tiến thủ tục hành chính, chống các biểu hiện gây phiền hà cho nhân dân trong lực lượng Công an tỉnh Đắk Lắk”, phòng đã từng bước rà soát, nghiên cứu rút gọn các quy định trong thủ tục hành chính đối với công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC: Rút ngắn thời gian thẩm duyệt về PCCC theo quy định từ 20 ngày xuống không quá 15 ngày; thời gian cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC từ 7 ngày xuống 5 ngày. Thời gian cấp phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy nổ từ 3 ngày xuống không quá 1 ngày. Thực tế trên 95% các trường hợp đều được giải quyết sau khi nhận được hồ sơ hoặc kiểm tra đủ điều kiện về PCCC trong ngày.

Tổng kết 4 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, Công an tỉnh đã tặng giấy khen cho 1 tập thể và 3 cá nhân của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Đắk Lắk đã có thành tích xuất sắc. Trong 4 năm qua, đã có hàng chục lượt tập thể và cá nhân được các cấp khen thưởng, 39 quần chúng ưu tú được đề xuất tham gia học lớp cảm tình Đảng và 21 người được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Có thể nói, việc đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ” đã trở thành động lực thúc đẩy tập thể CBCS, đoàn viên, thanh niên của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Đắk Lắk phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ chính trị và nghiệp vụ, giữ vững vai trò là lực lượng tiên phong trong công tác phòng chống cháy, nổ, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. ■



PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG

CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GIẢM PHIỀN HÀ CHO NHÂN DÂN

NGUYỄN VĂN ÚT*

Công tác cải cách hành chính về PCCC luôn là một bài toán khó đối với đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Vĩnh Long khi luật PCCC chưa được ban hành. Đơn vị gặp không ít khó khăn trong việc đảm nhận thực hiện các thủ tục hành chính về PCCC như: Cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC; Cấp giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm cháy, nổ; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC; Giấy chứng nhận tập huấn về PCCC; Nghiệm thu về PCCC, kiểm tra thi công về PCCC; Phê duyệt phương án chữa cháy. Trong điều kiện dựa trên các hướng dẫn tạm thời của Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Mặt khác đội ngũ làm công tác cải cách các thủ tục hành chính của đơn vị còn thiếu và yếu, trang thiết bị phục vụ công tác chưa đáp ứng yêu cầu được giao, trong khi đó tình hình kinh tế tỉnh Vĩnh Long phát triển ngày càng nhanh, dẫn đến công tác cải cách hành chính chưa

được đồng bộ, còn mất nhiều thời gian, gây không ít phiền hà cho các tổ chức và cá nhân.

Vấn đề đặt ra là làm thế nào để đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính về PCCC từng bước cải thiện về chất lượng, rút ngắn được thời gian làm việc, tránh được phiền hà đối với cơ quan, doanh nghiệp và người dân đến làm việc, tạo được lòng tin trong nhân dân khi đến thực hiện các thủ tục hành chính về PCCC? Đứng trước tình hình trên, công tác cải cách các thủ tục hành chính về PCCC cần phải có một giải pháp tối ưu để khắc phục được hạn chế, cải thiện về chất lượng và thời gian làm việc. Ngay sau khi luật PCCC được Quốc hội thông qua, Ban Thường vụ, lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính về PCCC tập trung vào một số vấn đề cụ thể sau:

Một là: Tổ chức tốt công tác tuyên truyền và xây dựng lực lượng làm công tác cải cách thủ tục hành chính, với

Với chức năng tham mưu cho cấp ủy chính quyền, địa phương thực hiện các biện pháp quản lý Nhà nước, trực tiếp làm nhiệm vụ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH) trên địa bàn tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH luôn chú trọng thực hiện có hiệu quả công tác chuyên môn. Đặc biệt, Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị luôn đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC từng bước cải thiện về chất lượng, rút ngắn thời gian làm việc, giảm phiền hà đối với cơ quan, doanh nghiệp và người dân đến làm việc, đã tạo được niềm tin trong nhân dân.

*Đại úy, Đội trưởng Đội Tham mưu,
Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH
CA tỉnh Vĩnh Long

giải pháp chủ yếu là kết hợp chặt chẽ với cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện cải cách thủ tục hành chính về PCCC, đồng thời phân công cán bộ trực tiếp bám địa bàn tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong công tác cải cách thủ tục hành chính về PCCC. Qua đó, từ năm 2001 đến 2010 đơn vị tiến hành phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng; Báo Vĩnh Long, Đài Phát thanh, Truyền hình tỉnh, các đài truyền thanh huyện, thành phố; Sở Tư pháp tỉnh, Phòng Công tác chính trị Công an tỉnh xây dựng trên 236 bài, tin, phóng sự tuyên truyền công tác cải cách thủ tục hành chính. Phân công cán bộ bám sát địa bàn, cơ sở tuyên truyền trực tiếp 15.600 lượt, có đến 57.890 lượt người đại diện cơ sở, doanh nghiệp tham gia.

Để kịp thời nắm bắt các đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính, đơn vị cử cán bộ tham gia tập huấn quán triệt các văn bản như: Quyết định số 30/TTg ngày 10/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc duyệt đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên lĩnh vực quản lý Nhà nước giai đoạn 2007 - 2010; Công văn số 2059/UBND-TH ngày 28/07/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1644/V11-CCHC ngày 04/08/2008 của Bộ Công an về việc lập danh mục mẫu đơn, mẫu tờ công khai hành chính. Từ đó đơn vị tổ chức tập huấn lại cho lãnh đạo phòng, lãnh đạo các đội nghiệp vụ và cán bộ trực tiếp làm công tác cải cách thủ tục hành chính, có trên 30 cán bộ, chiến sỹ tham gia, đồng thời chủ động rà soát các văn bản, quy định để kiến nghị bãi bỏ các văn bản không phù hợp với tình hình thực tế, hướng dẫn kịp thời các thủ tục đúng quy định.

Hai là: Tập trung đào tạo cán bộ vững về nghiệp vụ, am hiểu về chính trị, pháp luật; lựa chọn, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực

để tiếp dân và làm công tác cải cách thủ tục hành chính. Để thực hiện tốt mục tiêu trên, Ban Thường vụ - lãnh đạo đơn vị đã tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị tham gia học các lớp nghiệp vụ, chính trị trong và ngoài ngành, đến nay đã đào tạo đạt trình độ đại học PCCC 8 đồng chí, Đại học Cảnh sát 1 đồng chí, Đại học An ninh 1 đồng chí, Cao đẳng PCCC 2 đồng chí, Trung cấp PCCC: 28 đồng chí, Trung cấp Cảnh sát 4 đồng chí, Trung cấp An ninh: 11 đồng chí, Trung cấp ngoài ngành 1 đồng chí và 12 đồng chí đạt trình độ Đại học Luật, 63,65% cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị có trình độ từ trung cấp trở lên. Về trình độ lý luận chính trị có 4 đồng chí đạt trình độ cao cấp, 7 đồng chí đạt trình độ trung cấp, đạt 61,1% cán bộ lãnh đạo từ cấp đội trở lên.

Tận dụng được đội ngũ cán bộ, chiến sỹ đã qua đào tạo, đơn vị chủ động lựa chọn, phân công cán bộ có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực để tiếp dân và làm công tác cải cách thủ tục hành chính. Do đó, trong quá trình tiếp xúc, hướng dẫn, làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các thủ tục hành chính về PCCC, cán bộ, chiến sỹ đã thể hiện được ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan, khiêm tốn, lắng nghe ý kiến, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân.

Ba là: Bố trí, sắp xếp, tổ chức tốt nơi tiếp nhận công dân đến làm việc và xây dựng quy trình công tác, nghiêm yết đầy đủ các quy định, biểu mẫu, thủ tục, thời hạn giải quyết đối với từng loại hồ sơ về thủ tục hành chính. Từ đó đã tổ chức được nơi tiếp dân thuận tiện khi đến liên hệ làm việc; rà soát các thủ tục, loại bỏ những bước thực hiện không cần thiết, nghiên cứu xây dựng quy trình làm việc sát với thực tế đảm bảo rút ngắn được thời gian làm việc.

Bằng nhiều giải pháp tổ chức thực hiện, sự chỉ đạo quyết liệt có trọng tâm, trọng điểm của Ban Thường vụ - lãnh đạo đơn vị trong việc đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành

chính về PCCC. Kết quả 10 năm (2001 - 2010) thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính đến nay đơn vị đã trở thành một trong những điểm sáng trong công tác thực hiện cải cách hành chính. Trong 10 năm, đơn vị đã tiếp 11.800 lượt công dân đại diện cơ quan, doanh nghiệp đến liên hệ làm việc và được giải quyết kịp thời, nhanh gọn, đúng thủ tục và thời gian quy định; tổ chức kiểm tra thi công 1.100 công trình; nghiệm thu về PCCC 1.300 công trình; cấp 2.130 giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC; 2.189 Giấy vận chuyển chất hàng nguy hiểm về cháy, nổ; 1.537 Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC, cấp 17.624 Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC; hướng dẫn 11.547 cơ sở lập phương án chữa cháy tại chỗ.

Đảm bảo rút ngắn được thời gian thực hiện các thủ tục hành chính về PCCC cụ thể: kiểm tra thi công về PCCC thời gian thực hiện còn 1 ngày; nghiệm thu về PCCC thời gian thực hiện còn 3 ngày; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC thời gian thực hiện còn 3 ngày; Giấy vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy, nổ thực hiện trong 1 ngày; Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy đối với tất cả các nhóm A, B, C đều được kéo giảm xuống còn 70% thời gian so với thời gian quy định.

Đến nay công tác cải cách thủ tục hành chính về PCCC đã được cải thiện về chất lượng, rút ngắn được thời gian làm việc, tránh được phiền hà đối với cơ quan, doanh nghiệp và người dân đến làm việc, đã tạo được niềm tin trong đông đảo quần chúng nhân dân. Sơ kết 10 năm (2001 - 2010) thực hiện công tác cải cách hành chính, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Vĩnh Long đã được Giám đốc Công an tỉnh đề nghị Bộ Công an tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 01 cá nhân về thành tích xuất sắc trong công tác cải cách thủ tục hành chính. ■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PCCC Ở VÙNG NÔNG THÔN VIỆT NAM

NCS. LƯƠNG KHẮC VONG*



Theo số liệu thống kê chưa đầy đủ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, từ năm 2000 đến năm 2009 trên phạm vi toàn quốc xảy ra 22.744 vụ cháy, trong đó cháy ở khu vực dân sự và cơ sở là 16.299 vụ, chiếm 71,67%, cháy rừng là 6.445 vụ, chiếm 28,33%; làm chết 735 người, bị thương 1.886 người, thiệt hại về tài sản là 3.543,74 tỷ đồng và 43.177ha rừng.

Trong 10 năm, chỉ tính riêng số vụ cháy xảy ra ở khu vực nông thôn là 5.853/16.299 vụ, chiếm 35,92%. Ở các vùng nông thôn tuy cháy không thiệt hại nhiều về người và tài sản nhưng đã xảy ra những vụ có dấu hiệu tội phạm với hành vi hết sức

nguy hiểm, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng như: vụ cháy chợ Đình, huyện Chiêm Hóa, Tuyên Quang ngày 15/8/2007; vụ Vũ Văn Khơi cùng đồng bọn đốt nhà thờ thuộc chi họ Trịnh Xuân trên đất nhà ông Trịnh Xuân Nhu ở xóm 4 xã Trà Giang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình hồi 3 giờ 30 phút ngày 08/11/2002... Đặc biệt trong 10 năm, một diện tích rừng lớn đã bị ngọn lửa phá hủy do những nguyên nhân khác nhau như: vào rừng đốt ong lấy mật, đốt rừng làm rẫy... và đây là vấn đề đáng báo động bởi có liên quan trực tiếp đến hệ môi trường sinh thái, mà nguyên nhân chủ yếu là do ý thức PCCC của người dân vùng nông thôn còn hạn chế.

Từ xa xưa, cha ông ta đã tích cực thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với khu vực nông thôn, vấn đề này đã được quy định bởi pháp luật. Theo Phan Huy Chú trong "Lịch triều hiến chương loại chí" thì công trình pháp điển hóa của triều Lý là bộ "Hình thư", được ban hành vào năm 1042 dưới thời vua Lý Thái Tông, có 3 quyển và là Bộ Luật thành văn đầu tiên của nước ta, trong đó có quy định cử ba nhà hợp thành một "bảo" để kiểm soát lẫn nhau và cùng liên đới chịu trách nhiệm về các tội. Đây là hình thức bảo đảm an ninh trật tự, trong đó có đảm bảo về mặt PCCC và sau này dưới các chế độ xã hội khác nhau cũng thực hiện quy định liên kết các nhà liền kề với nhau để thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự như "phòng trào ba phòng", "ngũ gia liên bảo"... Triều Lý ban hành nhiều chiếu, lệnh trong đó năm 1128, vua Lý Thần Tông ban chiếu về việc đảm bảo an ninh trật tự cho dân chúng quy định rất rõ về công tác đảm bảo an ninh trật tự nói chung, công tác PCCC nói riêng. Những văn bản pháp luật này đã phản ánh rõ sự quan tâm của Nhà nước cấp trung ương về công tác đảm bảo an ninh trật tự cũng như công tác PCCC. Vấn đề luật hóa công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các khu vực nông thôn thì hầu hết các Bộ luật như: Hồng Đức, Gia Long đều đề cập và gần đây nhất đó là Luật Phòng cháy và chữa cháy được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua (năm 2001).

Tuy đã được pháp luật quy định nhưng việc tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC vẫn còn những hạn chế nhất định, nhất là công tác tuyên truyền PCCC ở vùng nông thôn. Trên thực tế, công tác tuyên truyền giáo dục PCCC ở vùng nông thôn còn có những bất cập được biểu hiện cụ thể dưới các mặt sau:

Thứ nhất: Do nhận thức chưa đầy đủ của cán bộ, lãnh đạo các cấp, nên không đưa công tác tuyên truyền giáo dục PCCC

*Đại tỳ, Giảng viên Khoa Phòng cháy Trường Đại học PCCC

vào nhật trình hoạt động. Lãnh đạo các cơ quan có liên quan chưa thấy được vị trí của công tác tuyên truyền PCCC trong nông thôn. Cán bộ cơ quan chủ quản, cán bộ cơ quan tuyên truyền khi thực hiện công tác chuyên môn không hoặc thiếu quan điểm toàn cục và ý thức tuyên truyền các nội dung PCCC. Có cán bộ lại nói một chiều, làm một hướng, khiến cho hiệu quả việc tuyên truyền PCCC dừng lại ở mức thấp, biểu hiện gần đây nhất là các làng, xã xây dựng cổng chào trong đó có nhiều cổng quá nhỏ, thấp hoặc ngay đầu đường vào làng được chôn vùi gạch lớn khiến xe chữa cháy không thể đi vào khi có cháy xảy ra.

Thứ hai: Các hình thức tuyên truyền PCCC ở nông thôn đã cũ, lạc hậu, năng lực ít, hiệu quả kém, tính chân thực thấp, nội dung đơn nhất, rời xa thực tế cuộc sống của nông dân nên hiệu quả thực hiện không cao. Hình thức tuyên truyền không linh hoạt, chủ yếu vẫn là khẩu hiệu, biểu ngữ, báo, đài phát thanh của huyện, xã, thôn. Các mô hình, hình thức tuyên truyền đều hết sức đơn điệu, phạm vi tuyên truyền thường trên diện rộng, không có sức hấp dẫn. Hiện nay còn có không ít người dân ở khu vực nông thôn không biết số điện thoại báo cháy 114, có người còn cho rằng nếu cháy mà báo thì Cảnh sát PCCC sẽ bị thu phí, phạt tiền.

Thứ ba: Ý thức học tập, tìm hiểu về công tác đảm bảo an toàn PCCC của bà con nông dân thấp, vẫn còn tư tưởng muốn mình tự bảo vệ mình. Khi hầu hết lượng lao động ở nông thôn ra thành phố làm việc chỉ còn người già và trẻ nhỏ vừa thiếu kiến thức về an toàn PCCC, khả năng tự thoát hiểm yếu, hơn nữa đây lại là những người làm việc nhà chính, chịu trách nhiệm nấu nướng - nguyên nhân chính phát sinh cháy. Do vậy, yêu cầu đặt ra là phải tích cực tuyên truyền vận động bà con thực hiện công tác tự đảm bảo an toàn PCCC trong nhà riêng của mình.

Thứ tư: Việc tổ chức tuyên truyền giáo dục PCCC thiếu tính tự giác. Công tác tuyên truyền giáo dục PCCC chủ yếu dựa vào sự sắp xếp, chỉ đạo từ cấp trên còn cấp dưới (huyện, xã, thôn) bị động triển khai thực hiện. Việc tuyên truyền chủ yếu hai đợt gồm tết âm lịch và ngày Toàn dân PCCC, thậm chí có nơi không tổ chức thực hiện nhiệm vụ này. Các cơ quan chủ quản có liên quan như: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Công an... chưa phát huy được chức trách, chưa đưa kiến thức PCCC vào chương trình đào tạo, cán bộ chức trách PCCC.

Thứ năm: Lực lượng cán bộ PCCC cơ sở không đáp ứng được yêu cầu kiểm tra an toàn PCCC. Đại bộ phận cán bộ, công chức cấp xã, thường chỉ dừng lại ở mức có ý thức trên giấy, thiếu nghiên cứu ở mức sâu nên ý thức của người dân không cao song cũng không có cách nào nâng cao ý thức này lên được.

Do những đặc thù về điều kiện vị trí địa lý, kinh tế của Việt Nam có những hạn chế nhất định nên công tác PCCC ở khu vực nông thôn phải xác định lấy phòng cháy làm trọng, chỉ khi toàn dân chung sức cùng triển khai công tác này thì mới thực hiện tốt dần lên được. Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền PCCC ở khu vực này như sau:

Một là: Thiết lập chế độ quản lý PCCC kiên toàn, đưa công tác tuyên truyền PCCC ở nông thôn vào pháp luật. Hiện nay, công tác đảm bảo an toàn PCCC đã được luật hóa, tuy nhiên để thực hiện được vấn đề này rất cần có các Nghị định quy định cụ

thể, đặc biệt Nghị định quy định về các vấn đề đảm bảo an toàn PCCC trong khu vực nông thôn. Chính vì không có các văn bản quy định cụ thể nên nảy sinh tình trạng không có sự quản lý trong công tác PCCC ở nông thôn, cán bộ cấp trên có nhấn mạnh công tác này thì cấp dưới hoạt động cũng vẫn không hiệu quả. Do đó chỉ khi thiết lập chế độ pháp luật đầy đủ, kiên toàn về PCCC ở nông thôn, tổ chức thực hiện tốt công việc này trên cơ sở pháp luật thì mới giảm được nguy cơ phát sinh cháy, nổ.

Hai là: Cần có quy định rõ ràng trách nhiệm của chính quyền nhân dân và các bộ ngành chủ quản trong công tác đảm bảo an toàn PCCC khu vực nông thôn. Chính quyền nhân dân phải đưa công tác tuyên truyền giáo dục PCCC vào công tác chung tránh tình trạng "trên nóng, dưới lạnh; cấp trên nhiệt tình nhưng cấp dưới làm qua loa". Cán bộ các ngành như: Lao động, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Công an... cần phải nghiêm túc thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công tác này. Các cơ quan truyền thông như: đài phát thanh, truyền hình, báo chí cần nghiêm túc thực hiện tốt nghĩa vụ pháp định, triển khai công tác tuyên truyền giáo dục PCCC trong đó chú trọng địa bàn nông thôn.

Ba là: Tuyên truyền, giáo dục PCCC ở nông thôn về mặt nội dung cũng như hình thức cần có tính chân thực, hiệu quả, sinh động, linh hoạt, hấp dẫn, lời cuốn hút chứng nhân dân, giáo dục quần chúng nhân dân nâng cao ý thức, thay đổi thói quen dùng lửa trong sinh hoạt. Nên thường xuyên bám sát quần chúng, bám sát thực tế bố trí tuyên truyền vào những thời điểm dễ phát sinh hỏa hoạn như: lễ, tết, các hoạt động lễ hội cổ truyền...

Bốn là: Tăng cường giáo dục thường thức về PCCC trong các trường tiểu học giảm thiểu các trường hợp phát sinh hỏa hoạn do trẻ nhỏ chơi đùa nghịch lửa mà không biết. Do phần lớn thanh niên đi làm việc ở thành phố nên trong nhà chỉ có người già và trẻ nhỏ, là bộ phận có ít kiến thức về PCCC do vậy cần thiết phải tăng cường giáo dục PCCC trong nhà trường.

Năm là: Bên cạnh việc tăng cường giáo dục, bồi dưỡng kiến thức an toàn PCCC cho những người có trách nhiệm ở khu vực nông thôn đó là việc tăng cường giác ngộ công tác đảm bảo an toàn PCCC cho những người có tiếng nói trong dòng tộc, bản làng như: trưởng họ, trưởng bản, già làng và chú trọng đề cao công tác đảm bảo an toàn PCCC khi các làng, xóm xây dựng hương ước chung. Đây là lợi thế chỉ có được ở Việt Nam vì đây là bản sắc văn hóa của Việt Nam mà các lực lượng chức năng cần quan tâm chú ý. Bên cạnh đó, trong quá trình tuyên truyền, phổ biến kiến thức đến quảng đại quần chúng cần dạy cho họ biết cách sử dụng những dụng cụ chữa cháy khi có cháy xảy ra, biết cách xử lý khi có cháy, biết thoát hiểm, biết báo lực lượng Cảnh sát PCCC theo số 114...

Việc nâng cao trình độ nhận thức về công tác đảm bảo an toàn PCCC cho người dân ở khu vực nông thôn trước hết là phải làm tốt công tác tuyên truyền PCCC, phải tiến hành bằng nhiều cách khác nhau để nâng cao ý thức PCCC cho mỗi người dân. Thực hiện được điều này chắc chắn hiệu quả công tác đảm bảo an toàn PCCC được nâng lên, số vụ cháy, mức độ thiệt hại do cháy và tính nguy hiểm của các hành vi gây cháy cũng sẽ giảm xuống. ■

MỘT SỐ TỒN TẠI, VI PHẠM QUY ĐỊNH AN TOÀN PCCC CẦN KHẮC PHỤC TẠI CÁC CHỢ Ở NƯỚC TA

NGUYỄN CHÍ DŨNG*
NGÔ VĂN NAM**

Trong những năm qua, công tác PCCC chợ nói chung, các biện pháp và giải pháp về an toàn PCCC đối với chợ nói riêng đã được triển khai, thực hiện đồng bộ và tích cực ở khắp tất cả các chợ trong cả nước, góp phần vào việc kìm chế, làm giảm số vụ cháy chợ và thiệt hại do cháy gây ra. Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế, báo cáo kiểm tra chuyên đề chợ, trung tâm thương mại của các địa phương, một số vấn đề chính về thực trạng những tồn tại và vi phạm các quy định trong công tác PCCC chợ thường tập trung vào các điểm sau:

*Đường giao thông phục vụ cho xe chữa cháy:

Đối với các chợ bố trí ở trung tâm thành phố, đô thị lớn: Tình trạng đường giao thông đi lại hiện nay thường hay bị tắc nghẽn do mật độ các phương tiện tham gia giao thông quá lớn, nhất là vào giờ cao điểm. Tại thời điểm không bị tắc nghẽn thì việc cơ động xe cũng không đáp ứng được tốc độ và thời gian quy định đến đám cháy. Đây là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả chữa cháy do thời gian cháy tự do ban đầu kéo dài và đám cháy nhanh chóng phát triển gây khó khăn khi không có đủ lực lượng phương tiện để chữa cháy.

Đối với các chợ đầu mối, trung tâm ở huyện, thị xã: Đây là vấn đề khó khăn lớn nhất từ trước đến nay đối với lực lượng PCCC chuyên nghiệp, do địa bàn xa xôi, địa hình khó khăn, đặc biệt là đối với những địa phương miền núi, nơi sông nước, trong khi biên chế của lực lượng lại quá mỏng, mới chỉ có cơ sở biên chế ở trung tâm tỉnh, thành phố, thị xã. Nhiều địa phương miền núi, khoảng cách từ đơn vị Cảnh sát PCCC đến các huyện xa nhất là vài trăm cây số. Đặc biệt là đối với các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long, ngoài việc khoảng cách xa xôi, giao thông đi lại còn gặp nhiều khó khăn do địa hình sông nước nhưng lại rất thiếu các phương tiện chữa cháy cơ động phù hợp với loại địa hình này.

Một thực tế là, trong số các chợ, trung tâm thương mại hiện nay ở các đô thị, thành phố, thị xã, rất ít nơi đáp ứng được tiêu chuẩn đường giao thông xung quanh chợ đảm bảo cho các phương tiện chữa cháy hoạt động. Nguyên nhân do việc quy hoạch xây dựng chợ đan xen cùng phố xá, nhà ở, mặt bằng chật hẹp (trừ một số rất ít các cơ sở chợ trung tâm, trung tâm thương mại lớn được đầu tư xây dựng gần đây).

Việc giải quyết đường giao thông cho xe chữa cháy xung quanh chợ đảm bảo thông thoáng theo quy định là vấn đề hết sức nan giải, khó khăn do sức ép về sự quá tải quá lớn trong kinh doanh, phương tiện giao thông ngày càng phát triển mạnh. Để

giải quyết triệt để vấn đề này không chỉ đơn thuần một cấp, một ngành làm được mà nó đòi hỏi tổng thể cả một sự đầu tư, quy hoạch phát triển hệ thống chợ, trung tâm thương mại của địa phương.

*Vi phạm về công năng sử dụng và tổ chức sắp xếp trong kinh doanh:

Công năng sử dụng của chợ là một trong những điều kiện hết sức quan trọng trong việc đảm bảo an toàn PCCC của các chợ, trung tâm thương mại. Trong giải pháp bố trí mặt bằng, công năng sử dụng của chợ có quy định: Kho chứa hàng hoá, nguyên vật liệu dễ cháy ở tầng trên không trùng khít với các kho tương tự ở tầng dưới. Lối ra, vào ở khu hành chính, buồng phụ trợ, khu kỹ thuật không cho phép thiết kế đi qua khu vực kinh doanh; Kho và nơi để hàng hoá phải có lối đi riêng. Việc bố trí các gian hàng, sạp hàng cần phải bố trí riêng từng chủng loại theo tính chất và yêu cầu PCCC như: các khu hoặc các dãy hàng kim khí, hàng điện tử, may mặc bông vải sợi... Tuy nhiên, qua điều tra khảo sát, kiểm tra PCCC các chợ thì thấy rằng hiện nay tình trạng vi phạm về công năng sử dụng của chợ và trung tâm thương mại theo các quy định trên là hết sức phổ biến và nghiêm trọng.

Việc sắp xếp bố trí hàng hóa, khoảng cách an toàn chống cháy lan giữa các dãy, quầy sạp kinh doanh trong chợ không đảm bảo theo quy định: Theo tiêu chuẩn, chiều rộng lối đi chính khi tổng diện tích gian hàng nhỏ hơn 90m² là 2,8m (đối với chợ, trung tâm thương mại ở thành phố) và là 2,0m (đối với chợ, trung tâm thương mại ở huyện, thị trấn); khi tổng diện tích gian hàng lớn hơn 90m² chiều rộng lối đi chính là 3,6m (đối với chợ, trung tâm thương mại ở thành phố) và là 2,8m (đối với chợ, trung tâm thương mại ở huyện thị trấn); chiều rộng lối đi giữa 2 dãy quầy, gian hàng song song, dãy quầy gian hàng giấy dép là 1,2m, giữa 2 dãy quầy, gian hàng vải, quần áo là 1,8m. Song qua thực tế kiểm tra tại các địa phương, những vi phạm này là khá phổ biến do mức độ quá tải của chợ, rất ít các chợ đáp ứng được những quy định trên, ngoại trừ một số trung tâm thương mại xây dựng và đưa vào sử dụng gần đây tại một số thành phố lớn hay trung tâm thương mại khu vực.

*Vi phạm các quy định an toàn PCCC của các hộ kinh doanh:

Hiện nay, chỉ một số ít các chợ chính, trung tâm thương mại lớn ở một số tỉnh, thành phố là kiên quyết chấm dứt được hiện

*Thiếu tá, Giảng viên Khoa Cứu nạn cứu hộ, Trường Đại học PCCC

**Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn cứu hộ, Trường Đại học PCCC

tượng các hộ kinh doanh vi phạm các quy định an toàn PCCC nêu trên, còn rất nhiều chợ khác như chợ bán kiến cổ, những chợ hình thành theo tự phát thiếu quy hoạch xây dựng chung thì những vi phạm là rất phổ biến như: các hộ kinh doanh thấp hương thờ cúng, hoá vàng mã; kinh doanh các mặt hàng nguy hiểm cháy, nổ như: xăng dầu, khí gas; tự ý cải tạo quầy, sạp, cơi nới, ngăn che, làm mái vẩy, lều bạt...sai, trái với thiết kế ban đầu...đây là nguyên nhân gây cháy nhiều thứ hai sau nguyên nhân gây cháy do sử dụng điện.

Việc các hộ kinh doanh tự ý cơi nới, sử dụng mái che mái vẩy lấn chiếm các khoảng không giữa các dãy quầy sạp hàng vượt quá giới hạn quy định là hầu như ở các chợ huyện, thị xã, thành phố nào cũng có và là nguyên nhân dẫn đến khi xảy ra cháy sẽ gây ra cháy lan nhanh thành cháy lớn.

***Vi phạm các quy định an toàn PCCC trong sử dụng điện:**

Tình trạng vi phạm phổ biến nhất hiện nay ở các chợ là: Các thiết bị bảo vệ như: áp tô mát, cầu dao, cầu chì không được lắp đặt bảo vệ theo các cấp cho từng khu vực riêng, từng tầng và cho các hộ kinh doanh. Về chất lượng của các thiết bị bảo vệ thường bị hư hỏng, tự ý đấu nối tùy tiện, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định, phổ biến nhất là việc sử dụng tùy tiện các dây chày của cầu chì bằng dây đồng, dây nhôm...của các hộ kinh doanh.

Hệ thống đường dây điện trong nhiều chợ thường không đảm bảo an toàn PCCC theo quy định như: Đường dây điện do lâu ngày đã bị hư hỏng, ảì mục không đảm bảo cách điện, dễ dẫn đến nhiều sự cố, chạm chập gây cháy; các đường dây điện đi xuyên qua, lắp đặt vào các trần, tường, vách ngăn của nhà, quầy sạp là vật liệu dễ cháy không được lắp đặt, luồn trong các ống bảo vệ là vật liệu không cháy.

***Chưa đảm bảo an toàn thoát nạn cho người khi có cháy:**

Qua thống kê cho thấy, việc vi phạm tập trung vào lối đi, hành lang, cầu thang trong chợ không đảm bảo kích thước quy định. Các điều kiện đảm bảo an toàn của lối thoát nạn, đại đa số các chợ và ngay cả nhiều trung tâm thương mại mới được xây dựng cũng chưa đáp ứng được yêu cầu theo tiêu chuẩn quy định như: các lối ra của các tầng dẫn vào cầu thang thoát nạn không có lối ra ngoài trực tiếp mà thường đi qua tầng 1.

Về các hệ thống, thiết bị đảm bảo an toàn thoát nạn cho người khi có cháy bao gồm: hệ thống điện chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn trong chợ và hệ thống hút khói. Hầu như tất cả các chợ mới chỉ được trang bị, bố trí một số đèn chỉ dẫn thoát nạn ở các cửa ra thoát nạn của chợ mà thiếu đèn chiếu sáng sự cố trong khu vực kinh doanh để đảm bảo cho mọi người nhận biết các lối, đường đi trên lối thoát nạn trong trường hợp cắt điện chung của chợ khi có cháy.

Đối với hệ thống hút khói trong chợ: Thực tế hiện nay rất ít chợ, trung tâm thương mại lớn nhiều tầng, được trang bị hệ thống hút khói trong nhà khi có cháy. Theo tiêu chuẩn quy định việc đảm bảo an toàn chống ngạt khói cho người khi thoát nạn ở những nơi tập trung đông người được ưu tiên số một, bởi khi xảy ra cháy con người thường bị chết ngạt khói trước khi bị chết do cháy. Giải pháp an toàn hút khói trong chợ là trang bị hệ thống hút khói ở khu vực chính kinh doanh, thông gió tạo áp suất

dương trong cầu thang kín, buồng thang thoát nạn có khoang đệm 2 lớp cửa ngăn để không cho khói xâm nhập vào cầu thang thoát nạn.

***Hệ thống cấp nước chữa cháy bên trong, bên ngoài chợ thiếu và không đảm bảo yêu cầu quy định:**

Việc đảm bảo yêu cầu về hệ thống cấp nước chữa cháy cho chợ và trung tâm thương mại trước hết phải tuân thủ theo tiêu chuẩn quy định. Thực tế các vụ cháy chợ, trung tâm thương mại bị cháy lớn thời gian qua, gây thiệt hại nghiêm trọng là do các chợ không có hệ thống cấp nước chữa cháy cố định bên trong và bên ngoài chợ hoặc có nơi có trang bị nhưng hoạt động kém hiệu quả, không đáp ứng được các yêu cầu về nguồn dự trữ nước chữa cháy, lưu lượng, cường độ phun nước chữa cháy theo tính toán.

Một trong những yếu kém và tồn tại lớn không đáp ứng được tiêu chuẩn quy định đối với các hệ thống cấp nước chữa cháy cố định trong các chợ hiện nay còn được thể hiện là: Trang bị máy bơm chữa cháy thiếu cơ sở dự phòng; về chủng loại máy bơm, thì ở nhiều địa phương chỉ chú trọng đến việc trang bị máy bơm động cơ xăng loại di động vào cơ sở hoạt động chính, trong khi không có bố trí nhiên liệu dự phòng đảm bảo cho thời gian hoạt động liên tục tối thiểu là 3 giờ theo quy định. Trong giải pháp tối ưu theo tiêu chuẩn quy định cho phép là nên trang bị máy bơm điện có đủ công suất, áp lực theo tính toán là máy bơm hoạt động chữa cháy chính, và máy bơm động cơ được sử dụng vào chức năng dự phòng. Đối với các chợ đầu mối ở các huyện, xã nơi cách xa các trung tâm, đô thị thì đặc biệt thiếu nghiêm trọng về phương tiện máy bơm cấp nước chữa cháy. Việc sử dụng các nguồn nước chữa cháy xung quanh chợ cũng bị hạn chế bởi không có các bến, bãi để phục vụ cho xe ô tô hút nước chữa cháy. Tình trạng thiếu nghiêm trọng các hệ thống cấp nước chữa cháy của các chợ ở những khu vực cách xa đơn vị chữa cháy hiện nay, trong hầu hết ở các địa phương là rất đáng lo ngại.

Những thực trạng yếu kém trong công tác PCCC chợ là một thực tế đáng lo ngại. Những nguy cơ tiềm ẩn xảy ra cháy chợ là bất cứ lúc nào ở các địa phương. Để khắc phục, các biện pháp tăng cường công tác PCCC chợ cần tập trung vào một số nội dung sau:

Nâng cao vai trò trách nhiệm của Ban Quản lý chợ trong việc thực hiện các quy định an toàn PCCC. Việc tổ chức thực hiện công tác PCCC thể hiện qua các nội dung sau: Tổ chức thực hiện đầy đủ các văn bản pháp luật, quy định về PCCC và các yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC của các cấp chính quyền, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, như quy định tại tiêu chuẩn về an toàn PCCC trong khai thác và sử dụng chợ.

Ban hành quy định, nội quy an toàn PCCC trong chợ và tổ chức tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành các quy định về PCCC đối với các hộ kinh doanh trong việc chấp hành các quy định PCCC trong chợ. Giải tỏa các hộ kinh doanh vi phạm hành lang an toàn phòng chống cháy lan, tự ý cơi nới quầy sạp, làm các mái che tạm, mái vẩy bằng vật liệu dễ cháy. Cải tạo hoặc lắp đặt mới hệ thống điện của chợ để đảm bảo việc tách riêng 3 hệ thống điện: sinh hoạt, chiếu sáng, kinh doanh; điện bảo vệ và chiếu sáng sự cố và điện phục vụ cho hệ thống chữa cháy phải được độc lập với nhau. Tổ chức công tác tự kiểm tra an toàn PCCC của chợ thường xuyên, định kỳ hàng ngày nhất

(Xem tiếp trang 30)

ĐỂ LUẬT PCCC ĐẾN GẦN DÂN HƠN

LÊ MINH TÂM*



Luật phòng cháy và chữa cháy được thông qua ngày 29/6/2001 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04/10/2001. Việc ban hành Luật PCCC đã khẳng định vị trí quan trọng của công tác PCCC trong đời sống xã hội, đây cũng là cơ sở pháp lý nhằm tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước và đề cao trách nhiệm của toàn dân đối với hoạt động PCCC, bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của các tổ chức và cá nhân, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Ngay sau khi Luật PCCC được ban hành, Chính phủ đã chỉ đạo các cấp, các ngành, đặc biệt là lực lượng PCCC tích cực chủ động triển khai công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật PCCC đến với người dân bằng nhiều nội dung phong phú, đa dạng nhằm sớm đưa luật vào đời sống. Đến nay sau gần 10 năm thực hiện luật, phải khẳng định công tác phổ biến giáo dục pháp luật PCCC đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc nâng cao hiểu biết, ý thức tôn trọng và tạo dựng thói quen tự giác chấp hành các quy định về PCCC của đông đảo quần chúng nhân dân góp phần ổn định và phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây tình hình cháy, nổ diễn biến rất phức tạp, có xu hướng tăng cả về số vụ và thiệt hại. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an, trong 10 năm gần đây, (từ 2000 đến 2009), cả nước đã xảy ra 14.767 vụ cháy gây thiệt hại về tài sản trị giá 3.176.582 triệu đồng. Năm 2000, xảy ra 1.139 vụ, gây thiệt hại về tài sản, trị giá 114.400 triệu đồng; nhưng đến năm 2009 số vụ cháy lên tới 1.677 vụ (tăng gần 150%), thiệt hại về tài sản trị giá 500.242 triệu đồng (tăng gấp hơn 4 lần so với năm 2000); có vụ cháy gây thiệt hại tới trên một trăm tỷ đồng làm chết và bị thương nhiều người. Đặc biệt nổi lên tình hình cháy tại một số chung cư cao tầng, tuy số vụ cháy không nhiều nhưng tính chất lại rất nghiêm trọng.

Thiệt hại do cháy gây ra không những về người và tài sản

của Nhà nước, của nhân dân mà còn gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, gây tác động nghiêm trọng đến môi trường sinh thái và đặc biệt là tác động về mặt xã hội.

Có nhiều nguyên nhân gây cháy, nhưng một trong những nguyên nhân có tính phổ biến dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật PCCC là trình độ hiểu biết pháp luật, ý thức pháp luật, sự tôn trọng pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế. Đặc biệt là do thiếu kiến thức PCCC, ý thức tự giác trong việc thực hiện các quy định về an toàn cháy nổ, thậm chí nhiều người còn chủ quan xem nhẹ công tác PCCC. Từ việc chủ quan và thiếu hiểu biết các kiến thức về phòng cháy người dân đã vô tình gây nên những vụ cháy đáng tiếc do sơ suất, bất cẩn trong việc sử dụng lửa, điện, xăng dầu, hóa chất, các chất dễ cháy, nổ; sơ xuất trong bảo quản hàng hóa dễ cháy...

Thực tế ở một số nhà chung cư cao tầng nhiều người dân lấn chiếm hành lang thoát hiểm để xếp đồ, đốt vàng mã ngay tại hành lang của tòa nhà, đun bếp than tổ ong rồi đổ cả tro, than đang cháy vào hệ thống chứa rác; tại các chợ, trung tâm thương mại, vẫn tồn tại thói quen thắp hương thờ cúng ngay tại nơi chứa hàng hóa; tình trạng đốt nương làm rẫy của bà con ở vùng cao, đốt tổ ong lấy mật đã làm cháy nhiều ha rừng....

Trong những năm gần đây, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCCC đã được quan tâm nhiều hơn nhưng so với yêu cầu thực tế và tình hình phát triển kinh tế, xã hội hiện nay nhưng kết quả đạt được còn khá khiêm tốn. Ở một số nơi, sự quan tâm của thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức chưa thấy hết được tầm quan trọng của công tác PCCC nên các hoạt động tuyên truyền mới chỉ được tổ chức vào các đợt cao điểm như: "Ngày Toàn dân phòng cháy chữa cháy 4/10", "Tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ" hoặc các đợt phát động cao trào. Tài liệu tuyên truyền còn nghèo nàn mới chỉ là băng rôn, khẩu hiệu, tờ rơi. Kinh phí đầu

*Trung tá, Cán bộ Phòng Quản lý Học viên, Trường Đại học PCCC

tư cho hoạt động tuyên truyền còn rất hạn hẹp, chỉ tập trung ở các tỉnh, thành phố lớn, các cụm công nghiệp, các khu dân cư đông người và các cơ sở trọng điểm. Lực lượng tuyên truyền còn quá mỏng, chủ yếu là cán bộ, chiến sỹ PCCC chuyên nghiệp.

Trước thực trạng nêu trên, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCCC là việc làm cần thiết và đặt lên hàng đầu.

Luật PCCC đã quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đoàn thể từ trung ương đến địa phương, từ các hộ gia đình đến từng cá nhân trong hoạt động PCCC. Để công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCCC là cầu nối đưa Luật PCCC thực sự đi vào cuộc sống và ngày càng gần với người dân hơn góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đồng thời phát huy quyền làm chủ của quần chúng nhân dân trong công tác PCCC nhằm chủ động và thực hiện tốt công tác PCCC với mục tiêu kiểm chế sự gia tăng cả về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra các cơ quan chức năng và người dân cần phải phối hợp thực hiện nhiều công việc:

Một là, cần chú trọng xây dựng phong trào "Toàn dân tham gia PCCC": Hoạt động phòng cháy và chữa cháy là hoạt động mang tính xã hội rộng lớn, vì vậy phải coi đây là sự nghiệp của toàn dân, là nghĩa vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cơ sở, gia đình và mỗi cá nhân. Các cơ quan chức năng có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức và pháp luật về phòng cháy chữa cháy, nhằm nâng cao nhận thức và hành động của nhân dân trong việc chấp hành pháp luật và tham gia công tác phòng cháy chữa cháy. Đây phải được coi là việc làm thường xuyên, liên tục chứ không phải chờ đến các đợt cao điểm mới làm. Kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, phê phán những hành vi vi phạm an toàn phòng cháy chữa cháy để góp phần thúc đẩy phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC ngày càng đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực.

Xây dựng và nhân rộng mô hình "Cụm dân cư an toàn PCCC", "Cụm công nghiệp an toàn PCCC", "Toàn dân học tập, tìm hiểu kiến thức về Luật PCCC"... nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả cộng đồng dân cư trong việc ngăn chặn và phòng ngừa cháy, nổ xảy ra.

Hai là, tăng cường công tác đào tạo lực lượng PCCC tại chỗ: Trong nhiều năm qua các Bộ, Ngành và ủy ban nhân các cấp đã quan tâm đầu tư xây dựng lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng dân phòng làm nòng cốt trong công tác PCCC ở các khu dân cư, các cơ sở sản xuất kinh doanh, chợ, trung tâm thương mại, các khu công nghiệp,... Lực lượng này ngày càng phát huy hiệu quả trong việc chủ động phòng cháy, phát hiện sớm, ngăn chặn và kịp thời xử lý khi có cháy xảy ra. Tuy nhiên, do lực lượng mỏng, việc duy trì hoạt động cho lực lượng PCCC cơ sở còn nhiều khó khăn, bất cập, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhiều cán bộ dân phòng còn hạn chế đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác. Do vậy, cần phải chú trọng công tác đào tạo và phát triển lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng dân phòng một cách chuyên nghiệp hơn, tập trung xây dựng lực lượng tại chỗ đủ mạnh để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra là phải thực sự là lực lượng nòng cốt ở cơ sở có hiểu biết căn bản về nghiệp vụ PCCC. Đây là đội ngũ được coi là gần dân nhất, bằng các biện

pháp tuyên truyền, phổ biến kiến thức về pháp luật PCCC họ đã góp phần đưa Luật đến gần với người dân hơn. Mục đích làm cho người dân hiểu biết những quy định của pháp luật, những kiến thức về PCCC, tự giác chấp hành các quy định về PCCC, biết tự kiểm tra, có thể sử dụng các phương tiện PCCC tại chỗ, đảm bảo an toàn cho bản thân, gia đình và cho cộng đồng.

Ba là, củng cố, bổ sung và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, kiến thức pháp luật PCCC: Ngoài đội ngũ cán bộ làm công tác an toàn PCCC chuyên trách, giảng viên, giáo viên cần củng cố, mở rộng đối tượng tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, Huy động lực lượng của các đoàn thể chính trị, xã hội, nghề nghiệp như thanh niên, phụ nữ, hội cựu chiến binh, các học sinh, sinh viên, các phóng viên, biên tập viên,... Tổ chức tập huấn kiến thức, cung cấp tài liệu về nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật PCCC cho từng nhóm đối tượng thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Huấn luyện họ trở thành đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các chuyên gia làm công tác phổ biến kiến thức về pháp luật PCCC.

Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật PCCC, Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật PCCC trên các báo, đài, tạp chí, bản tin của lực lượng PCCC để thông tin hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật, trao đổi nghiệp vụ, giải đáp pháp luật...

Bốn là, thường xuyên đổi mới nội dung, các biện pháp, hình thức phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC: Nội dung và hình thức phổ biến giáo dục pháp luật giữ vai trò hỗ trợ hoặc tác động trở lại đối với kết quả chung của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Nếu nội dung phù hợp, thiết thực, dễ hiểu, gần gũi nhưng hình thức tổ chức mờ nhạt, thiếu sáng tạo, xa rời thực tế thì sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả công tác tuyên truyền. Vì lẽ đó, bên cạnh việc thường xuyên phổ biến các văn bản pháp luật cơ bản, quan trọng, các văn bản liên quan trực tiếp phù hợp với từng đối tượng, phổ biến sâu rộng, có chọn lọc các văn bản pháp luật mới ban hành cần tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục kiến thức luật PCCC bằng nhiều hình thức như: tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật PCCC; các buổi nói chuyện chuyên đề PCCC; giới thiệu văn bản mới về PCCC; tổ chức các cuộc ra quân tuyên truyền, cổ động toàn dân tham gia PCCC; lồng ghép kiến thức về PCCC trong các cuộc thi văn hoá, văn nghệ ...qua đó hiệu quả của công tác tuyên truyền sẽ tăng lên.

Năm là, thông qua các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường cần sớm đưa nội dung của Luật PCCC vào giảng dạy ở các bậc học nhằm trang bị cho các em kỹ năng ứng phó khi có cháy xảy ra và hình thành tri thức, hành vi phù hợp với các quy định pháp luật nói chung và pháp luật PCCC nói riêng góp phần bồi dưỡng và nâng cao ý thức pháp luật của học sinh, sinh viên, sống và làm theo pháp luật.

Sáu là, bảo đảm kinh phí cho hoạt động phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật và kịp thời động viên khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật. ■

CỤC KHO VẬN - BỘ CÔNG AN

ĐIỂM SÁNG TRONG CÔNG TÁC PCCC

DUY MINH

Tại Lễ Phát động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ-PCCC&CNCH lần thứ 11 do Bộ Công an tổ chức vào ngày 23/3/2011, Cục Kho vận thuộc Tổng cục Hậu Cần - Kỹ thuật (Bộ Công an) là một trong ba đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen vì đã có thành tích trong công tác An toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ năm 2010, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc.



Thượng tướng Lê Thế Tiệm trao bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho Cục kho vận.
Anh: P.V

Cục Kho vận, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật (Bộ Công an) có nhiệm vụ quản lý, bảo quản, nhập, xuất các trang thiết bị, vật tư kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí trong mạng lưới kho, kho dự trữ quốc gia của Bộ Công an; tổ chức cấp phát hàng hóa cho công an các đơn vị, địa phương và tổ chức công tác vận tải đảm bảo cho chiến đấu và xây dựng lực lượng CAND. Về tổ chức, Cục Kho vận hiện có 4 phòng và 12 kho. Với đặc thù đơn vị phân tán trên phạm vi cả nước, nhiều kho ở xa trung tâm, điều kiện cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn trong khi lượng hàng hóa dự trữ khá lớn khiến nguy cơ cháy, nổ luôn thường trực. Vì vậy, Đảng ủy và lãnh đạo Cục Kho vận luôn ý thức được vai trò quan trọng của công tác đảm bảo an toàn PCCC và thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đôn đốc thực hiện thường xuyên.

Có thể nói, trong giai đoạn 2006-2010, Cục Kho vận luôn là một trong những đơn vị tiên phong, coi công tác phòng chống cháy, nổ là một nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên. Hàng năm, đơn vị đều xây dựng kế hoạch tổ chức và duy trì công tác đảm bảo ATVSLĐ-PCCC&CNCH trong toàn thể cán bộ, chiến sỹ và các đơn vị cơ sở (kho, đội, trạm). Thực hiện các kế hoạch đã đề ra, hàng tuần, các đơn vị cơ sở đều tổ chức công tác vệ sinh, sắp xếp hàng hóa; định kỳ kiểm tra, cải tạo hệ thống điện, bổ sung, thay mới các thiết bị và phương tiện chữa cháy tại chỗ. Để đảm bảo an toàn về PCCC đối với các nhà kho cất giữ, cấp phát vũ khí đạn dược, năm 2010, Cục Kho vận đã đề xuất lãnh đạo Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật báo cáo lãnh đạo Bộ cho điều chuyển cấp phát vũ khí đạn, công cụ hỗ trợ từ hai kho: Kho trung tâm cấp phát Tổng hợp Hà Nội (Kho Thanh Xuân) và Kho Dự trữ, cấp phát tổng hợp, dự trữ quốc gia TP. Hồ Chí Minh (Kho An Khánh) đến Kho Dự trữ vũ khí, đạn, công cụ hỗ trợ

An Tiến và Kho dự trữ vũ khí, đạn, công cụ hỗ trợ Bình Dương để thuận tiện cho công tác quản lý, bảo vệ và đảm bảo an toàn cháy, nổ. Ý thức được tầm quan trọng của công tác đảm bảo an toàn PCCC cũng như công tác phòng ngừa, chữa cháy tại chỗ, hàng năm ban lãnh đạo Cục đã chỉ đạo các đơn vị phối hợp với các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an địa phương tổ chức công tác thẩm tra, huấn luyện và xây dựng phương án PCCC, tất cả các đơn vị đều thành lập đội chữa cháy cơ sở, xây dựng hồ sơ quản lý về PCCC. Năm 2010, Cục đã tổ chức thực tập phương án PCCC phối hợp giữa các Đội PCCC cơ sở và lực lượng PCCC chuyên nghiệp tại kho Kho Dự trữ vũ khí, đạn, công cụ hỗ trợ An Tiến, Kho trung tâm cấp phát Tổng hợp Hà Nội, Kho dự trữ tổng hợp - Dự trữ quốc gia Đại Mỗ, Phân kho Thăng Trí, Kho Dự trữ cấp phát tổng hợp - dự trữ quốc gia Đà Nẵng, Kho Dự trữ, cấp phát tổng hợp, dự trữ quốc gia TP. Hồ Chí Minh ... Trong 3 năm liên 2007, 2008 và 2009, Đội PCCC cơ sở của Cục Kho vận đã tham gia tập luyện, thao diễn thi đấu môn đội hình chữa cháy cơ sở tại Lễ phát động Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ-PCCN và đạt giải Nhất.

Điển hình cho các đơn vị thuộc Cục Kho vận thực hiện tốt công tác ATVSLĐ- PCCC&CNCH là Kho Trung tâm cấp phát Tổng hợp Hà Nội. Đây là kho luôn có lượng hàng dự trữ phương tiện, quân trang, cảnh trang, thiết bị vật tư kỹ thuật nghiệp vụ, phục vụ cấp phát cho công an các đơn vị thuộc Bộ, công an các địa phương khu vực phía Bắc (tính từ Quảng Trị trở ra). Đồng chí Thượng tá Nguyễn Văn Mạnh - Phó trưởng Kho Trung tâm

(Xem tiếp trang 32)



Dây truyền sản xuất thuốc lá tại Nhà máy thuốc lá Thăng Long.

Ảnh: Lệ Hoa

CÔNG TY THUỐC LÁ THĂNG LONG

AN TOÀN ĐỂ SẢN XUẤT

Những năm gần đây, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ luôn là một trong những ưu tiên hàng đầu của các doanh nghiệp Việt Nam. Có mặt vào những ngày cuối của tháng ATVSLĐ - PCCN 2011, chúng tôi được chứng kiến một không khí làm việc khẩn trương, sôi động nhưng không kém phần nghiêm ngặt trong khâu an toàn cháy, nổ tại Công ty Thuốc lá Thăng Long thuộc Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam.

Trao đổi về công tác phòng chống cháy, nổ của đơn vị, bà Hoàng Thị Minh Hải - Phó Giám đốc, Trưởng Ban Chỉ huy PCCC của Công ty cho biết: "Đối với Công ty Thuốc lá Thăng Long, Đảng ủy, Ban Lãnh đạo đặc biệt quan tâm tới công tác đảm bảo PCCN, coi đó là hoạt động đảm bảo cho công ty phát triển hiệu quả và bền vững, bởi lẽ cháy, nổ không loại trừ một ai, doanh nghiệp phải căn cứ vào các quy định của pháp luật để xây dựng và lắp lắp hồng trong công tác PCCC, hoàn thiện nội quy, quy định,

quy trình PCCN kết hợp với cải tiến sản xuất, bảo vệ an toàn kết quả sản xuất, kinh doanh". Với phương châm "Phòng chống cháy, nổ là trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp", tinh thần tự giác nghiêm túc chấp hành nội quy, quy định về đảm bảo an toàn PCCC trong mọi hoạt động sản xuất được nêu cao tới từng công nhân, cán bộ. Chính vì vậy, trong thời gian qua, đơn vị đã không để xảy ra bất cứ vụ cháy, nổ nào gây mất an toàn lao động, đảm bảo được kế hoạch sản xuất. Và như để chứng minh cho lời nói của mình, bà

cùng với cán bộ của Ban Chỉ huy PCCC dẫn chúng tôi đi thăm quan thực tế không khí sản xuất tại các phân xưởng sản xuất, chứng kiến sự quy củ, nề nếp trong chấp hành quy định an toàn PCCC từ quản đốc phân xưởng cho đến từng công nhân.

Thực tế sản xuất tại Công ty Thuốc lá Thăng Long tồn chứa nhiều nguy cơ cháy, nổ. Bởi lẽ, nguyên vật liệu sản xuất như: sợi thuốc lá, bao bì... đều là những chất dễ bắt cháy cũng như quá trình sản xuất, vận chuyển sử dụng điện, xăng, dầu nên nguy cơ bùng phát cháy, nổ là điều không thể tránh khỏi. Nhận thấy đây là

vấn đề sống còn của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo Công ty đã chú trọng đến xây dựng đội ngũ cán bộ cốt cán cho công tác đảm bảo an toàn PCCC, Với 4 đồng chí thuộc Ban Chỉ huy PCCC, 33 đồng chí của Đội PCCC cơ sở và 9 tổ PCCC gồm 128 đồng chí, nhiều công việc thường xuyên để đảm bảo an toàn cháy, nổ phục vụ sản xuất đã được triển khai, Đó là tổ chức tuyên truyền, huấn luyện cho toàn thể, cán bộ, công nhân viên về công tác đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy, nổ và vệ sinh công nghiệp để phục vụ sản xuất; tiến hành kiểm tra, giám sát các hoạt động của từng bộ phận, phân xưởng từ đó báo cáo và tham mưu với Ban Giám đốc để thay đổi nội quy, quy chế PCCC cho phù hợp với tình hình thực tiễn cũng như đảm bảo các trang thiết bị PCCC được thường xuyên bảo dưỡng.

Bên cạnh đó, tại các phân xưởng sản xuất, công ty đều bố trí cán bộ làm công tác an toàn để đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên, Tất cả các khu vực sản xuất, kho thành phẩm, kho nguyên liệu, vật tư, kho phế liệu... đều treo biển báo khu vực nguy hiểm cháy, nổ; các biển nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy; bảng chỉ dẫn thoát hiểm; cấm xe chạy xăng, dầu lưu thông trong kho, phân xưởng; quy định nơi đỗ xe trong đường giao thông nội bộ... để nhắc nhở cán bộ, công nhân viên luôn tuân thủ quy định an toàn, Các loại máy móc, xe đẩy vận chuyển, nguyên liệu, thành phẩm... được sắp xếp gọn gàng, quy củ để không vi phạm vào hành lang thoát hiểm trong các phân xưởng, Phòng, kho, khẩu hiệu thi đua: "Phòng chống cháy, nổ là trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp", "Chấp hành quy trình, biện pháp làm việc", "An toàn là nhiệm vụ của người lao động"... được treo, dán cẩn thận ở khuôn viên, nơi làm việc, Đơn vị còn thực hiện tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh nội dung về Luật PCCC, Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ, các thông báo của Công an thành phố về tình hình cháy, nổ trong nước và trên địa bàn Hà Nội.

Bất cứ khi nào xảy ra sự cố cháy, nổ, cán bộ, công nhân viên Công ty Thuốc lá Thăng Long đều sẵn sàng nhận nhiệm vụ, kịp thời khắc phục, bảo đảm an toàn cho hoạt động sản xuất được thông suốt.

Bởi lẽ, 100% công nhân viên đều biết cách sử dụng các loại bình chữa cháy và kiểm tra chất lượng bình, Ở bất kỳ phân xưởng nào cũng có thể bắt gặp các loại bình chữa cháy tại chỗ được treo ở những nơi thuận tiện, dễ nhìn thấy và đi kèm với bình là bảng hướng dẫn sử dụng, cách bảo quản bình, Đặc biệt, trong Công ty Thuốc lá Thăng Long có đến hơn 300 bình chữa cháy nhưng công tác kiểm tra chất lượng, vệ sinh bảo dưỡng luôn được tiến hành định kỳ bằng cách cân trọng lượng, 2 ngày/lần đọc trị số trên đồng hồ áp lực và ghi thẻ, ký nhận, bàn giao cho ca trực sau, Các hoạt động kiểm tra của công ty vừa nêu cao ý thức chấp hành công tác phòng chống cháy, nổ, đảm bảo an toàn cho người trực tiếp sản xuất, vừa đảm bảo các điều kiện cần thiết và an toàn cho hoạt động kinh doanh của đơn vị, Trong năm 2010, công ty đã bổ sung thêm hàng loạt các thiết bị, phương tiện PCCC, đầu tư tuyên truyền huấn luyện, phòng cháy chữa cháy cho 100% lao động, Bên cạnh việc đầu tư, Ban Giám đốc và Ban Chỉ huy PCCC Công ty còn tổ chức thi nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy giữa các đơn vị sản xuất với các nội dung như: dập lửa khay xăng, phun nước vào tiêu điểm..., hình thành một phong trào thi đua sôi nổi, tích cực trong nội bộ công ty, Anh Đỗ Văn Bình - Trưởng Ban Bảo vệ, Thường trực Ban Chỉ huy PCCC cho biết thêm: "Để nâng cao nhận thức của công nhân viên, hàng năm, Ban Chỉ huy PCCC đều tổ chức các tọa đàm, nói chuyện về tác hại của cháy, nổ cũng như các biện pháp an toàn PCCC trong sản xuất cho toàn thể cán bộ, công nhân," Do vậy, những vụ cháy, nổ hầu như không xảy ra, hoặc nếu có, công ty có thể tự chữa cháy ngay từ khi mới phát sinh và ý thức chấp hành an toàn PCCC được nâng cao hơn hẳn.

Trong Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ - PCCN, Công ty Thuốc lá Thăng Long đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện Tuần lễ Quốc gia tại cơ sở, Đặc biệt, trong tuần lễ này, các đơn vị đã tăng cường công tác tự kiểm tra, đảm bảo không có vụ cháy, nổ và tai nạn lao động nào xảy ra, Hàng năm, công tác phòng, chống cháy nổ được thực hiện tốt từ việc lập phương án đến công tác tổ chức tập huấn cho cán bộ, công

nhân viên các đơn vị, Đồng thời, công ty phối hợp chặt chẽ với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP, Hà Nội xây dựng các phương án chữa cháy cho từng khu vực có nguy cơ cháy, nổ cao và tổ chức diễn tập, Vì vậy, các vụ cháy, nổ nếu có xảy ra đều được xử lý kịp thời, giảm sự thiệt hại tới mức tối đa, Cùng với các hoạt động trên, đơn vị đã phát động nhiều phong trào thi đua đảm bảo công tác an toàn vệ sinh lao động, xây dựng môi trường làm việc "xanh - sạch - đẹp" tại cơ sở.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả của công tác ATVSLĐ - PCCN, Công ty Thuốc lá Thăng Long đã đề ra những phương hướng hoạt động, biện pháp thiết thực trong thời gian tới, Đó là tăng cường kiểm tra và duy trì hoạt động của mạng lưới tổ PCCC các đơn vị, đưa việc theo dõi, phân công lực lượng PCCC theo từng ca sản xuất vào nề nếp, Tổ chức nâng cao trình độ, nghiệp vụ quản lý, tinh thần trách nhiệm cho mỗi cán bộ, công nhân viên, Tiếp tục hoàn thiện các văn bản về quy trình, quy định quản lý PCCC và có biện pháp hành chính đối với vi phạm quy định về an toàn lao động của cán bộ, công nhân viên, Hàng năm, bổ sung nội dung thiết thực trong tập huấn nghiệp vụ PCCC, đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao, lấy thực hành xử lý những tình huống cháy, nổ có thể xảy ra là chính, Đồng thời, nâng cao hơn nữa chất lượng các trang thiết bị an toàn, dụng cụ sản xuất, giải quyết nhanh sự cố, đảm bảo an toàn, phục vụ tốt các hoạt động sản xuất.

Năm 2011, Công ty Thuốc lá Thăng Long tiếp tục phấn đấu hoàn thành mục tiêu phát triển và khai thác tối đa thị trường trong và ngoài nước, thực hiện đảm bảo an toàn sản xuất, không để xảy ra cháy, nổ, Bà Hoàng Thị Minh Hải khẳng định: "Với mong muốn việc đảm bảo an toàn lao động sẽ đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị thời gian tới, Đảng ủy, Ban Giám đốc và Ban Chỉ huy PCCC đơn vị đang nỗ lực hết sức mình để công tác đảm bảo an toàn lao động và PCCN luôn là suy nghĩ thường trực của từng cán bộ, công nhân viên."

LÊ HOA

CHUNG CƯ MINI

VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC PCCC

NGUYỄN KIÊN CƯỜNG*



Dây điện chằng chịt, có thể xảy ra chập cháy bất cứ lúc nào

Khoảng vài 3 năm trở lại đây, mô hình chung cư mini phát triển mạnh mẽ trên địa bàn các thành phố lớn. Nhất là sau khi Chính phủ ban hành Nghị định 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 xây dựng các khu chung cư mini tương đối đơn giản, quy mô chỉ gấp 2 đến 4 lần một nhà dân thông thường, lại không đòi hỏi tư cách pháp nhân hay điều kiện gì khắt khe cả. Ngay cả thủ tục xin giấy phép cũng tương tự như xin phép xây nhà dân. Chúng ta không thể phủ nhận loại hình chung cư mini đã và đang giải quyết được số lượng lớn trước nhu cầu bức xúc về nhà ở cho các đối tượng khác nhau bởi tính “hợp túi tiền” của nó.

Tuy nhiên, loại hình chung cư này đang tồn tại những bất cập đó là: Các khu chung cư mini thường được xây dựng trên diện tích chật hẹp, lại nằm sâu trong các ngõ ngách chật chội, hạ tầng cũ, yếu kém. Nhiều chủ đầu tư do quá tận dụng diện tích đất xây dựng, dẫn đến các tòa nhà này không có thang máy, không có cầu thang thoát hiểm, hệ thống phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự không đảm bảo.

Các hộ sống trong các khu chung cư mini hiện nay vẫn phải chấp nhận một thực tế rủi ro đó là chưa được cấp sổ đỏ vì theo quy định của Nghị định 71/2010/NĐ-CP và Luật Nhà ở, khi cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu cho từng căn hộ tại một khu chung cư mini, Phòng Quản lý đô thị phải kiểm tra rất nhiều yếu tố như: quy hoạch khu vực, hệ thống phòng cháy chữa cháy, cầu thang thoát hiểm... Những chung cư mini không đảm bảo các quy định trên, đương nhiên sẽ không được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu. Mặc dù Nhà nước cho phép xây dựng các chung cư mini, đó là chủ trương chung, nhưng việc quản lý về kiến trúc và cơ sở hạ tầng, kỹ thuật ở từng khu vực phải có quản lý riêng

để đảm bảo bền vững về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Nếu cứ xây dựng chung cư mini một cách tùy tiện thì sẽ phá vỡ hết hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

Để xây dựng các khu nhà chung cư mini, chủ đầu tư phải được các cơ quan chủ quản như: Sở Quy hoạch kiến trúc, Sở Xây dựng cùng các cơ quan liên quan khác cấp phép. Trong giấy phép phải nêu rõ được phương án kinh doanh, nghĩa vụ nộp thuế cũng như phải tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn về xây dựng, an toàn, phòng chống cháy nổ. Thế nhưng hầu hết chủ đầu tư các công trình chung cư mini chỉ làm các thủ tục giống như xin giấy phép xây dựng nhà ở. Vì vậy, các khu chung cư mini đều nằm ngoài tầm kiểm soát của hệ thống văn bản pháp luật.

Việc sinh sống tại các khu chung cư mini còn kéo theo nhiều vấn đề bất cập khác nữa đó là có quá nhiều thứ không: không có Ban Quản lý nhà; không có bảo vệ, giữ xe; không có lao công quét rác; không có hệ thống phòng cháy chữa cháy; không có lối thoát nạn... Và điều đáng quan tâm đó là tại các khu nhà chung cư mini đang tồn tại những ẩn họa về phòng cháy, chữa cháy, cụ thể như: Mỗi phòng cho thuê đều được thiết kế tiện nghi khép kín. Các hộ thuê trọ đều trang bị các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu như: bếp gas, điều hòa, bình nóng lạnh... Thực tế đã cho thấy, các thiết bị sinh hoạt trong gia đình luôn chứa hiểm họa về cháy nổ như: chập điện, cháy nổ bình gas... Các khu chung cư mini thường dành tầng 1 để làm chỗ để xe và đặt bàn thờ chung. Trung bình cả khu có khoảng 40 xe máy các loại. Vào các ngày lễ, tết các hộ đều tổ chức thắp hương thờ

*Thượng úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

cúng. Do vậy, khu vực để xe cũng là nơi dễ phát sinh cháy nổ.

Tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Nghị định số 35/2003/NĐ-CP quy định: "Nhà ở tập thể, nhà chung cư cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5000m³ trở lên; nhà ở khác cao từ 7 tầng trở lên" sẽ thuộc danh mục dự án, công trình thuộc diện phải thiết kế và thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy. Tuy nhiên, đối chiếu với loại hình chung cư mini hiện chưa có văn bản hướng dẫn áp dụng cụ thể như thế nào. Do vậy, các chủ đầu tư vẫn xây dựng mà không cần quan tâm đến hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

Trung bình mỗi khu chung cư mini có khoảng từ 15 đến 24 phòng cho thuê, tương ứng với khoảng từ 45 đến 60 người cùng chung sống trong cả khu. Tuy nhiên, tại các khu chung cư mini đều không có hệ thống PCCC và phương án chữa cháy; không có cầu thang thoát hiểm; không được trang bị phương tiện chữa cháy; không có hệ thống các biển báo, tiêu lệnh chữa cháy... Các khu chung cư mini lại không thiết kế thang máy và do đó lối đi lại duy nhất là chung cầu thang bộ với chiều rộng khiêm tốn, hai người đi tránh nhau còn khó. Do vậy, nếu có cháy nổ xảy ra thì việc chữa cháy là rất khó khăn vì không có các phương tiện chữa cháy tại chỗ; kiến thức về công tác PCCC của mọi người sinh sống trong khu chung cư mini là rất hạn chế.

Do các khu chung cư mini thường được xây dựng nằm sâu trong các ngõ ngách chật chội nên khi có cháy nổ xảy ra thì việc triển khai xe chữa cháy, nguồn nước chữa cháy là vô cùng khó khăn. Các hộ gia đình sống trong các khu chung cư mini đều chưa được tổ chức tập huấn bất cứ một kiến thức nào về cháy nổ. Ngay cả đến chủ đầu tư cũng không hiểu biết về các kiến thức phòng chống cháy nổ, nên việc tổ chức các buổi tập huấn, nói chuyện về công tác PCCC, thậm chí việc trang bị các thiết bị phòng cháy đều bị lãng quên. Nếu có cháy nổ xảy ra thì chắc chắn mọi người sẽ lúng túng, không có kỹ năng xử lý cháy, nổ và cách thoát nạn. Để tăng diện tích sử dụng phòng ở và phục vụ các nhu cầu khác, các hộ gia đình đã tự ý cơi nới diện tích bằng

cách lắp thêm các "chuồng cọp". Việc lắp các "chuồng cọp" tại các khu chung cư đang diễn ra khá phổ biến, nó không những gây mất mỹ quan đô thị mà còn gây cản trở rất lớn cho công tác chữa cháy khi có cháy xảy ra.

Để làm giảm các nguy cơ về cháy nổ cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chữa cháy, cần thực hiện tốt các nội dung sau:

Thứ nhất, việc xây dựng các khu chung cư mini cho thuê phải được quản lý chặt chẽ trong việc cấp phép, trong đó việc đảm bảo phòng cháy chữa cháy phải là một yêu cầu bắt buộc trong khi xây dựng và trước khi đưa vào sử dụng.

Thứ hai, tổ chức các buổi tập huấn, nói chuyện về công tác PCCC cho các hộ sống trong các khu chung cư mini để mọi người có những hiểu biết cơ bản về công tác PCCC cũng như nâng cao ý thức trong việc PCCC và đồng thời cần tổ chức cho mọi người thực hành các thao tác về sử dụng các thiết bị phòng cháy như bình chữa cháy; cần thiết có thể phải lập và thực hành các phương án chữa cháy.

Thứ ba, tại các khu chung cư mini phải được trang bị đầy đủ các phương tiện chữa cháy, hệ thống biển báo, tiêu lệnh chữa cháy, số điện thoại khẩn cấp...

Thứ tư, tại các khu chung cư mini cần thành lập Ban Quản lý khu để thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các hộ gia đình trong khu nhằm đảm bảo an ninh trật tự cũng như đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ.

Thứ năm, xây dựng, huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cũng như trang bị đầy đủ các thiết bị PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở. Vì các khu chung cư mini thường nằm sâu trong các ngõ ngách chật chội, do vậy khi có cháy xảy ra thì lực lượng Cảnh sát PCCC sẽ mất nhiều thời gian trong việc triển khai xe chữa cháy tiếp cận. Khi có cháy nổ xảy ra thì việc nhanh chóng phát hiện và chữa cháy kịp thời sẽ làm hạn chế được thấp nhất hậu quả do cháy nổ gây ra. Và lúc đó, vai trò của lực lượng phòng cháy cơ sở phải thực sự được phát huy. ■

MỘT SỐ TỒN TẠI... (Tiếp theo trang 23)

là vào các thời điểm trước và sau khi họp chợ nhằm phát hiện kịp thời những sơ hở thiếu sót. Song song với việc kiểm tra cần có biện pháp kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm quy định về PCCC của các hộ kinh doanh. Mua sắm trang bị phương tiện PCCC theo quy định, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC của chợ và các hộ kinh doanh. Xây dựng và thực tập phương án chữa cháy, cứu người, cứu tài sản theo quy định.

Nâng cao vai trò trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC, trước hết cần tập trung vào một số nội dung chính sau: Tham mưu cho các cấp chính quyền địa phương ban hành các văn bản, chỉ thị về tăng cường thực hiện các biện pháp PCCC đối với chợ; Tổ chức các cuộc họp với các ban, ngành chức năng của địa phương nhằm tháo gỡ những khó khăn lớn trong công tác PCCC chợ trong việc: lập quy hoạch phát triển và xây dựng mới các

chợ nhằm giảm tải các chợ cũ; mua sắm trang bị phương tiện chữa cháy, làm hệ thống cấp nước chữa cháy theo tiêu chuẩn quy định. Tăng cường kiểm tra việc chỉ đạo hướng dẫn công tác PCCC các chợ, kiên quyết xử lý những vi phạm an toàn PCCC. Hướng dẫn các chợ tổ chức xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ, trang bị phương tiện chữa cháy, chuẩn bị tốt nguồn nước chữa cháy, thông tin báo cháy, đường cho xe chữa cháy hoạt động. Xây dựng phương án chữa cháy có sự phối hợp của nhiều cơ quan, đơn vị nhằm chủ động xử lý trong trường hợp xảy ra cháy lớn. Trong chiến thuật chữa cháy chợ, cần coi trọng việc cứu người trước, sau đó là sơ tán hàng hóa, chia cắt bao vây ngọn lửa, chống cháy lan. Khi nhận được tin báo cháy chợ, phải thực hiện phương án điều động lực lượng, phương tiện chữa cháy và huy động các lực lượng khác tham gia phối hợp ngay từ đầu để khống chế không cho đám cháy phát triển lớn, lan rộng. ■

SẬP ĐỔ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM

NGUYỄN TRƯỜNG TRUNG*
TRẦN VĂN HÂN**

Gần đây, trên thế giới và cả ở nước ta không ít công trình xây dựng kể cả những công trình hiện đại, phức tạp đã bị sự cố sập đổ. Có thể kể ra những sự cố điển hình như: sập đổ bể bơi AquaPark ở Matxcơva, sập đổ Ga Hàng không sân bay Charles de Gaulle ở Paris, sập đổ nhà do động đất tại New Zealand và động đất tại Nhật Bản, Tại Việt Nam, một số vụ sập đổ công trình đã từng xảy ra, điển hình như: vụ sập cầu Cần Thơ khi đang thi công đã làm chết 54 người và hàng trăm người bị thương; sập đổ toàn bộ trụ sở Viện Khoa học xã hội miền Nam do tác động của việc thi công tầng hầm cao ốc Pacific tại Thành phố Hồ Chí Minh; vụ sập nhà 4 tầng tại huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương làm 5 người chết và 9 người bị thương nặng. Gần đây nhất là vụ sập nhà 5 tầng tại số 49 Huỳnh Thúc Kháng, Hà Nội, may mắn không có người bị nạn. Điều này đặt ra một câu hỏi: liệu những công trình càng hiện đại, phức tạp thì càng ẩn chứa nhiều rủi ro?

Theo phân tích điều tra nguyên nhân dẫn đến sập đổ nhà và công trình xây dựng của Hiệp hội PCCC Mỹ thì bao gồm 5 nhóm nguyên nhân chính: sập đổ nhà và công trình do động đất; sập đổ nhà và công trình do nổ bom, mìn, khí đốt hóa lỏng; sập đổ nhà và công trình do cháy; sập đổ nhà và công trình do thi công xây dựng; sập đổ nhà và công trình do bão, lũ lụt.

Ủy ban Quốc gia PCCC Mỹ cũng đưa ra 5 dạng sập đổ nhà và công trình cơ bản: mái nhà sập đổ về một phía (hình a); mái nhà sập đổ ở giữa (hình b); sập đổ nhiều sàn nhà (hình c); kiểu sập đổ (hình d); kiểu sập đổ hình chữ A (hình e).

Căn cứ vào hiện trường sập đổ nhà và thời gian nạn nhân bị

mắc kẹt, việc nghiên cứu đánh giá sau một số trận động đất của các nhà khoa học trên thế giới đã chứng tỏ sự sống của người bị nạn tỷ lệ nghịch với thời gian nạn nhân bị mắc kẹt. Cơ hội sống sót lớn nhất của người bị nạn là trong những giờ đầu tiên. Tỷ lệ sống của người bị nạn giảm với thời gian, thời gian từ 24-36 tiếng thường được gọi là giờ vàng. Mặc dù vậy vẫn có những nạn nhân được cứu sống và đưa ra khỏi đồng đổ nát sau 14 ngày trong trận động đất. Tỷ lệ sống của nạn nhân trong đồng đổ nát được thống kê như sau: thời gian 30 phút: 91% nạn nhân có khả năng sống; thời gian 1 ngày: 81% nạn nhân có khả năng sống; thời gian 2 ngày: 36,7% nạn nhân có khả năng sống; thời gian 3 ngày: 33,7% nạn nhân có khả năng sống; thời gian 4 ngày: 19% nạn nhân có khả năng sống; thời gian 5 ngày: 7,4% nạn nhân có khả năng sống.

Nghiên cứu khả năng sống sót của con người trong các đồng đổ nát từ những vụ sập đổ nhà và công trình xây dựng là hết sức quan trọng. Việc nghiên cứu này sẽ giúp cho lực lượng phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ dự đoán được vị trí khả năng có người bị nạn và tỷ lệ sống sót của người bị nạn để từ đó đưa ra các chiến thuật tổ chức tìm kiếm và cứu nạn cứu hộ.

Trong công tác tổ chức cứu nạn, cứu hộ ra tại các hiện trường sập đổ ưu tiên hàng đầu là phải cứu người và phải được triển khai một cách nhanh chóng, an toàn và chính xác. Để đảm bảo an toàn cho lực lượng cứu hộ và người bị nạn trong đồng đổ nát cần lưu ý một số điểm sau:

Kiểm tra xem tại hiện trường sập đổ có các chất khí nguy hiểm vượt quá nồng độ cho phép như: khí CO₂, CH₄, ...



Hình ảnh sập nhà tại Bình Dương và Hà Nội

*Thượng úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn cứu hộ, Trường Đại học PCCC

**Thiếu úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn cứu hộ, Trường Đại học PCCC

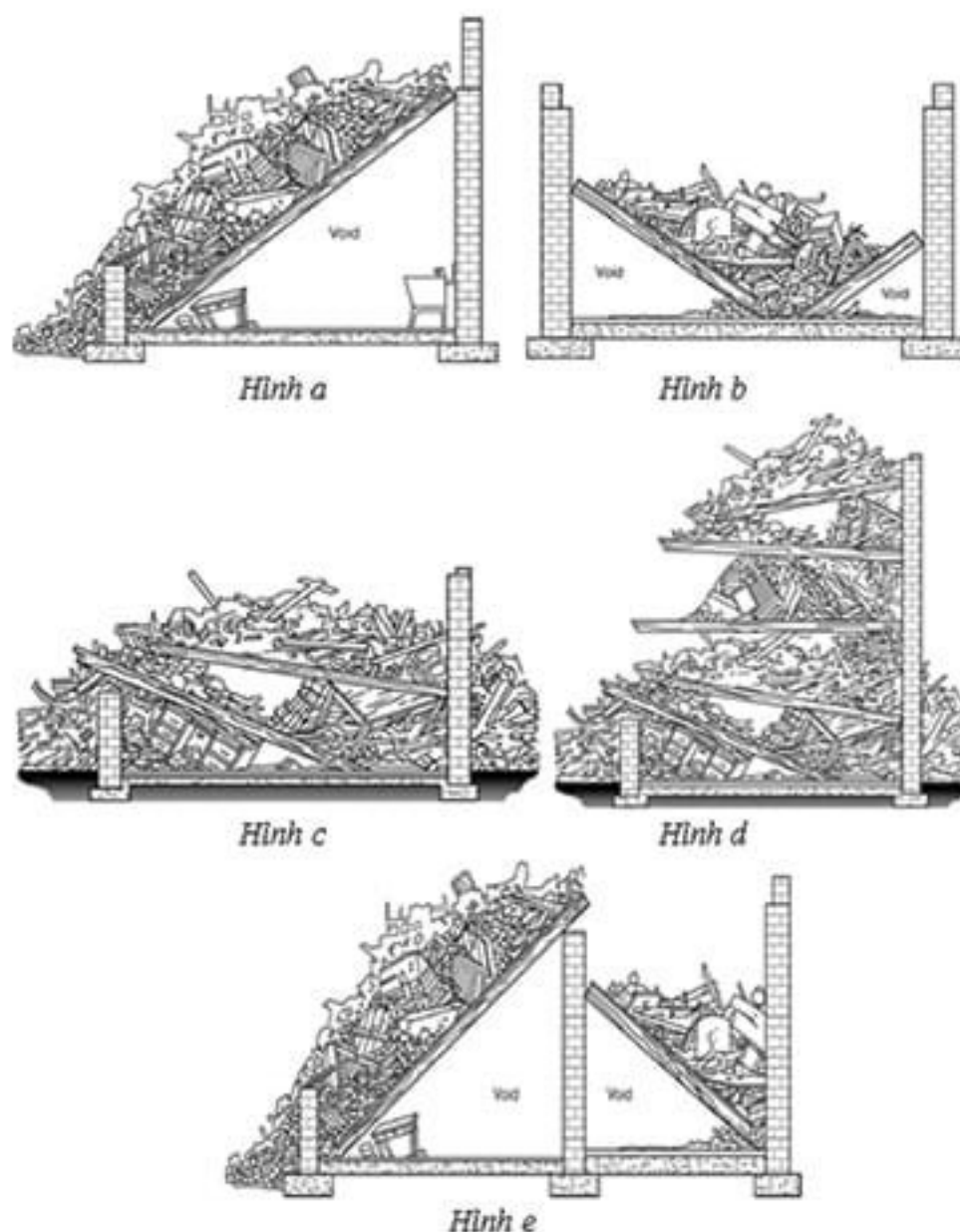
Trình sát và đánh giá tại hiện trường sập đổ có tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy nổ do sự rò rỉ của xăng, dầu, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ và khí đốt hóa lỏng... Trong trường hợp có nguy cơ xảy ra cháy, nổ thì nhanh chóng sơ tán mọi người tham gia cứu nạn ra khỏi khu vực nguy hiểm và tổ chức chiến thuật chữa cháy.

Thu thập các thông tin từ những người có mặt tại hiện trường và dự đoán vị trí người bị nạn mắc kẹt. Công tác tổ chức cứu người bị nạn phải thực hiện từ trên xuống dưới.

Trước khi tiến hành cứu nạn, cứu hộ người bị nạn thì phải kê, chống đỡ cấu kiện xây dựng thật chắc chắn để không có nguy cơ sập đổ tiếp.

Xác định vị trí nạn nhân bị mắc kẹt và điều kiện của các cấu kiện xây dựng, cần tổ chức di dời các cấu kiện xây dựng hoặc sử dụng các trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ chuyên dụng để cắt, đục phá tạo đường đưa nạn nhân ra an toàn.

Sơ cấp cứu và cầm máu cho nạn nhân phải được thực hiện ngay khi tiếp cận được với nạn nhân, kể cả khi chưa đưa nạn nhân ra nơi an toàn. ■



CỤC KHO VẬN ... (Tiếp theo trang 26)

cấp phát Tổng hợp Hà Nội cho biết, vấn đề phòng chống cháy nổ cũng như an toàn lao động ở đơn vị lấy tiêu chí "Phòng ngừa là chính". Với điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu thốn, mặt bằng kho không lớn trong khi lượng hàng hóa dự trữ khá đa dạng về chủng loại và số lượng thì vấn đề đảm bảo an toàn trước nguy cơ cháy nổ là rất cần thiết. Cũng theo đồng chí Nguyễn Văn Mạnh, hiện tại các phân kho của Kho Trung tâm cấp phát Tổng hợp Hà Nội đã được trang bị hệ thống báo cháy tự động, lắp đặt đầy đủ các phương tiện chữa cháy cố định. Hiện trong toàn kho có trang bị 11 họng nước chữa cháy vách tường, 6 trụ nước chữa cháy, 2 máy bơm chữa cháy và hàng chục bình chữa cháy các loại được bố trí đều khắp các lối ra vào và trong khu vực kho tàng. Tại các cửa ra vào và hành lang đều gắn bảng nội quy sử dụng điện, nội quy đảm bảo an toàn PCCC. Nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, hàng hóa trong kho cũng được sắp xếp theo từng chủng loại: phân kho quân trang, phân kho cảnh trang, phân kho thiết bị vật tư nghiệp vụ và phân kho y tế. Tại mỗi phân kho đều có một hệ thống điện riêng, duy trì hệ thống thông gió, điều hòa nhiệt độ, quy định sau khi ra vào kho lấy hàng hóa phải kiểm tra hệ thống điện, tắt hết đèn và thiết bị chiếu sáng; hàng hóa trong kho phải sắp xếp gọn gàng, đảm bảo khoảng cách giữa các dãy hàng và tường để thuận tiện cho công tác kiểm tra, tháo dỡ hoặc bốc xếp hàng hóa. Tại đơn vị kho đã thành lập một tổ chữa cháy riêng được huấn luyện hàng quý, thực tập chữa cháy mỗi năm

ít nhất một lần. Ngoài ra, vào mỗi đợt tập huấn do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an TP Hà Nội tổ chức, đơn vị luôn cử cán bộ tham gia nhằm nâng cao về nghiệp vụ, sử dụng thành thạo phương tiện chữa cháy và chủ động trong công tác phòng cháy chữa cháy tại chỗ. Công tác thường trực, tuần tra canh gác kho tàng 24/24, duy trì chế độ trực chỉ huy, bảo vệ, thủ kho, đảm bảo quân số đặc biệt là các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết để kịp thời ứng phó với các tình huống bất ngờ. Theo đồng chí Thượng tá Nguyễn Văn Mạnh, nhờ chủ động trong công tác phòng ngừa nên từ khi được thành lập cho đến nay, Kho Trung tâm cấp phát Tổng hợp Hà Nội cũng như các kho khác chưa để xảy ra cháy, nổ.

Tổng kết công tác giai đoạn 2006-2010, Cục Kho vận đã hoàn thành xuất sắc công tác ATVSLĐ-PCCC&CNCH, không để xảy ra cháy, nổ hoặc tai nạn lao động. Hưởng ứng và thực hiện tốt phong trào Thi đua Vì an ninh Tổ quốc, đơn vị đã liên tiếp nhận Cờ Thi đua xuất sắc của Bộ Công an trong 3 năm 2008, 2009 và 2010. Phát huy thành tích đã đạt được trong những năm qua, năm 2011, hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ-PCCC&CNCH, Cục Kho vận - Tổng cục Hậu Cần - Kỹ thuật (Bộ Công an) tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo, chủ động trong công tác phòng cháy chữa cháy, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. ■

SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC KHÍ ĐỘC TRONG ĐÁM CHÁY ĐẾN CON NGƯỜI

NCS ĐOÀN VIỆT MẠNH*

Hậu quả nghiêm trọng của vụ cháy và trường hợp khẩn cấp khác gây ra chủ yếu là do người dân thiếu kiến thức trong phòng cháy chữa cháy, do tác động của thiên nhiên, và tình trạng thiếu các trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cần thiết. Nghiên cứu, tìm hiểu sự ảnh hưởng của khí độc trong đám cháy đối với con người có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác chữa cháy và cứu nạn khi có cháy xảy ra.

Một trong những nguyên nhân chính gây tử vong trong vụ cháy (chiếm tỷ lệ trên 80%) là nhiễm độc các sản phẩm cháy của các loại vật liệu xây dựng và cấu kiện xây dựng, cũng như các vật dụng nội thất trong nhà và công trình. Mối nguy hiểm lớn nhất đối với con người là các vật liệu được làm từ gỗ và polyme. Bởi vì các loại vật liệu này có nhiệt độ phân hủy thấp, nhiệt độ bắt cháy thấp, tốc độ ngọn lửa lan truyền cao, độc tính và khả năng tạo thành khói dẫn đến sự hình thành các nồng độ khí độc nguy hiểm cho sức khỏe của con người sau một khoảng thời gian ngắn.

Hiện nay, công tác điều tra về ảnh hưởng của đám cháy đang được thực hiện bởi nhiều chuyên gia ở nhiều nước trên thế giới. Một số lượng lớn dữ liệu thực nghiệm và lý thuyết về các đặc điểm của đám cháy đã được xuất bản trong nhiều nguồn tài liệu khoa học và kỹ thuật khác nhau.

Trong các ngôi nhà và công trình hiện đại, khi các chất và vật liệu bị đốt cháy có thể tạo nên hàng chục hợp chất hóa học khác nhau. Ví dụ, trong sản phẩm cháy của vật liệu PVC có 75 thành phần, gỗ có hơn 200 thành phần... Thông thường trong sản phẩm cháy, cacbonic, HCN, CO, NO₂, acrolein, axêton, NH₃, foocmadehit chiếm tỷ lệ lớn. Tuy nhiên trong một vài trường hợp có thêm các hợp chất dễ bay hơi khác. Ảnh hưởng độc

hại của các hỗn hợp phức tạp đó được xác định bởi hàm lượng của các thành phần độc hại, cũng như đặc tính của hỗn hợp đối với cơ thể sống.

Tác động nguy hiểm của các loại khí độc hại sinh ra từ một số loại vật liệu phổ biến khi cháy đối với cơ thể con người có thể tóm tắt tại bảng 1 dưới đây:

trọng khác, cụ thể như việc hình thành khí CO diễn ra ở nhiệt độ 600°C trong điều kiện thiếu oxy ở giai đoạn đám cháy phát triển, HCL, HCN và Acrolein được sinh ra khi cháy ở nhiệt độ 100-215°C, tức là ở giai đoạn ban đầu của đám cháy.

Ví dụ, nếu nạn nhân trong đám cháy bị đau, rất cổ họng, tức là họ không bị

Khí độc	Vật liệu cháy	Những ảnh hưởng của khí độc đến cơ thể con người
CO	Vật liệu hữu cơ nhân tạo và tự nhiên	Khí CO kết hợp với Hemoglobin có trong máu tạo thành hợp chất HbCO gây nên các triệu chứng: chóng mặt, buồn nôn, nôn mửa, mệt mỏi, gây thương tổn cho hệ thống thần kinh và tim mạch; mê man, tử vong.
HCN	Len, lụa, polyurethane, polyacrylonitrile	Nhức đầu, buồn nôn, nôn, cảm giác cháy ở phần mũi, chảy nước mắt, ho, mất ý thức, tử vong.
NO ₂	Gỗ, len, nỉ, da, vải lanh, polystyrene, polyvinyl chloride, polysulfone, sản phẩm cao su	Viêm phế quản phổi, phù phổi, suy hô hấp, tử vong.
H ₂ S	Vật liệu có chứa lưu huỳnh	Gây tê liệt hệ thần kinh, khờ dại, hô hấp, có thể dẫn đến hôn mê sâu.
HCL	PVC, gỗ, particleboard, ván ép, giấy, bột polyurethane	Hidro clorua tạo thành axit clohidric có tính ăn mòn cao khi tiếp xúc với cơ thể. Việc hít thở phải hơi khói gây ra ho, nghẹt thở, viêm mũi, họng và phần phía trên của <u>hệ hô hấp</u> . Trong những trường hợp nghiêm trọng là <u>phù phổi</u> , <u>tê liệt hệ tuần hoàn</u> và <u>tử vong</u> . Tiếp xúc với <u>da</u> có thể gây <u>mẩn đỏ</u> , các thương tổn hay bỏng nghiêm trọng. Nó cũng có thể gây ra mù mắt trong những trường hợp nghiêm trọng.
HF	Các vật liệu có chứa hydrocacbon flo	Vết loét trên màng nhầy của mắt và đường hô hấp, chảy máu mũi, co thắt thanh quản và của, phù phế quản phổi, thần kinh trung ương.
NH ₃	Len, lụa, polyacronitril, polyamide, polyurethane	Chảy nước mắt, đau mắt, ho, nghẹt thở, chóng mặt, nôn mửa, sưng các dây thanh quản và phổi.
Acrolein	Gỗ, polypropilen, giấy, sản phẩm dau mỏ	Gây ho, chảy nước mắt, nôn mửa, đau bụng, tím môi, làm chậm nhịp tim, phù phổi, bất tỉnh, có thể tử vong.
Phosgene	PVC, vật liệu có chứa clo	Chảy nước mắt, ho, buồn nôn, kích thích đường hô hấp trên và mắt, phù phổi.

Để đánh giá các dấu hiệu ngộ độc của người bị nạn trong đám cháy, nhân viên cứu hộ và y tế cần phải biết được các đặc điểm ảnh hưởng của các loại khí độc. Sự hình thành các khí độc hại là kết quả của chuỗi phản ứng hóa học phức tạp xảy ra ở nhiệt độ khác nhau và các điều kiện quan

ngộ độc khí carbon monoxide. Trong trường hợp này, đau ở đường hô hấp và mắt có thể do không khí nóng hoặc khói, các khí độc gây tổn thương: Acrolein, hydrogen cyanide, clorua hiđrô, florua hiđrô (các triệu chứng nhiễm độc thể

*Đại tá, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

hiện ở bảng 1). Một ví dụ về tác động của khí độc kích thích trên cơ thể con người là khi họ hít phải khói và ngay lập tức sẽ gây chảy nước mắt, ho và sổ mũi. Về tác động của khí carbon monoxide trong trường hợp này không đề cập đến.

Tác động carbon monoxide đến cơ thể con người, gây khó chịu, mệt mỏi, chóng mặt, buồn nôn, nôn... là một quá trình ngộ độc khó cảm nhận thấy. Điều này dẫn đến sự chủ quan của con người khi thoát nạn. Ví dụ: nếu một người không nhìn thấy khói thì sẽ không cảm thấy sự nguy hiểm.

Cần lưu ý rằng, các loại khí độc hại trong đám cháy đã kết hợp các hiệu ứng trên cơ thể con người đồng thời làm tăng nhiệt độ trong phòng và làm giảm nồng độ oxy trong vùng cháy.

Trước đây, trong các tài liệu y tế và chuyên ngành PCCC thường chủ yếu đề cập đến sự ảnh hưởng độc hại của khí cacbon đến tính mạng con người. Trong nền khoa học hiện đại và tiên tiến hiện nay, quan niệm này đã lỗi thời vì như vậy có thể dẫn đến sai sót khi trong điều trị các nạn nhân cũng như việc xác định nguyên nhân cái chết trong việc giám định pháp y, hoặc trong việc kiểm định độc tính của các loại vật liệu. Trong hầu hết các tài liệu tham khảo về cấp cứu người bị nạn trong đám cháy chỉ đề cập đến các biện pháp cứu chữa, chăm sóc khi bị nhiễm độc khí cacbon monoxit. Đối với các loại khí có độc tính cao khác thì không được đề cập đến, mặc dù khi xảy ra cháy sẽ có hàng chục các loại khí độc như đã đề cập ở trên.

Trong các tài liệu y tế về trợ giúp cho người bị nạn trong đám cháy chỉ đề cập đến cách thức chăm sóc người bị ngộ độc khí carbon monoxide. Ảnh hưởng của các loại khí khác có độc tính cao không được chú ý đến, mặc dù trong trường hợp xảy ra cháy, như đã đề cập trước đó, tạo thành hàng trăm hợp chất hóa học.

Tại Học viện Y học Saint Peterburg, các nhà khoa học đã tiến hành nghiên cứu về các biểu hiện nhiễm các loại khí độc. Một số lượng đáng kể các nghiên cứu về đặc tính nhiễm độc của

người thiệt mạng trong vụ cháy, và thành phần khí độc trong máu của nạn nhân đã được thực hiện. Kết quả của những nghiên cứu này xác nhận và chứng minh rằng 85% máu của những người bị tử vong trong đám cháy có chứa không chỉ carboxyhemoglobin (NbSO), mà còn chứa xyanua clo acrylonitrile (NAC), amoniac và các hợp chất rất độc hại khác. Trong nhiều trường hợp nồng độ NbSO không đạt đủ giá trị gây chết người và nạn nhân chết do ảnh hưởng của các loại khí độc khác như acrolein.... Điều này rất quan trọng khi tiến hành kết luận pháp y.

Như vậy để đưa ra các đánh giá pháp y chính xác về nguyên nhân gây chết người trong các đám cháy và để đảm bảo an toàn cho con người cần:

1. Đánh giá chính xác sự ảnh hưởng của các loại khí độc đến con người

trong từng giai đoạn của đám cháy, cụ thể là cần định lượng giá trị nồng độ nguy hiểm của khí carbon monoxide, Acrolein, hydrogen cyanide, clorua hydro, amoniac, hydro florua...

2. Thực hiện việc huấn luyện cho đội ngũ nhân viên bảo vệ ở nhà, nơi làm việc, công trình công cộng về cách phòng tránh ảnh hưởng của các loại khí độc khi xảy ra cháy.

3. Tiến hành thực tập các phương án thoát nạn cho các công trình khi xảy ra cháy.

4. Trang bị và hướng dẫn cách sử dụng các loại mặt nạ phòng độc phù hợp cho những người sống, làm việc trong các nhà và công trình.

5. Bổ sung, chỉnh lý các quy định trong lĩnh vực an toàn phòng cháy chữa cháy có liên quan đến độc tính của các loại vật liệu xây dựng. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Пузач С. В., Смагин А. В., Лебедченко О. С., Абакумов Е. С. Новые представления о расчете необходимого времени эвакуации людей и об эффективности использования портативных фильтрующих самоспасателей при эвакуации на пожарах. - М.: Академия ГПС МЧС России, 2007. - 222 с.
2. Смагин А. В. Моделирование выделения и распространения токсичных газов при пожарах в зданиях и сооружениях для обоснования их объемно-планировочных решений с целью обеспечения безопасной эвакуации людей // Дис. ... канд. техн. наук. - М., 2008. - 269 с.
3. Щеглов П. П. Исследование состава газообразных продуктов термоокислительного разложения некоторых полимерных строительных материалов // Дис. ... канд. техн. наук. - М., 1967. - 124 с.
4. Матюшин А. В. Исследование начальной стадии развития пожара в помещении с целью обоснования необходимого времени эвакуации людей из торговых залов универсамов // Дис. ... канд. техн. наук. - М., 1982. - 289 с.
5. Васильев В. Исследование состава продуктов термоокислительного разложения и горения некоторых синтетических текстильных волокон с целью обоснования допустимого времени эвакуации людей из зданий при пожаре // Дис. ... канд. техн. наук. - М., 1978. - 213 с.
6. Исаева Л. К. Экологические последствия пожаров. Дис. ... д-ра техн. наук. - Академия ГПС МВД России, 2001. - 107 с.
7. Илчичкин В. С. Токсичность продуктов горения полимерных материалов. Принципы и методы определения. - М.: Химия, 1993. - 136 с.
8. Белешиков И. Л. Судебно-медицинская оценка содержания цианидов в органах и тканях людей, погибших в условиях пожара // Автореф. дис. ... канд. матем. наук. - Санкт-Петербург, 1996.
9. Петров Л. В. Судебно-медицинская характеристика комбинированных отравлений в условиях пожара // Автореф. дис. ... канд. матем. наук. - Санкт-Петербург, 1993.
10. Мурзаев А. М. Судебно-медицинская характеристика отравлений продуктами горения азотсодержащих полимерных материалов // Автореф. дис. ... канд. матем. наук. - Санкт-Петербург, 1998.
11. Гайнанов А. П. Судебно-медицинские аспекты отравлений продуктами горения полимерных материалов // Автореф. дис. ... канд. матем. наук. - Санкт-Петербург, 1997.
12. Правила пожарной безопасности в РФ. (ППБ-01-03). - М.: Книга сервис, 2003. - 96 с.
13. ГОСТ* 12.1.004—91 ССБТ. Пожарная безопасность. Общие требования. - М.: Госстандарт России, 1992. - 78 с.
14. ГОСТ 12.1.044—89* ССБТ. Пожаровзрывобезопасность веществ и материалов. Номенклатура показателей и методы их определения. (ИСО 4389-84).
15. НПБ 302—2001. Техника пожарная. Самоспасатели фильтрующие для защиты органов дыхания и зрения людей при эвакуации из помещений во время пожара. Общие технические требования. Методы испытаний.
16. Пузач С. В. Методы расчета тепломассообмена при пожаре в помещении и их применение при решении практических задач пожаровзрывобезопасности. - М.: Академия ГПС МЧС России, 2005. - 336 с.
17. Кошмаров Ю. А. Прогнозирование опасных факторов пожара в помещении: Учебное пособие. - М.: Академия ГПС МВД России, 2000. - 119 с.

HỆ THỐNG PCCC BẢO VỆ KHO BỂ CHỨA DẦU MỎ VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

TS. NGUYỄN MINH KHUÔNG*

Sự gia tăng công suất của các dây chuyền công nghệ, mật độ bố trí của các thiết bị công nghệ trong các kho chứa nhiên liệu ở các nhà máy chế biến dầu mỏ và các trạm xăng dầu đã và đang là vấn đề đặt ra đối với công tác PCCC. Tính đặc biệt của các cơ sở này là sự tồn tại một số lượng lớn các chất nguy hiểm cháy nổ hình thành ở trạng thái lỏng hoặc hơi và được bảo quản trong các bể chứa có thể tích đến hàng trăm nghìn m³.

Thực tế cho thấy rằng phần lớn các hệ thống báo cháy, chữa cháy được sản xuất từ những năm 60, 70 của thế kỷ trước không còn hiệu quả khi bảo vệ các cơ sở loại này. Chính vì vậy, nghiên cứu và xây dựng hệ thống PCCC hiện đại trên cơ sở cách tiếp cận mới là hết sức cần thiết.

Những giải pháp cơ bản để giải quyết vấn đề xây dựng hệ thống bảo vệ an toàn PCCC cho kho chứa dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ là:

- + Nghiên cứu và áp dụng các phương pháp chữa cháy mới có hiệu quả cho loại hình cơ sở này.
- + Nghiên cứu và áp dụng hệ thống điều khiển hiện đại quá trình chữa cháy với sự tham gia của con người hoặc tự động hoàn toàn.
- + Nghiên cứu và áp dụng những phương pháp mới có thể phát hiện sớm đám cháy và những hiện tượng sắp xuất hiện sự cháy.

Để phát hiện sớm sự cháy xảy ra, qua quá trình nghiên cứu khảo sát thực tế cho thấy rằng, sẽ không hiệu quả khi chỉ sử dụng đầu báo cháy nhiệt để phát hiện sự cháy xảy ra trong khoảng không của bể, bởi vì xác suất dẫn đến sụp mái bể và phá hủy hệ thống báo cháy trong khu vực này là rất lớn do nguyên nhân nổ hỗn hợp hơi trong khoảng không tự do. Mặt khác, tính ì của đầu báo nhiệt là tương đối cao. Vì vậy, trong thực tế hiện nay không đơn nhất sử dụng đầu báo cháy nhiệt để bảo vệ bể chứa sản phẩm dầu mỏ.

Hiện nay, hiệu quả nhất khi bảo vệ bể chứa với sản phẩm dầu mỏ đó là việc xây dựng hệ thống phát hiện đám cháy với việc sử dụng các phương tiện tổng hợp như:

- + Hệ thống đầu báo nhiệt cực đại dạng địa chỉ;
- + Hệ thống đầu báo nhiệt gia tăng với dây cáp chịu nhiệt và được bố trí tại mép trên của thành bể chứa;
- + Hệ thống đầu báo lửa kết nối với camera và thiết bị phân tích tín hiệu đặc biệt.

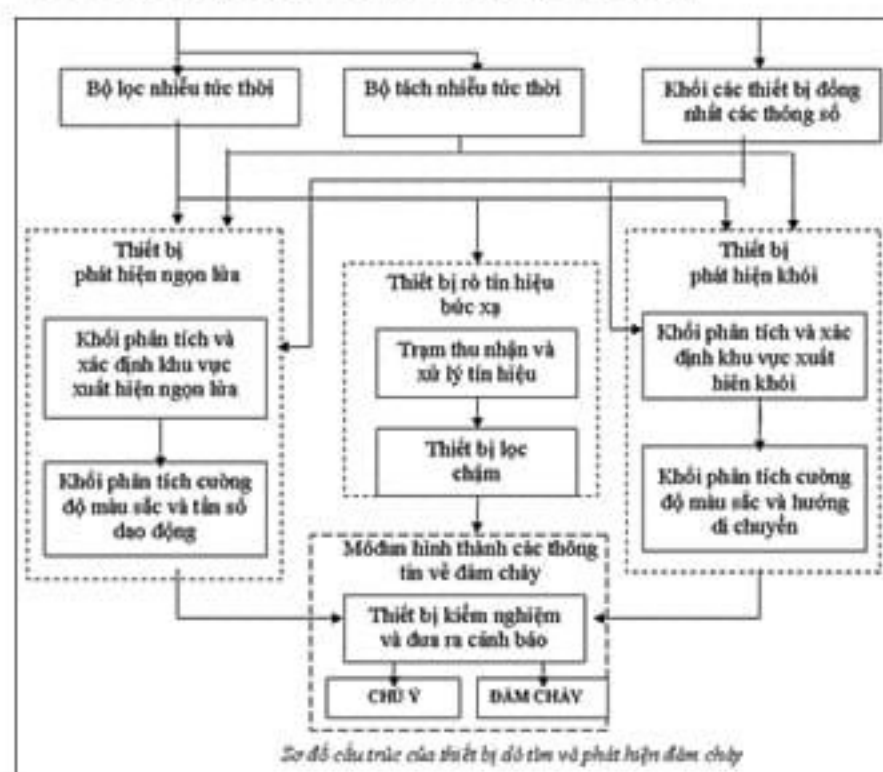
Như vậy phương pháp bảo vệ các bể chứa sản phẩm dầu mỏ mới nhất hiện nay và cũng là phương pháp trong tương lai đó là sự kết hợp sử dụng hệ thống quan sát bằng hình ảnh với hệ thống báo cháy tự động. Tính ưu việt của hệ thống tổng hợp này đó là bảo vệ được diện tích lớn đồng thời có tính linh hoạt cao,

khả năng áp dụng thuật toán xử lý tín hiệu khác nhau sau đó đưa ra tín hiệu "đám cháy".

Thiết bị thu phát hình được sử dụng có thể là "Camera" thu phát hình thường hoặc đặc biệt, đầu báo cháy có thể là đầu báo lửa hoặc đầu báo nhiệt. Tín hiệu từ thiết bị thu phát hình được xử lý theo chương trình đã lập theo nguyên lý được mô tả theo sơ đồ cấu trúc của thiết bị dò tìm và phát hiện đám cháy.

Thiết bị phát hiện đám cháy trong kho bể chứa sản phẩm dầu mỏ hợp lý nhất khi bố trí ngoài đề bao của các bể chứa và gắn chúng trên các cột đèn chiếu sáng. Để bảo vệ mỗi bể chứa hình trụ đứng và sơ đồ công nghệ của nó nên sử dụng không ít hơn 3 thiết bị dò tìm phát hiện đám cháy hoặc hệ thống tổng hợp bao gồm thiết bị dò tìm phát hiện đám cháy kết nối với hệ thống đầu báo cháy tự động.

Việc sử dụng thiết bị dò tìm và phát hiện đám cháy cho phép nhanh chóng phát hiện các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy như: ngọn lửa, khói và sự phá hủy của các cấu kiện xây dựng. Dữ liệu hình ảnh sẽ cho phép lực lượng chức năng xác định được nguyên nhân dẫn đến cháy và sự cố, đồng thời cho phép phân tích các hoạt động của các nhân viên tham gia dập tắt sự cố. Ngoài ra khi áp dụng hệ thống thiết bị dò tìm và phát hiện đám cháy có thể bảo vệ được những thiết bị máy móc của những dây chuyền công nghệ dài, phức tạp, trong khi những hệ thống tự động báo cháy truyền thống không bảo vệ được.



Sơ đồ cấu trúc của thiết bị dò tìm và phát hiện đám cháy

(Xem tiếp trang 47)

*Thiếu tá, Giảng viên Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC

VẬT LIỆU CHỐNG CHÁY DÙNG TRONG HOẠT ĐỘNG CHỮA CHÁY

TS. NGUYỄN THỊ MÙA*

Ngày nay, trước sự phát triển không ngừng của nền kinh tế, tình hình cháy, nổ ngày càng có những diễn biến phức tạp, các hoạt động chữa cháy ngày càng khó khăn hơn, đòi hỏi phải có kỹ thuật cao và công tác đảm bảo an toàn cho lực lượng tham gia chữa cháy. Việc trang bị dụng cụ bảo hộ cho lực lượng chữa cháy là rất quan trọng. Vì môi trường cháy có nhiệt độ rất cao, bức xạ nhiệt lớn, tầm nhìn bị che khuất. Quân áo của các chiến sỹ chữa cháy phải ngăn chặn dòng bức xạ cao, không bắt cháy hoặc chậm bắt cháy.

Các cơ chế cơ bản của việc ngăn chặn ngọn lửa sẽ thay đổi tùy theo chất chống cháy cụ thể và bề mặt. Phản ứng hóa chất phụ gia và khả năng kháng cháy ngọn lửa có thể hoạt động trong giai đoạn ngưng tụ hay hóa hơi. Tùy thuộc vào các chất hóa học cụ thể, bất kỳ các cơ chế có thể được sử dụng. Do tính chất cụ thể vật lý và hóa học của các chất chống cháy và các hiệu ứng của nó trên bề mặt, do đó khả năng chống cháy của vật liệu có thể chia ra thành 2 loại. Dạng thứ nhất là chống cháy theo cơ chế vật lý, dạng thứ hai dựa vào các phản ứng hóa học khi có tác dụng nhiệt sinh ra các lớp để bảo vệ ngăn chặn sự bắt lửa và chặn dòng bức xạ.

Dạng 1: Chống cháy theo cơ chế vật lý: Có một số cách làm quá trình cháy chậm lại bởi tính chất vật lý: Bằng cách làm lạnh: một số phản ứng sẽ làm giảm nhiệt độ của vật liệu xuống, chất thường được sử dụng là nhôm hydroxit. Khi bị nung nóng nó khử nước để tạo thành oxit nhôm giải phóng ra hơi nước. Phản ứng này hấp thụ rất nhiều nhiệt làm mát các vật liệu được bao phủ, ngoài ra các dư lượng nhôm tạo thành một lớp bảo vệ trên bề mặt vật liệu. Bằng cách hình thành một lớp ngăn chặn cháy. Bằng cách pha loãng chất dễ cháy bằng các chất chống cháy như carbon dioxide. Khoáng chất như amiăng, các hợp chất như: hydroxit nhôm, magnesium hydroxide, hydromagnesite, triôxit antimon, các hydrat, photpho đỏ, và bo hợp chất, chủ yếu là Borat, Tetrakis (hydroxymethyl) muối phosphonium, được làm bằng cách phosphine khí thông qua một giải pháp của formaldehyde và một acid khoáng chất như axit hydrochloric, được sử dụng làm chất chống cháy cho hàng dệt may.

Vật liệu tổng hợp thường là halocarbons. Chúng bao gồm organochlorines như: polychlorinated biphenyls (PCBs), acid chlorendic derivatives (thường xuyên nhất dibutyl chlorendate và chlorendate dimethyl), Diethyl Thio Phosphoryl Chloride (DETC) và clo hóa parafin; organobromines như diphenyl ether đã polybrom hóa (PBDEs), mà được tiếp tục bị phá vỡ vào Pentabromodiphenyl (pentaBDE), octabromodiphenyl ête (octaBDE), decabromodiphenyl ête (decaBDE) và hexabromocyclododecane (HBCD); organophosphates ở dạng

hợp chất halogen như: photpho-o-cresyl phosphate tri, tris (2,3-dibromopropyl) phosphate (Tris), bis (2,3-dibromopropyl) phosphate, tris (1-aziridinyl)-phosphine oxit (TEPA),...

Dạng 2: Chống cháy theo cơ chế hóa học: Phản ứng trong pha khí; phản ứng hóa học trong ngọn lửa (tức là pha khí) có thể bị gián đoạn bởi chất chống cháy. Nói chung, các chất làm chậm là halogen hữu cơ (haloalkanes) như Halon và PhostrEx. Phản ứng trong pha rắn: một số chất làm chậm phân hủy polyme để họ tan và chảy ra từ ngọn lửa. Hình thành chuỗi: Đối với các loại nhiên liệu dựa trên cacbon, rắn pha chất chống cháy gây ra một lớp carbonate char để hình thành trên bề mặt nhiên liệu. Lớp cacbon dạng chuỗi này rất khó đốt cháy và ngăn ngừa bức xạ nhiệt.

Việc chế tạo vải chống cháy có thể làm bằng nhiều cách khác nhau, nhiều công nghệ khác nhau ví dụ chế tạo các sợi chống cháy sau đó dệt thành vải. Công nghệ này khá phức tạp có khả năng chịu được nhiệt độ cao, vải mềm hơn có thể chịu lực lớn tuy nhiên khả năng che chắn dòng bức xạ nhiệt là không cao. Một phương pháp khác có thể chế tạo vải chống cháy là chế tạo các loại vật liệu chống cháy, có khả năng ngăn chặn dòng bức xạ sau đó phủ lên vải. Phương pháp này khá đơn giản có khả năng ứng dụng cao vì chúng ta chỉ nghiên cứu vật liệu mà không cần phải chế tạo dạng sợi. Tuy nhiên, khi phủ lên vải thì yêu cầu vật liệu phải có độ liên kết cao với vải, không bị bong, chịu được điều kiện khắc nghiệt trong quá trình chữa cháy, khả năng chịu lực kém hơn so với vải chống cháy dạng sợi.

Vải chống cháy có khả năng chế tạo thành quần áo chống cháy làm việc trong điều kiện nhiệt độ cao và ngọn lửa lớn, có khả năng bảo vệ con người khi ngọn lửa tấn công. Quần áo chống cháy thường rất đắt và phải được kiểm nghiệm chất lượng nghiêm ngặt trước khi sử dụng, vải chống cháy thường phải có công nghệ cao, các sợi vải có giá thành cao như polyimide. Vải chống cháy phải mềm, không làm ảnh hưởng tới da của con người.

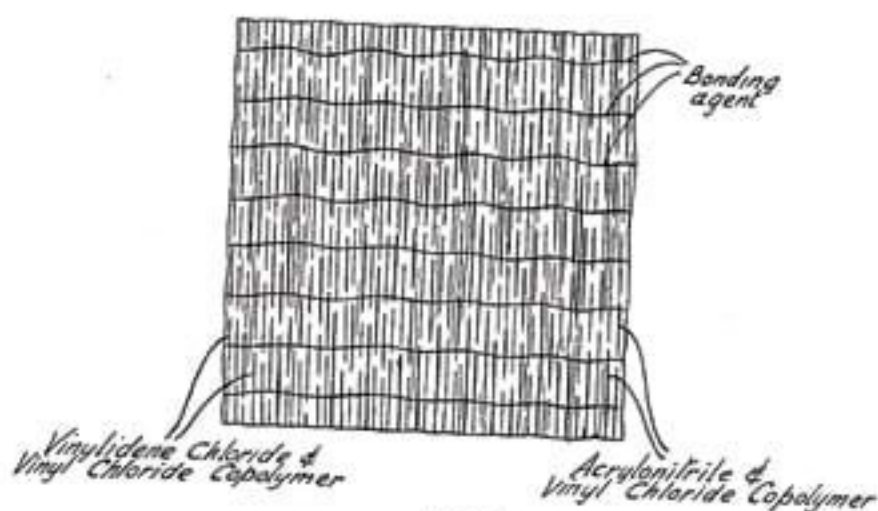
Để chế tạo quần áo phòng cháy, chữa cháy chúng ta có hai cách chính như sau:

Cách 1: Chế tạo các sợi có khả năng chống cháy, chịu được nhiệt độ cao, ngăn được bức xạ nhiệt sau đó dệt thành vải làm thành quần áo.

Cách 2: Phủ các lớp có khả năng chống cháy, ngăn được bức xạ lên quần áo.

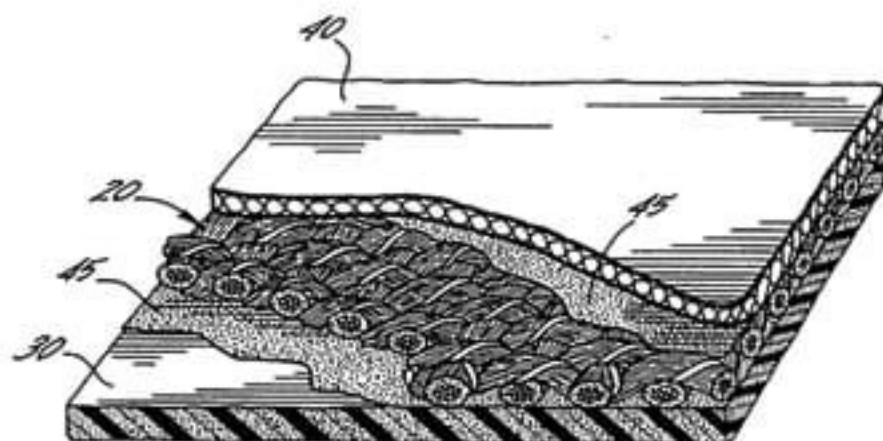
Cách thứ nhất được thể hiện trong hình 1 các sợi dệt thành vải làm bằng chất liệu chống cháy Vinylen chloride và Vinyl chloride copolymer. Ưu điểm của phương pháp này là khối lượng nhẹ, mỏng.

*Đại úy, Giảng viên Bộ môn Cơ sở ngành, Trường Đại học PCCC



Hình 1

Cách thứ hai được thể hiện trong hình 1 các sợi vải được nằm giữa các lớp chịu nhiệt và ngăn chặn các bức xạ nhiệt, ngoài ra có thể phủ nhiều lớp làm cho quần áo có khả năng chống cháy tốt hơn. Lớp vải có thể là lớp vải thông thường hoặc lớp vải đặc biệt. Yếu tố quan trọng nhất của phương pháp này là vật liệu chịu nhiệt lớp ngoài, ngoài ra chúng ta còn các lớp trung gian khác như lớp kết dính giữa vải và vật liệu chống bức xạ nhiệt.



Hình 2

Hiện nay đã có chất chống cháy không màu, không mùi, khi ngâm tẩm vào vải thì chống cháy rất tốt.

Các đám cháy xảy ra thường thiệt hại rất lớn về người và của. Khi đám cháy xảy ra việc chữa cháy là rất khó khăn. Việc chữa cháy nếu không có khoa học cũng như các thiết bị hỗ trợ có thể gây nguy hiểm cho cả người chữa cháy. Trang phục cũng như công cụ của các chiến sỹ chữa cháy phải làm từ những dụng cụ làm từ vật liệu chống cháy. Đặc biệt, quần áo phải có khả năng chống cháy cao, nhẹ, chịu được nhiệt độ cao. Các phương pháp làm quần áo từ các vật liệu chống cháy đem lại hiệu quả rất tốt và có khả năng bảo vệ tốt hơn.

Vật liệu làm quần áo phải ngăn cản được ngọn lửa có khả năng gây nguy hiểm cho các chiến sỹ chữa cháy, có khả năng chịu lực cao. Tuy nhiên vải phải mềm có độ linh hoạt cao để các chiến sỹ chữa cháy không bị cản trở trong khi làm việc.

Việc chế tạo các loại quần áo chống cháy và ngăn chặn dòng bức xạ theo các phương pháp của nước ngoài cần có công nghệ cao không phù hợp với điều kiện của Việt Nam. Các bước chế tạo đều rất phức tạp. Vì vậy cần có một phương pháp đơn giản để chế tạo quần áo chống cháy và ngăn chặn dòng bức xạ. Đơn giản nhất chúng ta có thể chế tạo vật liệu có khả năng chống cháy và ngăn chặn dòng bức xạ sau đó phủ lên quần áo.

Cấu trúc của vải chống cháy, chịu nhiệt: Vải chống cháy được phủ các lớp đặc biệt trọng lượng nhẹ, có khả năng chịu lực kéo lớn, ngăn chặn bắt lửa và tránh được các bức xạ nhiệt từ ngoài và hồng ngoại. Thông thường vải chịu nhiệt được làm bằng vật liệu polyme có khả năng chịu kéo tốt, dai, được bọc một lớp chống cháy. Sau đó được phủ các lớp ngăn chặn dòng bức xạ, chịu nhiệt.

Các loại chất có khả năng chống cháy: Các hóa chất sử dụng trong dệt may để ngăn cản hay chống lại sự lây lan của ngọn lửa. Các loại chất chống cháy bao gồm nhiều loại:

Khoáng chất như amiăng, các hợp chất như hydroxit nhôm, magnesium hydroxit, hydromagnetsite, trioxit antimony, các hydrat, photpho đỏ và các hợp chất của Bo chủ yếu là borat.

Tetras(hydroxymethyl) muối phosphonium, được làm bằng cách phosphine khí thông qua phương pháp phomaldehyde hóa và một chất như HCl được sử dụng làm chất chống cháy cho hàng dệt may.

Flame Retardant Antimony Trioxide 99,8% chất này dùng trong công nghiệp là chủ yếu. Fiber Reinforced Calcium Silicate: chịu được nhiệt độ trên một nghìn độ C và chống cháy trong 4giờ. Vật liệu chống cháy được làm từ các chất vô cơ như: photpho, thủy tinh, MgCos, K₂CO₃,... từ các chất hữu cơ polymer...

*Một số vật liệu có thể phủ lên quần áo chống cháy.

Twaron là vật liệu chịu được nhiệt độ cao, ngăn cản dòng bức xạ nhiệt, có độ bền cao. Twaron là một vật liệu được sử dụng trong xây dựng, ô tô, thể thao, hàng không vũ trụ, và ngành công nghiệp ứng dụng quân sự, ví dụ, "chống đạn" áo giáp cơ thể và như là một amiăng thay thế.

Sợi M5 (polyhydroquinone-diimidazopyridine) có khả năng chống cháy tốt. Đây là sợi hữu cơ chống cháy. Nó có khả năng kéo giãn, ít giòn hơn so với sợi carbon và sẽ mang lại khi kéo dài.

Technora là một Aramid hữu ích cho một loạt các ứng dụng đòi hỏi cường độ cao hoặc kháng hóa chất. Đây là chất được sản xuất bằng cách trùng ngưng của clorua terephthaloyl (TCL) với một hỗn hợp của phenylenediamine-p (PPD) và 3,4'-diaminodiphenylether (3,4'-ODA). Technora có nguồn gốc từ hai diamines khác nhau, 3,4'-ODA và PPD. Quá trình này tương đối đơn giản chỉ sử dụng một amit dung môi và do đó kéo sợi có thể được thực hiện trực tiếp sau khi sản xuất polymer.

Modacrylic là một Polymer tổng hợp. Modacrylics được mềm mại, dai, kiên chịu lực tốt và chiều ổn định. Chúng có thể dễ dàng nhuộm, bám dính tốt và giữ được hình dạng và rất nhanh khô. Chúng rất bền trong các hóa chất và dung môi, không bị tấn công bởi nấm mốc. Tuy nhiên, modacrylics là chậm bắt lửa và rất khó để đốt cháy. ■

Tiếng vọng của rừng xanh

PHẠM THỊ THOAN

Nếu ai đã một lần bị hút hồn bởi mây mù của “Đôi gió hú” hoặc mơ ước được đi trong sương mù thành London thì sẽ thấy Tam Đảo tuyệt diệu đến nhường nào. Ở đó, ta có thể từng phút từng giờ sống giữa ngàn mây và hòa mình trong những âm thanh huyền diệu từ rừng xanh vọng lại.

Qua mấy lần lổn hen vì thời tiết, chuyến xe đưa chúng tôi xuất phát từ Hà Nội hành trình về Tam Đảo. Bằng qua những con đường nhựa phẳng lì và đẹp ngút tầm mắt của Thủ đô Hà Nội, những khu công nghiệp sầm uất đến ngõ ngàng, đường vào Tam Đảo vẫn còn một vài nơi đang xây dựng ngổn ngang, bụi bặm. Những khu đồi đất đỏ dần hiện ra như những bức tranh đậm màu sắc tươi.

Bỏ lại sau lưng sự ngột ngạt của đô thị sầm uất, Tam Đảo dần hiện ra nguyên sơ và tinh khôi trong sớm mai. Bắt đầu từ một màu xanh ngút ngàn thanh bình và thơ mộng còn mờ sương đêm, Tam Đảo ngày không mưa, không nắng, tiết trời âm u làm cảnh vật càng thêm huyền ảo. Thả mình hít thở bầu không khí trong lành, tôi bỗng nhận thấy những âm thanh vang vọng đến lạ kỳ. Càng đến gần, những âm thanh đó càng nghe rõ rệt. Chẳng thể nào phân biệt được những âm thanh ấy nhưng tôi biết chắc chắn rằng, đó là tiếng vọng của rừng xanh.

Tôi ngỡ ngàng và háo hức sớm được chiêm ngưỡng vẻ đẹp Tam Đảo, nơi một thời kỳ đã được mệnh danh là “Hòn ngọc Phương Đông”, một “Đà Lạt thứ hai” của vùng Trung du Bắc bộ. Vườn Quốc gia Tam Đảo nằm khép mình khiêm nhường ngay dưới chân đèo. Biển báo cấp nguy hiểm cháy rừng hiện

ra ngay phía trước trụ sở làm việc. Đồng chí cán bộ kiểm lâm ra đón chúng tôi giải thích: bây giờ đang mùa khô nên nguy cơ cháy rừng rất cao, nhìn vào biển báo đó, bất cứ ai cũng có thể hình dung được mức độ cảnh báo cấp nguy hiểm về cháy nổ vọng lại từ rừng xanh và có những động thái tích cực phòng ngừa.

Anh đưa chúng tôi đến phòng khách của đơn vị. Điều ấn tượng hơn tất cả là những nội quy, biển báo và thiết bị PCCC trang bị nơi trụ sở làm việc của các anh cũng chỉnh tề, ngăn nắp và luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu nhưng phòng làm việc thì vắng vẻ lạ thường. Hỏi ra mới biết, hầu hết quân số đã xuống địa hình rừng trực tiếp kiểm tra, khảo sát và canh lửa giữ rừng.

Đón tiếp chúng tôi là những cán bộ kiểm lâm lâu năm gắn bó với rừng và yêu rừng như máu thịt. Khác hẳn với vẻ thâm trầm, nghiêm nghị của những dũng sỹ rừng xanh, các anh cởi mở, nhiệt tình chia sẻ những nỗi niềm về lòng yêu nghề, sự khó khăn, gian khổ trong công tác giữ rừng và mang lại vẻ đẹp bình yên cho Tam Đảo. Qua câu chuyện của các anh, tôi được biết, Vườn Quốc gia Tam Đảo có diện tích 34.995ha, nằm trên địa giới hành chính của 3 tỉnh: Vĩnh Phúc, Thái Nguyên và Tuyên Quang. Rừng có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc lưu giữ nguồn nước, điều hòa khí hậu, cân bằng sinh thái cho vùng Trung du Bắc bộ, là mái nhà che chở cho cuộc sống của cộng đồng dân cư trong vùng đệm.

Ông Đỗ Đình Tiến - Giám đốc Vườn Quốc gia Tam Đảo cho biết: Trong các nguy cơ dẫn đến cháy rừng có những nguy cơ chính: khi trời khô hanh sẽ có hàng nghìn hecta rừng hỗn giao, rừng tạp, thảm thực vật tầng thấp bị chết tạo thành các vật liệu gây cháy và dễ bắt lửa khi cháy xảy ra. Mặt khác, do khu vực

vùng đệm của Vườn Quốc gia Tam Đảo có tới 27 xã, thị trấn với số dân lên đến gần 200.000 người. Trong đó vẫn còn nhiều hộ dân sống dựa vào rừng như: khai thác lâm sản, săn bắt động vật, lấy củi, thả rông gia súc... Nhận thức của một bộ phận người dân sinh sống trong vùng đệm về công tác PCCC còn hạn chế...nếu chỉ cần một sơ suất nhỏ khi dùng lửa của con người khi đi trong rừng cũng có thể làm cho hàng trăm ha rừng bị thiêu rụi, gây thiệt hại vô cùng to lớn.

Vậy mà Tam Đảo vẫn kiêu hãnh trong màu xanh tràn trề nhựa sống như mình chứng hùng hồn rằng: Tôi đã và đang tồn tại ngày một hoàn hảo cho xứng đáng với những gì tạo hóa đã ban tặng và người đời vẫn ngợi ca. Chẳng có những âm thanh “ùng... oàng...” của tiếng mìn khai thác quặng như người ta đã từng nhắc đến, Tam Đảo thanh bình tưởng như có thể nghe được từng tiếng thì thầm của lá, của cây, tiếng chim hót và dòng suối chảy. Thực ra, có được kết quả này không phải là chuyện đơn giản. Nhiều năm liền, cán bộ kiểm lâm đã kiên trì tham gia giải quyết những vướng mắc giữa dân với Vườn, nhất là đối với những người vẫn còn sống dựa vào rừng khai thác lâm sản, săn bắt động vật, lấy củi, thả rông gia súc. Bất kể ở đâu trong số 27 xã, thị trấn có chuyện là lãnh đạo Vườn, Hạt kiểm lâm đều có mặt, không để xảy ra “xung đột” giữa người quản lý với người muốn khai thác rừng. Vườn đã thu hút nhiều dự án sinh kế, giúp người dân vùng đệm có nhiều nguồn thu hợp lý, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân, kiểm tra rừng tận gốc, phát hiện kịp thời các vụ vi phạm, nâng cao ý thức trách nhiệm của các chủ hộ nhận khoán bảo vệ rừng.

Tôi ngỡ ý muốn tìm hiểu về đời sống và tâm tư nguyện vọng của những cán bộ kiểm lâm làm công tác giữ rừng. Các anh hồ hởi: Nhà báo muốn viết về anh em chúng tôi ư? Có biết bao nhiêu kỷ niệm: chuyện giận hờn của những bà vợ với chồng như cơm bữa vì cán bộ kiểm lâm “nằm vùng” cả tuần, cả tháng chẳng về nhà dù nhà cách xa vài km; chuyện đồng chí lái xe chữa cháy mãi trực không về bị vợ nghi có bồ bịch nên nửa đêm vợ chạy “sông sộc” tới đơn vị kiểm tra tới mức Giám đốc phải tới giải thích, giảng hòa; và chuyện một người vợ quá thương chồng lo chồng lạnh vì đi trực cháy rừng mà đem tất cả quần áo của mình bắt chồng mặc vào người cho đỡ lạnh, trong khi vợ có 45kg mà chồng nặng tới 80kg... “Mỗi cây mỗi hoa, mỗi nhà mỗi cảnh” nhưng các anh đều có chung những vất vả lo toan trong cuộc sống về gánh nặng gia đình khi đồng lương và chế độ phụ cấp cho cán bộ kiểm lâm còn nhiều hạn chế. Ấy vậy mà, tiếng vọng sâu thẳm từ trái tim của những người canh lửa giữ rừng thì ai cũng đau đáu một nỗi niềm gác tình riêng vì việc chung, cùng nhau góp sức giữ rừng trong điều kiện phương tiện và thiết bị phục vụ cho công tác PCCC nơi này còn nhiều thiếu thốn và khó khăn.

Như để chứng minh cho lời nói của mình là hiện thực, Anh Đặng Công Thức - Phó Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm đưa tôi đi thăm kho phương tiện, thiết bị chữa cháy. Nơi đây được trang bị khá nhiều phương tiện, dụng cụ chữa cháy nhưng chủ yếu là những phương tiện thô sơ. Tôi băn khoăn tự hỏi: vì sao cả một đơn vị bảo vệ một khu rừng được coi như “lá phổi của vùng Trung du Bắc bộ” lại không có tới một chiếc xe chữa cháy? Anh cười hóm hỉnh: nhà báo cứ thực tế cùng chúng tôi tại địa hình rừng thì sẽ

hiểu vì sao?

Trong khi chờ đợi đồng chí phóng viên cùng đoàn hoàn thành bài phỏng vấn, tôi dành thời gian chiêm ngưỡng vẻ đẹp của Tam Đảo. Thực không hổ danh là “Đà Lạt miền Bắc”, phong cảnh hữu tình, trời cao xanh với vơi, những đám mây vắt ngang nền trời bỗng bẽnh quuyến rũ. Tôi bỗng thấy hình ảnh quê hương mình thấp thoáng ẩn hiện đâu đó ở nơi này. Cũng khí nhẹ, trời mát, những pho núi im vắng trong màu lá, màu hoa, màu sương khói hay một chút nắng hiem hoi như một thứ “đặc sản” đáng yêu. Nếu ví Đà Lạt như nàng tiên nữ yêu kiều và đầy huyền bí thì có thể ví Tam Đảo như chàng ngự lâm vạm vỡ những đường cơ bắp đầy quuyến rũ, pha chút hoang dại. Chính nét đẹp của “chàng ngự lâm” ấy càng khiến tôi háo hức muốn thưởng ngoạn ngay những phong cảnh nơi đây.

Bữa cơm trưa cùng cán bộ Hạt Kiểm lâm đạm bạc, giản dị mà đầm ấm, cởi mở, chân thành. Qua câu chuyện của các anh, tôi thấy phần nào bóng dáng của người Tam Đảo hiền lành và chất phác. Vị Giám đốc vốn rất thâm trầm, nghiêm nghị và ít cười giờ đây mới trải lòng: Đời sống của anh em kiểm lâm nơi đây giản dị như nhà báo thấy đó. Ngay cả trong bữa ăn chúng tôi cũng phải quán triệt nhắc nhở nhau rằng, dù có vui mà uống rượu thì cũng không được để say. Vì nếu say mà cháy rừng thì lấy ai đi chữa cháy.

Chiều về, chúng tôi lên Tam Đảo. Đường lên Tam Đảo cao dần và ngoằn ngoèo uốn khúc theo triền núi, hai bên cây rừng rợp bóng. Mặt đường chỉ rộng chừng 6 - 7m đủ để hai làn xe ngược nhau đi. Trên những mặt vách đá ven đường thỉnh thoảng lại thấy những dòng chữ lớn bằng vôi hay sơn trắng: “Đốt phá rừng là có tội”. Càng lên cao tôi càng có cảm giác ù tai, tất cả như bỗng bẽnh, có lẽ bởi lên cao thì không khí càng loãng. Nhìn xuống phía dưới, mây mờ trải rộng như một dòng sông đang gợn sóng. Bất cứ khi nào, người ta cũng có thể sống cùng mây, đi ngay trong mây, vươn tay lên chạm vào đáy trời mây và cúi mình xuống để chạm tay vào biển mây ngay dưới chân mình. Nếu mây là một người tình thì trên Tam Đảo người ta có thể đi xuyên qua tâm hồn nàng, có thể vuốt ve và nắm tay mà trò chuyện nhưng chẳng thể giữ chân dù chỉ một giây. Cảnh vật thoát ẩn, thoát hiện trong mây, khi thì xanh biếc màu xanh cây lá, khi hồng tươi hay tím man mác bởi sắc màu đỏ quuyến đang nghiêng mình khoe sắc, khi ánh lên sắc non tơ của những hàng cây đang đâm chồi nảy lộc...

Tôi hỏi: làm thế nào mà Tam Đảo lại giữ được màu xanh và vẻ thanh bình đến vậy? Anh Thức cười và giải thích: Địa hình Tam Đảo được tạo nên bởi 20 ngọn núi cao trên 1000m, đỉnh nhọn, độ chia cắt sâu, dày và nhiều dòng phụ gần như vuông góc với dòng chính, sườn rất dốc và chia cắt mạnh. Độ dốc bình quân từ 16° đến 35°, nhiều nơi dốc trên 35°. Đây là một khó khăn lớn cho công tác PCCC rừng, đặc biệt khi có cháy xảy ra thì những phương tiện chữa cháy cơ giới, hiện đại thường không phát huy hiệu quả, thậm chí là “bó tay”. Trong tình huống đó, phương tiện thô sơ lại phát huy hiệu quả cao nhất. Chính vì vậy mà lực lượng kiểm lâm có đặc thù khác lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp là các anh phải trực tiếp đặt dấu chân mình lên khắp cánh rừng mà tuần tra, ngay cả ban đêm để kịp thời phát hiện và dập tắt các đám cháy ngay từ khi mới phát sinh. Việc trang

(Xem tiếp trang 41)

MORRISON

NGỌN ĐUỐC PHẢN CHIẾN TRONG TRÁI TIM NHÂN LOẠI

THẢO NGUYỄN

Morrison có một cá tính khá phức tạp. Dù đam mê thị trường chứng khoán nhưng anh lại là người sống rất thanh bạch và tiết kiệm. Anh có thể nhảy rất giỏi song lại không thể hoà âm đúng nhạc. Là một người sống khép kín nhưng anh lại có thiên hướng muốn trở thành một cố vấn về tinh thần cho người khác. Tại trường dòng Thần học phương Tây, Morrison đặc biệt bị cuốn hút bởi những nguyên tắc của phái Quaker trong đó có cam kết đi theo chủ nghĩa hoà bình.

Từ khi Mỹ tham gia cuộc chiến tại Việt Nam, Morrison luôn trăn trở. Anh coi chính sách ngoại giao mà chính quyền Mỹ theo đuổi lúc đó hoàn toàn mang tính chất “can thiệp” và “thiến cận”. Anh luôn có niềm tin rằng, dân tộc Việt Nam phải có quyền tự vạch ra tương lai cho chính mình. Khi cuộc chiến càng trở nên khốc liệt, Morrison cùng những người bạn của anh bắt đầu lên tiếng phản đối chiến tranh.

Anh tham gia tích cực vào phong trào phản đối cuộc chiến tranh leo thang tại Việt Nam, viết thư gửi các tín đồ Quaker tại Washington và lên kế hoạch tổ chức các buổi cầu nguyện, hội thảo vì hoà bình, thậm chí còn vận động hành lang tại Washington. Anne - vợ anh hoàn toàn ủng hộ chồng, song vì lúc này cô đã là mẹ của 3 đứa con nhỏ, nên sự phản đối chiến tranh của cô chỉ dừng ở mức độ nhất định.

Càng ngày, Morrison càng trở nên bị ám ảnh bởi việc quân đội Mỹ giết hại những người dân thường vô tội Việt Nam. Anh không thể chấp nhận con số thương vong về người mà cuộc chiến phi nghĩa ấy đang gây ra, cả đối với người Việt Nam và binh sỹ Mỹ. Anh tin rằng nếu cuộc chiến này tiếp tục, đến một lúc nào đó, nó sẽ giáng một đòn nặng nề lên lương tâm của người Mỹ.

Nửa cuối năm 1965, hầu như ngày nào, hai vợ chồng Morrison cũng nói chuyện về Việt Nam. Anne chia sẻ những suy nghĩ của chồng về cuộc chiến. Cả hai đều xúc động và bàng hoàng trước sự hy sinh của các nhà sư Việt Nam và một tín đồ lớn tuổi phái Quaker ở Detroit là Alice Herz. Họ cũng giống anh, đều phản đối cuộc chiến tại Việt Nam. Ngoài vợ, Morrison

Cách
đây 46 năm,
ngày 2/11/1965,

Morrison đã tự thiêu bên bờ sông Potomac tại thủ đô nước Mỹ, chỉ cách Bộ Quốc phòng và nơi làm việc của Bộ trưởng Quốc phòng - Robert McNamara vài chục bước. Sự kiện này đã làm chấn động nước Mỹ và thế giới. Cái chết của Morrison đã gây xôn xao dư luận nước Mỹ thời kỳ đó và để lại một hình ảnh về ngọn đuốc phản chiến không bao giờ quên trong lòng người dân Việt Nam và nhân dân thế giới.



còn thảo luận với một người bạn thân về các phong trào phản đối chiến tranh. Anh tin vào lương tri và “ánh sáng của trái tim”.

Vào ngày 2/11/1965 định mệnh, nhân viên Lầu Năm Góc bắt đầu tan sở. Nhiều người thấy Morrison tiến gần về phía toà nhà, một tay cầm một chiếc bình cỡ 4 lít còn tay kia ôm đứa con nhỏ xù. Khi chỉ còn cách văn phòng của Bộ trưởng Quốc phòng - Robert McNamara khoảng 30m, anh trút dầu lên người và châm lửa. Khi đó, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ - Robert McNamara có một cuộc họp với các quan chức Lầu Năm Góc. Đang giữa cuộc họp, phụ tá của ông thông báo về sự náo loạn bên ngoài. Khi McNamara bước tới cửa sổ, ông thấy các nhân viên y tế và một thi thể được cuộn trong vải trắng.

Về sau, khi nhớ lại sự kiện này, McNamara viết: “Cái chết của Morrison là một thảm họa không chỉ cho gia đình anh mà cho cả tôi và nước Mỹ. Đó là lời phản đối rõ ràng nhất trước hành

động huỷ diệt cuộc sống của người dân Việt Nam và rất nhiều binh sỹ trẻ Mỹ”. Ông nói thêm rằng, sau thảm họa này, ông đã phải kiểm chế những cảm xúc của mình. Nhìn lại phong trào phản đối chiến tranh, ông cho rằng: “Có thể hơi ngạc nhiên, song tôi rất cảm thông với suy nghĩ của những người phản đối cuộc chiến”...

Không ai biết chính xác điều gì đã xảy ra sau đó cùng những chi tiết liên quan tới bé Emily - đứa con gái nhỏ mà Morrison đã bế trên tay lúc đó. Người thì nói Morrison ôm chặt Emily cho tới khi mọi người chạy tới giằng bé ra khỏi tay anh. Người khác thì nói trước khi lửa bùng lên, Morrison đã đặt bé vào một chỗ an toàn. Trong cuốn “Người sống và người chết” của Paul Hendrickson, tác giả đã trích lời kể của Thiếu tá Richard Lundquist, người tìm thấy bé Emily trên đất. Ông bế Emily lên và đưa tới khu vườn gần Lầu Năm Góc. Tại đây, ông không nhớ đã trao bé cho một người phụ nữ có mang theo chăn hay cho cảnh vệ Lầu Năm Góc. Một nhân chứng khác là Trung tá

TIẾNG VỌNG... (Tiếp theo trang 39)

Charles S. Johnson kể lại, ông đã phải giằng Emily ra khỏi tay Morrison... Dù mọi việc sau đó diễn ra như thế nào thì Emily đã sống sót và được đón về ngay trong đêm đó.

Ngay sau khi Morrison chết, hình ảnh của anh đã được cả thế giới, nhất là người dân Việt Nam ngưỡng mộ. Đã có những bài thơ viết về anh, điển hình như bài "Emily con ơi" của nhà thơ Tố Hữu - nhà thơ Cách mạng Việt Nam. Thậm chí, Chính phủ Việt Nam đã phát hành một con tem để tưởng nhớ Morrison...

34 năm sau ngày Morrison mất, vợ anh và các con gái đã có chuyến thăm Việt Nam vào tháng 4/1999. Tại đây, bà Anna đã gặp những người dân Việt Nam và cảm nhận được tình yêu, lòng ngưỡng mộ của người Việt Nam đối với Morrison. Nó đã tạo ra sự thay đổi lớn trong nhận thức của bà và các con. Khi trở lại nước Mỹ, bà viết: "Thật cảm động khi chúng tôi được nghe những câu chuyện kể về tình cảm mà rất nhiều người Việt Nam dành cho Morrison khi biết anh tự thiêu để phân đấu cuộc chiến Mỹ tiến hành tại Việt Nam. Hơn tất cả, chúng tôi ghen ngào trước những giọt nước mắt của họ khi kể lại dù đã hơn 30 năm trôi qua. Tôi như cảm thấy Morrison đã bắn một mũi tên của tình yêu thương và sự đồng cảm từ trái tim anh tới trái tim của người Việt Nam và mũi tên ấy vẫn còn nằm nguyên vẹn ở đó....".

Cũng trong cuộc gặp gỡ đó, nhà thơ Tố Hữu đã xúc động khi Emily - cô bé mà người cha đã bế trên tay khi chầm lửa tự thiêu đọc những vần thơ cô viết để tỏ lòng cảm ơn ông. Tố Hữu đã tặng gia đình Morrison những vần thơ như lời tri ân người quá cố của nhà thơ và dân tộc Việt Nam:

"Xin tạm biệt đời yêu quý nhất
Còn mấy vần thơ một nắm tro
Thơ gửi bạn đường, tro gửi đất,
Sống là cho và chết cũng là cho".

Giờ đây, lửa chiến tranh đã tắt trên đất nước Việt Nam nhưng hình ảnh Morrison - ngọn đuốc phản chiến vẫn rực cháy trong trái tim những người dân Việt Nam cùng nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. ■

bị xe chữa cháy tại nơi này cũng là một khó khăn vì bến đỗ cho xe lấy nước nhiều khi cũng là điều "không tưởng". Tôi nói với anh rằng, hiện nay người ta đã nghiên cứu và thử nghiệm thành công xe chữa cháy rừng đa năng. Anh cười bảo, thành công là thực tế nhưng việc trang bị tới Hạt Kiểm lâm Tam Đảo lại là vấn đề của tương lai, mà tương lai xa hay gần còn tùy thuộc vào...nhiều vấn đề lắm.

Mất khoảng 20 phút lặc lự trên những đoạn đường lượn vòng đó, cuối cùng chúng tôi cũng đến được khu du lịch sinh thái Tam Đảo. Khu du lịch hiện lên như một ốc đảo nằm biệt lập với thế giới bên ngoài. Bắt đầu là su su, Những cánh đồng su su bạt ngàn, su su trong vườn, ven đường, bò lan dưới đất, trồng trên ruộng bậc thang, và trồng theo giàn. Nhưng su su không mượt mà, xanh tốt như người ta vẫn ngợi ca mà giờ đây đang se sắt lại vì không khí giá lạnh ở độ cao 950m. Thế mới biết, lực lượng kiểm lâm trên những chòi canh lửa ở độ cao đó sẽ phải chịu cái giá lạnh khắc nghiệt đến chừng nào. Vậy mà, Thị trấn Tam Đảo nhỏ bé nên thơ ấy lại mang trong mình những nhộn nhịp đời thường với đầy đủ những đặc sản của núi rừng nơi đây như mật ong, tổ ong ngâm rượu, những đồ lưu niệm được làm thủ công rất tinh xảo...

Dời độ cao 950m, chúng tôi trở về với Trung tâm Cứu hộ gấu và không gian tĩnh lặng của vườn hoa đỗ quyên đang khiêm nhường khoe sắc. Cô phóng viên trẻ nhất đoàn vốn sinh trưởng tại Hà Nội giờ đây được đắm mình trong cảnh đẹp núi rừng cứ mãi mê chụp ảnh đến quên cả thời gian. Mỗi loài cây, nhành hoa, chiếc lá, ngọn cỏ...với cô đều là một phát hiện độc đáo. Đúng là kỳ diệu bởi ngay cả người sinh ra và lớn lên cùng núi rừng như tôi cũng không khỏi ngỡ ngàng trước vẻ đẹp nơi này. Ấn đầu đó, tôi nghe phảng phất vị nồng của đất, mùi thơm của hoa và hương vị của cỏ cây cùng những tiếng rừng đang vọng lại thành một bản nhạc giao hưởng hòa tấu lên giữa không gian tĩnh lặng trong buổi chiều tà...

Sự bình yên và cảnh đẹp của Tam Đảo làm đắm say bao lòng người đi kẻ ở. Nhưng ít ai biết đến những đóng góp không nhỏ của lực lượng kiểm lâm trong công tác PCCC rừng. Nhiều năm qua, Vườn Quốc gia Tam Đảo luôn được xác định là 1 trong 6 điểm có nguy cơ cháy cao của cả nước, 4 chòi canh lửa, 9 chốt canh lửa phụ và 26 lán canh lửa tạm, 2 tổ xung kích chữa cháy gồm 35 người, luôn sẵn sàng phát hiện sớm và tổ chức dập lửa ngay tại chỗ khi đám cháy mới phát sinh. Ngoài ra, trong mùa khô, Vườn thực hiện trực cháy 24/24 giờ với 50% quân số khi nguy cơ cháy từ cấp 4 trở lên, cắt 40km đường băng trắng cản lửa để hạn chế nguy cơ lây lan khi xảy ra cháy. Hạt và các Trạm Kiểm lâm tiến hành điều tra khối lượng vật cháy trong từng lô để khoanh vùng, xác định các trọng điểm cháy. Khi có cháy, tiếng keng báo động vang lên là tất cả các lực lượng cùng phối hợp lên đường bằng mọi biện pháp bảo vệ rừng.

Bảo vệ rừng cũng là bảo vệ vùng sinh quyển, bởi vậy mà Tam Đảo một ngày có bốn mùa. Sáng sớm có không khí mát dịu trong lành của mùa xuân, trưa trời hừng nắng như hè, chiều se lạnh như mùa thu và tối thì có sương mù giăng khắp, thi thoảng có chút mưa nhẹ, trời lạnh hơn như đương mùa đông. Nhìn xuống Thác Bạc - con thác đổ từ trên cao xuống trắng xóa, dữ dội, chúng tôi tiếc rằng chẳng đủ thời gian để xuống tận nơi thử chạm vào dòng nước để thỏa mãn cái thú hiếu kỳ. Ngắm nhìn những hòn đá ngổn ngang nhiều hình thù nằm chênh vênh dưới lòng con thác mới thấy hết cái gọi là say đắm, thích thú. Giữa thung lũng bình yên này con thác như cái duy nhất dữ dội, mạnh mẽ, tuôn trào. Có lẽ vì những đặc điểm ấy mà con người lớn lên ở nơi đây cũng hội tụ đủ những tố chất vùng sơn cước: dịu dàng, đảm thắm bề ngoài và mạnh mẽ, lãng mạn nội tâm! Khiến ta thêm đắm một lần được băng qua cánh rừng cỏ ướt, lội suối thăm thác Bạc, trèo non lễ đến Mẫu...Tam Đảo hôm nay và ngày sau, vẫn an nhiên với vẻ đẹp rất đời hoang sơ của mình. Vẫn còn lại là mây, là rừng, là tiếng suối róc rách chảy từ khe núi và muôn vàn tiếng vọng từ rừng xanh. Khiến ai đã một lần đặt chân đến cũng thấy lòng thốn thức, muốn được đắm chìm, muốn ở lại nơi đây.

Chia tay Tam Đảo khi trời đã xế chiều, chúng tôi không ai không tiếc nuối khoảng thời gian đầy ý nghĩa ở đây. "Ốc đảo" xinh đẹp và thơ mộng đã cho người ta cảm giác yêu thương, yên bình và say đắm. Ai đã từng một lần đến với Tam Đảo chắc hẳn cũng có chung niềm cảm xúc mãnh liệt ấy: Một vùng sơn cước diệu vợi như một chốn tiên cảnh bỏn lai. Và nơi đó, tiếng vọng của rừng xanh đang thì thầm vẫy gọi. ■

Trang thơ

DUY HIẾU

TRỊNH VĂN KIÊM

Anh vào bộ đội

Anh vào bộ đội mùa thu ấy
Một sớm ban mai, mẹ xuống đồng
Đi giữa đoàn quân, anh vẫn thấy
Đôi má bồ quân, nắng ửng hồng

Tạm biệt mái trường đi chiến đấu
Lòng cứ băng khuâng nhớ quê nhà
Qua rồi kỷ niệm ngày thơ ấu
Gửi nắng cho em nơi đảo xa,

Vườn bưởi sau nhà cao khó hái
Mấy mươi năm mẹ vẫn lưng còng
Thu này cây đã nhiều hoa trái
Em có về thăm mẹ được không?

Anh biết quê ta đang mùa gặt
Lúa vàng chín đầm giọt mồ hôi
Trời xanh mây trắng, lòng phơi phới
Đất lửa quê mình nắng sinh sôi,

Đã lâu rồi không về thăm mẹ
Nhìn hàng tre, bóng nước lung linh
Những trưa hè mưa nguồn, chớp bể
Nhớ sông Nghèn da diết trong tim,

Anh vào bộ đội mười năm trước
Nhặt cánh hoa tươi nhuộm nắng hồng
Xa rồi kỷ niệm từng mơ ước
Ai nhớ chăng ai chút côi lòng ./,



BÙI KHẮC KHUYÊN

Mắt em

Mắt em: bầu trời xanh
In hình anh trong đó
Mắt em hồng lửa đỏ
Ấm tình anh ngày đông
Mắt em là bão giông
Khi giận hờn, ngờ vực
Mắt em long lanh ngọc
Đắm đắm say nhìn anh
Ôi, đôi mắt long lanh
Đen tròn và lúng liếng
Mắt thay lời thương mến
Nói hộ em: Tình yêu...

Sức Xuân

Mùa đông đốt lửa
Hạt nắng ấm lòng
Tình trong mệnh mông
Đời luôn hạnh phúc

Mùa Xuân nhớ Bác
Mừng Đảng thành công
Quân dân một lòng
Dựng xây non nước

Những điều mơ ước
Tổ quốc Việt Nam
Mỗi mùa Xuân sang
Mai đào nở rộ

Chim bay tìm tổ
Người về với tông
Gió đông bắc lạnh
Hoa bừng sắc Xuân,

Ngày 08/01/2011



CÁCH THOÁT NẠN KHI XE Ô TÔ GẶP SỰ CỐ

NGUYỄN TRUNG KIÊN*
PHẠM VIỆT TIẾN**

Khi xe ô tô gặp những sự cố chìm xuống nước, cháy nổ, tai nạn giao thông... nếu người ngồi trên xe bình tĩnh nắm được những kỹ năng thoát nạn cơ bản thì sẽ tránh khỏi những thiệt hại đáng tiếc xảy ra.

Khi xe đang chìm

Khi xe bị chìm do ngập nước, hành khách trên xe sẽ bị hoảng loạn. Thông thường, trong trường hợp này, thiệt hại về người và tài sản trên xe khách, xe buýt sẽ lớn hơn nhiều so với những loại xe nhỏ 4 - 9 chỗ, và việc thoát hiểm trên những xe lớn cũng khó khăn hơn nhiều. Để chuẩn bị cho sự cố này, ngoài việc xe phải được trang bị đầy đủ các dụng cụ thoát hiểm trên xe như búa thoát hiểm, bình chữa cháy... thì khi xe rơi xuống nước, hành khách phải: bình tĩnh, chủ động đối phó và cố gắng thoát ra ngoài xe càng nhanh càng tốt. Cụ thể, nếu đang ở trên xe khách, xe buýt bị chìm, bạn phải bám chặt tay vào thành xe hay bất cứ vị trí nào trên xe. Tiếp đến, bạn cần xác định được hướng phía trên và phía dưới của xe (phía trên mặt nước và phía đáy) để nhanh chóng di chuyển về phía trên xe, dùng búa thoát hiểm hoặc bất cứ vật gì có thể để đập mạnh vào cửa kính để thoát ra ngoài... Ngoài ra, xe khách và xe buýt thường chỉ có 1 hoặc 2 cửa chính, nên khi xe bị chìm, bạn cũng cần xác định được hướng cửa xe để di chuyển thoát ra.

Theo bản năng thì người ngồi trên xe sẽ tháo dây đai an toàn khi xe đang chìm. Tuy nhiên, bạn đừng vội tháo dây đai, bởi khi xe chìm xuống nước rất dễ làm bạn mất phương hướng, và bạn có thể bị xô đẩy ra vị trí xa cửa sổ hoặc cửa xe và càng khó thoát ra ngoài hơn. Cách tốt nhất là hãy thắt chặt dây an toàn để định vị được vị trí (đặc biệt khi xe bị lộn ngược hoặc bị lật nghiêng), sau đó hãy tháo dây đai, tìm cách phá cửa để thoát ra ngoài.

Với những xe 4 - 9 chỗ ngồi, ngay sau khi xe vừa rơi xuống nước, bạn nên tìm mọi cách để mở cửa xe, kính xe trước khi xe chìm hẳn (bởi khi xe chìm hẳn xuống nước, bạn sẽ không thể mở cửa xe do áp suất bên trong và bên ngoài xe được cân bằng). Xe nhỏ thường không có búa thoát hiểm trên xe, vì thế bạn hãy sử dụng bất kỳ vật dụng nào có thể đập vỡ được kính xe như: kìm, tuốc-nơ-vít, cờ lê... Bạn cũng nên nhớ, phía đầu xe nơi để động cơ có thể sẽ chìm nhanh hơn vì nặng, vì thế đuôi xe sẽ ở trên mặt nước lâu hơn. Bạn có thể mở cửa hoặc đập kính từ phía đuôi xe.

Khi xe bị cháy

Thông thường xe cháy thường xuất phát từ phía động cơ,



trong khi đó, vị trí đặt động cơ của xe khách, xe buýt thường ở phía đuôi xe, và xe con là ở phần đầu xe. Vì thế, bạn nên

xác định được vị trí phát sinh đám cháy trên xe để tránh thoát ra ngoài ở những vị trí đó. Với xe khách, xe buýt, khi động cơ bị cháy ở phía đuôi nên người lái sẽ rất khó phát hiện để báo trước cho hành khách biết, và chỉ khi lửa đã cháy to mới biết nên hành khách thường rất bị động. Tuy nhiên, trái với trường hợp xe chìm, bạn không nên phá cửa kính để thoát ra ngoài, nhất là những vị trí gần nơi phát sinh đám cháy, vì khi kính vỡ không khí lọt vào trong nhiều hơn, làm cho đám cháy phát triển mạnh và nhanh hơn. Cách tốt nhất là mọi người trên xe phải bình tĩnh, không chen lấn, xô đẩy, di chuyển về cửa chính phía trên đầu xe, lần lượt thoát ra ngoài.

Trong khi đó, xe 4 - 9 chỗ thường cháy ở phía đầu xe do động cơ nằm ở nắp ca bô phía trước. Tuy nhiên, với xe nhỏ thì việc thoát hiểm khi cháy dễ dàng hơn nhiều vì có ít người và có đến 4 cửa để thoát ra ngoài. Khi phát hiện thấy khói ở trên đầu xe, bạn nên tạt xe vào lề đường nhanh nhất có thể và đưa mọi người ra khỏi xe, tránh xa xe đang cháy ít nhất 6m và báo cho các phương tiện khác biết và gọi cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Trong khi chờ đợi lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, bạn có thể dùng bình chữa cháy xách tay để chữa cháy, hoặc dùng đất, cát, vải, chăn thấm nước... phủ trực tiếp lên chỗ đang cháy để dập tắt đám cháy. ■

*Đại úy, Giảng viên khoa Cứu hộ cứu nạn, Trường Đại học PCCC.

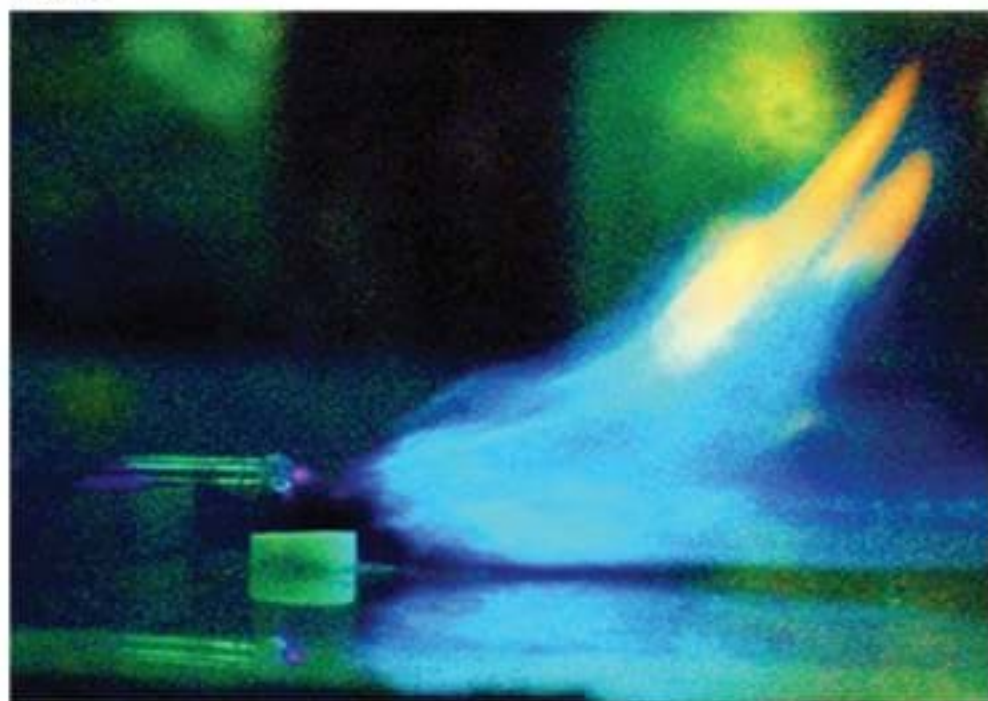
**Trung úy, Giảng viên khoa Cứu hộ cứu nạn, Trường Đại học PCCC.

DẬP LỬA BẰNG ĐIỆN

Nhờ sự hỗ trợ của điện, trong tương lai, lính chữa cháy chẳng cần xông vào đám cháy và mà vẫn dập được lửa.

Hiện nay lính chữa cháy trên khắp thế giới dùng bột, bột, khí và nhiều loại chất khác để dập lửa. Nhưng một nhóm chuyên gia của Đại học Harvard tại Mỹ vừa chứng minh rằng, điện trường cũng có thể khiến ngọn lửa tắt. Trong một thử nghiệm, các nhà khoa học nối một dây nhỏ với máy khuếch đại 600W để tạo ra một điện trường có điện áp hàng triệu V trên mỗi mét, "Mức điện áp ấy đủ lớn để tạo ra tia lửa trong không khí khô", nhà hóa học Ludovico Cademartiri - một nghiên cứu sinh của Đại học Harvard, cho biết. Mỗi khi đưa điện trường tới gần một ngọn lửa có độ cao khoảng 50cm, ngọn lửa gần như tắt ngay lập tức. Dù dập được lửa nhưng điện trường lại rất an toàn, Cademartiri nói, tần số, điện áp và dòng điện mà hệ thống tạo ra không đủ lớn để gây nên nguy hiểm đối với người khỏe mạnh. Những phiên bản đầu tiên của điện trường trong tương lai có thể khống chế đám cháy với mức điện áp chỉ bằng một phần mười so với mức được tạo ra trong thử nghiệm. Vậy điện trường dập lửa theo cơ chế nào? Các điện tử (electron), ion và hạt muối bên trong ngọn lửa có thể tương tác với điện trường. Dựa trên nguyên tắc đó, các nhà khoa học dùng dòng điện để đẩy lửa ra khỏi nguồn gây cháy khiến nó tắt. Nhóm nghiên cứu muốn dập tắt lửa từ khoảng cách xa hơn và mở rộng phạm vi tác động của điện trường bằng cách thay đổi điện cực, dòng điện, tần số và điện áp. Trong tương lai, hệ thống có thể được lắp đặt trong trần của những tòa nhà hoặc tàu biển để chữa cháy. Nó cũng sẽ được thu nhỏ để lính chữa cháy có thể mang theo trên lưng. Tất nhiên, điện trường không thể dập mọi loại đám cháy. Chẳng hạn, có thể nó sẽ hoạt động không hiệu quả đối với đám cháy rừng và các đám cháy lớn.

"Những tác động của điện trường phụ thuộc vào sức mạnh của nó. Tạo ra điện trường trên những khu vực rộng lớn là một thách thức lớn", Cademartiri nói. Các chuyên gia nhận thấy điện trường cũng có thể tác động tới nhiệt độ và vị trí cháy của lửa. Vì thế nó có thể được dùng để kiểm soát độ lớn của lửa trong những không gian hẹp - như động cơ, lò sưởi.



Điện trường đẩy ngọn lửa ra xa khỏi nguồn cung cấp nhiên liệu khiến lửa tắt.

HỮU TẤN
(Sưu tầm)

HỘI THI ĐIỀU LỆNH ĐỘI NGŨ, VÕ THUẬT CAND KHỐI HỌC VIÊN 2010 - 2011



Hòa chung không khí thi đua sôi nổi của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta thiết thực lập thành tích chào mừng Ngày Bầu cử Quốc hội khóa XIII và Hội đồng Nhân dân các cấp; hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc cuộc vận động của Bộ Công an "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ", ngày 16/04/2011, Trường Đại học PCCC đã tổ chức Hội thi Điều lệnh Đội ngũ, Võ thuật CAND khối học viên 2010 - 2011.

Tới dự Hội thi, về phía khách mời có các đồng chí Thiếu tá Tổng Văn Khuông - Phó trưởng phòng Quản lý dạy học, Cục Đào tạo; Thượng tá Nguyễn Công Tâm - Phó trưởng Phòng Điều lệnh - Quân sự - Võ thuật, Cục Công tác Chính trị, Bộ Công an; Đại biểu nhà trường có: Đại tá Đoàn Việt Mạnh - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC, Trưởng Ban Giám khảo cùng đại diện lãnh đạo các Khoa, Phòng, Bộ môn thuộc Trường Đại học PCCC.

Tham dự Hội thi lần này có 17 đơn vị thuộc các khối, lớp học viên. Nội dung thi bao gồm: chỉ huy giỏi, duyệt điều lệnh đội ngũ CAND mới và bài võ tổng hợp 44 động tác. Hội thi Điều lệnh Đội ngũ, Võ thuật CAND là dịp để đội ngũ Ban Chỉ huy lớp và toàn thể học viên Trường Đại học PCCC đánh giá lại kết quả nghiên cứu, tập luyện trong thời gian qua và bồi dưỡng năng lực lãnh đạo, lễ tiết, tác phong cũng như ý thức tự giác chấp hành điều lệnh CAND.

Hội thi đã kết thúc tốt đẹp với 6 giải tập thể và 6 giải cá nhân. Trong đó, giải Nhất toàn đoàn thuộc về D23A; giải Nhì được trao cho D24B, D25A; giải Ba là D24A, D23B.

LÊ HOA

BỘ CÁC TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP LIÊN BANG NGA

NGUYỄN VĂN TUÂN*

Bộ Các tình trạng khẩn cấp là tên viết tắt của Bộ Các vấn đề phòng vệ dân sự, tình trạng khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai Liên bang Nga. Là cơ quan quản lý hoạt động cứu hộ vùng, cứu hộ khu vực, PCCC liên bang và các đội PCCC ở các địa phương.

Ngày 27/12/1990, Đoàn Cứu hộ Nga được thành lập. Ngày



Biểu tượng của Bộ Các tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga

này được coi là ngày thành lập lực lượng cứu hộ Nga nói chung và thành lập Bộ Các tình trạng khẩn cấp nói riêng. Sau đó được đổi tên thành Ủy ban Nhà nước các tình trạng khẩn cấp (EMERCOM). Ngày 19/11/1991, trên cơ sở 2 cơ quan là Ủy ban Nhà nước các tình trạng khẩn cấp và Tổng Tham mưu Phòng vệ dân sự, thành lập Ủy ban Nhà nước về phòng

vệ dân sự, tình trạng

khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai. Ngày 30/9/1992, Ủy ban Nhà nước về phòng vệ dân sự, tình trạng khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai được đổi tên thành Ủy ban Nhà nước về phòng vệ dân sự, tình trạng khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai Liên bang Nga. Ngày 10/01/1994, Ủy ban Nhà nước Liên bang Nga về phòng vệ dân sự, tình trạng khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai đổi tên thành Bộ các vấn đề phòng vệ dân sự, tình trạng khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai Liên bang Nga.

Tháng giêng năm 2002, 278.000 nhân viên chữa cháy được chuyển sang Bộ các tình trạng khẩn cấp vốn trước đó đã có 70.000 nhân viên, nâng tổng số nhân viên Bộ lên 348.000 người.

Cơ cấu tổ chức Bộ Các tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga gồm có:

Bộ trưởng Đại tướng Sergei Kuzhugetovich Shoigu - Anh hùng Liên bang Nga.

Các Thứ trưởng giúp việc cho Bộ trưởng.

Tổng giám sát quân sự.

Chánh thanh tra Nhà nước Liên bang Nga về giám sát cháy.

Các vụ thuộc Bộ gồm: Vụ Các lực lượng PCCC và Cứu hộ, Phòng vệ dân sự chuyên nghiệp; Vụ Dân phòng; Vụ Chính sách; Vụ Đầu tư và Xây dựng cơ



Cờ của Bộ Các tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga

bản; Vụ Các hoạt động giám sát; Vụ Hậu cần, Quân khí; Vụ Tuyên truyền, Tổ chức; Vụ Tài chính - Kinh tế; Vụ Đối ngoại; Vụ Quản lý Hành chính; Vụ Nhân sự.

Các cục: Cục Khoa học - Kỹ thuật; Cục Thanh tra; Cục Khắc phục hậu quả tai nạn phóng xạ và thảm họa; Cục Y tế và Hỗ trợ tâm lý; Cục Hàng không; Cục Hỗ trợ khu vực liên bang; Cục Thông tin; Cục Bảo vệ dữ liệu và An ninh về các hoạt động cứu hộ; Cục Kiểm toán; Cục Pháp chế.

Năm 2005, riêng Cục Hàng không có 45 máy bay phản lực. Phi đội (mỗi phi đội có 15 máy bay) gồm các trạm kiểm soát không lưu với các máy bay IL-M 62, và Yak-42 D, máy bay vận tải IL-TD và An-74 II, máy bay đa năng AN-3 T và Be-200 ES. Hạm đội máy bay trực thăng (mỗi phi đội có 30 chiếc) bao gồm máy bay trực thăng Mi-8 và Ka-32, trực thăng cứu hộ hạng nhẹ Bo-105 và BK-117 và trực thăng hạng nặng, đa năng Mi-26 T.

Các lực lượng chuyên trách gồm: Trung tâm Hỗ trợ tìm kiếm và cứu hộ; Trung tâm Quản lý quốc gia về các tình trạng khủng hoảng; Trung tâm Quản lý khủng hoảng các đối tượng Liên bang; Lực lượng PCCC liên bang; Lực lượng phòng vệ dân sự (hiện đang được cải cách trong các đơn vị cứu hộ của các cơ quan hành pháp liên bang, có thẩm quyền để giải quyết vấn đề trong việc phòng vệ dân sự); Lực lượng cứu hộ dưới nước và các hoạt động với mục đích đặc biệt; Trung tâm Điều hành khắc phục rò rỉ; Trung tâm Hỗ trợ tâm lý; Cơ quan An toàn cháy; Trung tâm Cứu hộ số 179; Hệ thống cảnh báo toàn liên bang, toàn công chúng tại những nơi tập trung đông người.

Ở các tỉnh (vùng) thuộc Liên bang Nga, có các Sở trực thuộc Bộ. ■

*Trung úy, Giảng viên Bộ môn Quân sự - Võ thuật, Trường Đại học PCCC

VỤ CHÁY NHÀ HÁT IROQUOIS

Thành phố Chicago (Bang Illinois, Mỹ) không chỉ nổi tiếng vì là quê hương của Tổng thống Mỹ đương nhiệm Barack Obama, quê hương của những tòa nhà chọc trời đầu tiên trên thế giới mà còn bởi đây là nơi đã từng xảy ra những vụ cháy kinh hoàng nhất trong lịch sử nước Mỹ. Một trong những vụ cháy đến nay vẫn là nỗi ám ảnh của cư dân Chicago, là lời cảnh tỉnh đối với công tác PCCC tại những tụ điểm tập trung đông người, đó là vụ cháy nhà hát Iroquois vào năm 1903.

Là nhà hát đẹp nhất thời bấy giờ, nhà hát Iroquois mở cửa đón khách vào tháng 12/1903 và được cha đẻ của mình - kiến trúc sư Benjamin H. Marshall khẳng định với công chúng đang lo sợ về sự mất an toàn tại các tụ điểm vui chơi là: tuyệt đối an toàn và hoàn toàn chống cháy. Nhà hát được xây 4 tầng tráng lệ với kính màu và gỗ được đánh bóng đến mức trong suốt. Phía trước mặt tiền của công trình giống như một ngôi đền Hy Lạp với cổng tò vò đá cao chót vót được đỡ bởi những chiếc cột lớn cầu kỳ. Trần nhà trang trí công phu cùng những bức tường đá cẩm thạch trắng đặc trưng, các tấm gương lớn được đóng trong những khung đá khổng lồ với những chiếc lá vàng gắn trên tường. Hai cầu thang lớn dẫn đi từ hai bên hành lang.

Vào ngày 30/12/1903, Iroquois giới thiệu buổi biểu diễn nhạc kịch nổi tiếng của Drury Lane - Mr. Bluebeard. Do công chiếu vào dịp nghỉ lễ Giáng sinh nên vở kịch đã thu hút một lượng khán giả đông đảo. Tất cả các chỗ ngồi đều kín và có hàng trăm khách ở các khu vực đứng phía sau nhà hát khiến khu này chật chội đến mức một số khán giả phải ngồi ở những lối đi và làm cản trở mọi lối thoát hiểm. Ước tính vào thời điểm đó có đến 2.000 người đến rạp trong đó chủ yếu là phụ nữ và trẻ em.

3h15 phút chiều, sau tiết mục thứ 2, nhóm vũ công đang trình diễn trên sân khấu thì một chiếc đèn đột ngột đốt cháy tấm rèm làm bằng vải mút-xơ-lin. Người ta cố gắng dập lửa bằng các hộp Killyre - một loại hóa chất khô nhưng ngọn lửa đã nhanh chóng lan ra bọc phía trên sân khấu nơi treo hàng nghìn feet vuông các tấm phông bạt được sơn bằng loại sơn rất dễ cháy. Người quản lý sân khấu đã cố gắng hạ các tấm rèm amiăng xuống nhưng chúng bị kẹt lại bởi bộ phận phản quang của chiếc đèn thò ra dưới mái vòm sân khấu. Các nhà hóa học sau đó đã kiểm tra thành phần của tấm rèm và kết luận: nó gồm chủ yếu bột gỗ trộn với amiăng

và hoàn toàn không có giá trị chống cháy.

Vào thời điểm đó, nhiều khán giả ở tất cả các tầng đang cố gắng nhanh chóng thoát khỏi nhà hát. Một vài người ở các lối thoát hiểm ẩn sau các tấm màn phía Bắc của tòa nhà, nhưng họ không thể mở được khóa kiểu tay nâng mà họ không quen. Sau đó, một cửa được mở bởi người mà nhà anh ta có cái khóa kiểu tay nâng đó và 2 cái khác được mở hoặc bởi sức mạnh hoặc do luồng gió đẩy, còn phần lớn các cửa khác không mở được. Phần lớn khán giả hoảng loạn đã xô đẩy hoặc giẫm đạp lên nhau tại các ngõ cụt hoặc khi đang cố gắng để mở những "cánh cửa" mà đó thật sự là các cửa sổ được thiết kế trông giống như các cửa ra vào.

Các vũ công trong sân khấu cuối cùng cũng buộc phải bỏ chạy cùng với những người ở trong hậu trường và trong phòng thay đồ. Rất nhiều người đã thoát ra khỏi nhà hát qua cửa hầm than và qua các cửa sổ trong các phòng thay đồ, trong khi số khác cố gắng thoát ra ngoài qua cửa phía Tây của sân khấu. Những cánh cửa được mở vào trong và đã bị kẹt khi các nghệ sĩ dồn ép về phía trước trong cố gắng điên cuồng để thoát ra ngoài. Tình cờ một nhân viên đường sắt đi qua và đẩy cánh cửa ngược lại, phá bản lề từ bên ngoài đã giúp giải thoát cho các nghệ sĩ và giúp việc ở nhà hát. Một vài người đã mở cửa cánh đôi lớn ở tường phía Bắc thường được sử dụng để trang trí, làm cho luồng xoáy của không khí lạnh đổ xô vào trong tòa nhà và tạo ra một quả cầu lửa khổng lồ. Vì những lỗ thông hơi của nhà hát đã bị đóng đinh hoặc buộc dây chặt, những quả cầu lửa này thay vì thoát ra ngoài đã ngụp lặn dưới tấm rèm amiăng bị kẹt và đi rất nhanh về phía lối thông hơi ở phía sau. Khí nóng và ngọn lửa đi qua đầu của những chỗ ngồi trong khán phòng và thiêu rụi mọi thứ có thể cháy được trong tầng trưng bày bao gồm cả những vị khách vẫn đang ở trong các khu vực đó. Một số người khi thoát khỏi những quả cầu lửa lại không thể lên được các khu khác vì cánh cổng sắt đã chặn ngang các cầu thang vẫn nằm im lìm tại chỗ. Sự chết chóc tang thương nhất là tại chân của các cầu thang này, nơi mà hàng nghìn người đã giẫm đạp, xô đẩy nhau



Nhà hát Iroquois sau vụ cháy.

đến mức ngạt thở. Rất nhiều người nhảy hoặc ngã trên các lối thoát chật chội, xác của những người nhảy lên trước làm những người theo họ bị ngã. Các sinh viên từ tòa nhà trường Đại học Northwestern đặt tại phía Bắc của nhà hát cố gắng nối những cây cầu qua khoảng khe hở bằng một cái thang với một vài tấm ván giữa các mái nhà để cứu người trong đám cháy.

Sau vụ cháy, một loạt các nguyên nhân được các nhà chức trách phân tích trong đó có nhiều sai phạm ngay từ trong thiết kế và quá trình xây dựng. Mặc dù trước đó được kiến trúc sư cũng như một số nhà phê bình tán dương là chống cháy tuyệt đối nhưng nhiều thiếu sót đã xuất hiện ngay trong quá trình triển khai thi công công trình. Một biên tập viên của tạp chí Fire Magazine đã đi thăm tòa nhà trong giai đoạn nó đang được thi công đã ghi chép rằng: "Không có chỗ lấy nước vào hoặc thông khí, bê tông cốt thép của khung sân khấu bị hở, các miếng gỗ cắt có mặt ở mọi nơi và các lối thoát hiểm không hợp lý". Đội trưởng Đội PCCC Chicago, người đã có những ngày đến thăm không chính thức nhà hát trước khi nó chính thức mở cửa thấy rằng: không có các bình chữa cháy, bình phun nước, báo động, điện thoại hoặc các điểm nối lấy nước, chỉ có thiết bị chữa cháy duy nhất là 6 hộp hóa chất khô được gọi là "Kilfyre" thường được dùng cho các lò ống khói ở nhà dân. Đội trưởng đã chỉ ra những thiếu sót có thể dẫn đến hỏa hoạn cho người giám sát công trình nhưng nhận được câu trả lời rằng: anh ta không thể đem ý kiến này lên công ty cung cấp tài chính hoặc các chủ đầu tư vì đơn giản nó sẽ bị gạt bỏ ngay lập tức.

Cấu trúc bên trong nhà hát cũng có những thiếu sót. Những chiếc cổng sắt lắp đặt tại cầu thang để ngăn khách di chuyển từ hạng thấp tới hạng cao trong quá trình biểu diễn đã cản trở lối ra vào. Nhiều lối thoát hiểm khó hiểu rắc rối, những khách ngồi phía trước phòng trưng bày phải rẽ trái, leo 4 cầu thang, rẽ phải, leo xuống một số cầu thang, rẽ ngoặt và đi xuống cầu thang một lần nữa đơn giản chỉ là để đến được hạng cao hơn, và sau đó đi xuống cầu thang khác để đến hạng thấp hơn. Cầu thang của phòng trưng bày cũng đổ về một điểm, có thể làm cho lối thoát hiểm chính trở nên thất cổ chai hơn. Bên trong nhà

hát, những tấm rèm đặt ở phía Bắc mỗi hạng khách che phủ lối thoát hiểm chính. Bản thân những lối thoát hiểm này cũng được bảo vệ bằng những chiếc khóa nâng, dạng khóa chưa sử dụng phổ biến tại Mỹ vào thời điểm đó. Các lối thoát hiểm phía Bắc được lắp 3 cửa ở mỗi lối thoát và quá chật chội để nhiều người có thể thoát ra cho dù tất cả các cửa đều mở. Thêm vào đó, rất nhiều cửa mở hướng vào trong gồm cả cửa chính của sân khấu. Hệ thống thông khí trên mái hoặc được đóng đinh hoặc buộc dây nhưng trong bất cứ trường hợp nào nó đều không thực hiện được chức năng của mình.

Hậu quả của vụ cháy là: 575 người thiệt mạng trong ngày hỏa hoạn, hơn 30 người bị thương đã chết trong những tuần chịu đựng đau đớn tiếp theo. Sau vụ hỏa hoạn, người ta cho rằng các thanh tra viên cháy, nổ đã được hối lộ bằng những tấm vé miễn phí để lờ đi những vi phạm luật. Thị trưởng đã ra lệnh tất cả các nhà hát ở Chicago phải đóng cửa 6 tuần sau vụ hỏa hoạn.

Dưới sức ép của công chúng, sau vụ cháy nhiều người đã bị buộc tội kể cả thị trưởng Carter Harrison. Hầu hết các cáo buộc bị bác bỏ 3 năm sau đó vì kế sách trì hoãn của luật sư chủ đầu tư và những lỗ hổng pháp luật cùng với sự thiếu sót các quy định an toàn cho các tòa nhà trong thành phố. Vào năm 1907, 30 gia đình các nạn nhân đã đòi đền bù tài chính cho sự mất mát của họ, và nhận được thanh toán 750\$ mỗi người.

Có thể nói, vụ cháy Iroquois đã thúc đẩy sự phát triển rộng rãi panic bar - một loại thiết bị thoát hiểm. Thiết bị này hiện nay được yêu cầu lắp đặt trong những tòa nhà chiếm dụng khoảng không lớn và được sản xuất đại trà ở Mỹ. Bộ luật phòng cháy về các tòa nhà đã được sửa đổi ngay sau đó và ở nhiều quốc gia, các nhà hát buộc phải đóng cửa để trang bị thêm các thiết bị PCCC. Luật phòng cháy đã giới hạn số lượng ghế lớn nhất giữa giữa các lối đi là 6 đến 8 để việc giải tán đám đông được nhanh hơn và tất cả cửa ra vào của các tòa nhà công cộng phải được mở ra phía ngoài nhằm hạn chế số người thiệt mạng. Tuy nhiên, các quy định này chỉ thực sự có hiệu lực trong nước Mỹ cho đến khi thảm họa cháy trường học Collinwood xảy ra vào năm 1908/.

LỆ HOA

HỆ THỐNG PCCC...(Tiếp theo trang 35)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trilenov A. N., Demekhin Ph. V. Nâng cao hiệu quả phát hiện đám cháy với việc sử dụng công nghệ thu phát hình ảnh (videocamera). Tài liệu Hội thảo khoa học lần thứ 13 "Hệ thống an toàn - 2004", Matxcova, Học viện PCCC Bộ Tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga - 2004.
2. Trilenov A. N., Demekhin Ph. V. Những nguyên tắc chung xây dựng hệ thống camera giám sát đám cháy. Tài liệu Hội thảo khoa học lần thứ 14 "Hệ thống an toàn - 2005", Matxcova, Học viện PCCC Bộ Tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga - 2005.
3. Demekhin Ph. V., Trilenov A. N., Buximxkaia T.A. Thiết bị để phát hiện đám cháy tại các cơ sở công nghiệp. Bằng sáng chế 1 66580, 07.05.2007.

NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN VÀ NHỮNG SỰ CỐ LỚN

NGUYỄN BÍCH NGỌC*
NGUYỄN HUY VIỆT**

Trong những ngày này chính phủ Nhật Bản đang nỗ lực không ngừng nhằm làm nguội các lò phản ứng cũng như ngăn chặn rò rỉ phóng xạ ra môi trường xung quanh sau thảm họa động đất và sóng thần xảy ra ngày 11/3/2011. Các vụ nổ và sự tan chảy của các thanh nhiên liệu tại nhà máy điện hạt nhân Fukushima, Nhật Bản đầu tháng 3/2011 đã gây ra những nỗi lo sợ về những gì sẽ diễn ra sau đó. Cơ quan năng lượng hạt nhân quốc tế phân ra 7 cấp độ nguy hại. Sự cố Fukushima ở cấp độ 5. Cho đến thời điểm hiện tại thì chỉ có sự cố Chernobyl năm 1986 được xếp cấp độ 7 là cấp độ nguy hiểm nhất và có mức độ ảnh hưởng rộng nhất. Trên thế giới cũng từng xảy ra những sự cố hạt nhân tồi tệ khác. Dưới đây là những sự cố trong nửa thế kỷ qua.

*Ngày 12/12/1952 - Một phần bị rò rỉ từ lõi của lò phản ứng uranium ở nhà máy điện hạt nhân Chalk River gần Ottawa, Canada đã làm cho nguồn nước gần nhà máy bị nhiễm một nguồn phóng xạ lớn.

*Tháng 10/1957 - Một đám cháy đã phá hủy lõi của một lò phản ứng plutonium tại nhà máy hạt nhân Windscale của Anh sinh ra các đám mây phóng xạ bay vào bầu khí quyển. Một báo cáo chính thức cho biết, bức xạ bị rò rỉ có thể là nguyên nhân tử vong của hàng chục người bị ung thư trong vùng lân cận của Liverpool.

*Mùa đông 1957-1958 - Một tai nạn hạt nhân nghiêm trọng xảy ra trong mùa đông 1957-1958 gần thị trấn Kyshtym ở Urals. Một nhà khoa học Nga thông báo ước tính có hàng trăm người chết vì bệnh tật do bức xạ gây ra.

*Ngày 03/01/1961 - Ba kỹ thuật viên đã chết tại một nhà máy hạt nhân của Mỹ ở Idaho Falls trong một tai nạn thử nghiệm tại lò phản ứng.

*Ngày 4/7/1961 - Một thuyền trưởng và bảy thuyền viên khác đã thiệt mạng khi phóng xạ bị rò rỉ ra từ một tàu ngầm nguyên tử của Nga khi một đường ống thuộc hệ thống điều khiển của một trong hai lò phản ứng bị vỡ.

*Ngày 5/10/1966 - Lõi của một lò phản ứng thử nghiệm gần Detroit, Michigan đã bị tan chảy một phần khi một hệ thống làm mát natri không hoạt động.

*Ngày 7/12/1975 - Tại nhà máy điện hạt nhân ở bờ biển Baltic thuộc Đông Đức cũ, hiện tượng đoản mạch do lỗi của thợ điện gây phát sinh ngọn lửa. Một số báo cáo cho rằng, sự cố này gần như làm tan chảy lõi của lò phản ứng.

*Ngày 28/3/1979 - Sự cố hạt nhân tồi tệ nhất ở Mỹ xảy ra gần Harrisburg, Pennsylvania. Một phần lõi hạt nhân tan chảy buộc

chính phủ phải sơ tán người dân địa phương sau khi phát hiện có khí phóng xạ trong không khí.

*Ngày 11/2/1981 - Tám công nhân đã bị nhiễm phóng xạ khi hơn 100.000 gallon chất lỏng phóng xạ làm lạnh bị rò rỉ ra ngoài nhà máy hạt nhân ở thung lũng Sequoyah, Tennessee, Hoa Kỳ.

*Ngày 25/4/1981 - 45 công nhân đã bị phơi nhiễm phóng xạ trong quá trình sửa chữa tại nhà máy điện hạt nhân Tsuruga, Nhật.

*Ngày 26/4/1986 - Thảm họa nguyên tử Chernobyl xảy ra vào ngày 26/4/1986 khi nhà máy điện nguyên tử Chernobyl ở Pripyat, Ukraina bị nổ. Đây được coi là vụ tai nạn hạt nhân trầm trọng nhất trong lịch sử năng lượng hạt nhân. Do không có tường chắn, đám mây bụi phóng xạ tung lên từ nhà máy lan rộng ra nhiều vùng phía Tây Liên bang Xô viết, Đông và Tây Âu, Scandinav, Anh quốc, và Đông Hoa Kỳ. Nhiều vùng rộng lớn thuộc Ukraina, Belarus và Nga bị ô nhiễm nghiêm trọng, dẫn tới việc phải sơ tán và tái định cư cho hơn 336.000 người. Khoảng 60% đám mây phóng xạ đã rơi xuống Belarus.

*Ngày 24/3/1992 - Sự mất áp suất trong lò phản ứng đã gây ra rò rỉ phóng xạ iodine ra bầu khí quyển tại nhà máy hạt nhân Sosnovy Bor ở St. Petersburg, Nga.

*Tháng 11/1992 - Ba công nhân đã bị nhiễm phóng xạ sau khi đi vào phòng máy gia tốc hạt nhân ở Forbach mà không mang găng tay bảo vệ. Những người điều hành đã bị kết án tù vì không tuân thủ các biện pháp an toàn cho công nhân tại nhà máy.

*Tháng 3/1997 - Một nhà máy điện hạt nhân thuộc chính phủ và một tập đoàn phát triển hạt nhân trong quá trình tái thiết lại nhà máy điện hạt nhân Tokaimura, Nhật đã làm ít nhất 35 công nhân bị phơi nhiễm một lượng phóng xạ nhỏ sau khi một vụ cháy và một vụ nổ xảy ra.

*Ngày 30/9/1999 - Một sự cố khác lại xảy ra tại nhà máy điện hạt nhân ở Tokaimura, Nhật Bản trong quá trình xử lý uranium làm 55 công nhân tại đây nhiễm phóng xạ. Hơn 300.000 người sống ở khu vực gần nhà máy được yêu cầu đóng cửa trong nhà. Nguyên nhân của sự cố là do khi các công nhân trộn uranium với axit nitric để làm nhiên liệu hạt nhân đã cho quá nhiều uranium dẫn đến không kiểm soát được phản ứng. ■

*Trung úy, Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ,
Trường Đại học PCCC

**Trung úy, Giảng viên Bộ môn Quân sự - Võ thuật
Trường Đại học PCCC

BÌNH DƯƠNG: CHÁY XƯỞNG SẢN XUẤT VÀNG MÃ

Đêm 11/4/2011, xảy cháy tại xưởng sản xuất vàng mã của Công ty TNHH Đại Phúc - Bình Dương. Ngọn lửa bùng phát rồi bén vào các nguyên vật liệu, khiến căn nhà xưởng rộng hơn 2.000m² chìm trong biển lửa. Suốt đêm, Phòng Cảnh sát PCCC tỉnh Bình Dương đã huy động 13 xe chữa cháy nhưng vẫn không thể dập tắt ngọn lửa. Đội PCCC Khu Công nghiệp Việt Nam - Singapore và Công ty Becamex cùng tới chỉ viện. Rạng sáng 12/4/2011, đám cháy cơ bản được khống chế. Thiệt hại ước tính lên đến hàng chục tỷ đồng. Nguyên nhân vụ cháy đang được điều tra làm rõ.

HÀ NỘI: MỘT NGÀY 02 Ô TÔ BỐC CHÁY

Khoảng 17 giờ chiều 11/4/2011 một chiếc ô tô đang đi trên đường Nguyễn Trãi theo hướng Hà Đông - Ngã Tư Sở đột nhiên bốc cháy, cách Bến xe Hà Đông khoảng 200m. Phát hiện có hiện tượng cháy, tài xế đã nhờ người dùng bình chữa cháy cấp cứu, nhưng bất lực vì lửa đã lan vào phần phía trong xe, rất may trên xe không có hành khách nào. Lực lượng PCCC đã kịp thời có mặt tại hiện trường. Cũng thời điểm đó, một xe chiếc xe khách 16 chỗ đi lẻ từ chùa Hương về Bắc Giang khi đang đi trên đường Trần Phú (Hà Đông) đột nhiên bốc cháy. 2 xe chữa cháy được điều đến, nhưng do vào giờ tan tầm, đường tắc nghẽn nên khoảng 15 phút sau xe mới có mặt tại hiện trường. Đám cháy lan quá nhanh nên dù cơ quan chức năng cùng người dân đã cố gắng hết sức, chiếc xe vẫn trở khung sau khoảng 1 giờ cháy. 12 người trên xe đã kịp thời thoát nạn. Nguyên nhân 2 vụ cháy đang được làm rõ.

NINH THUẬN: NỔ TRẠM BÁN XĂNG



Hôm 10/4/2011, một tiếng nổ lớn sau đó ngọn lửa bốc lên từ trạm xăng dầu doanh nghiệp tư nhân Thái Nhã, thiêu rụi trụ bơm. Trong lúc hoảng loạn, tài xế lao vào buồng lái xe bồn, nhanh chóng lái xe chạy ra ngoài khu vực đang cháy. Khi đó ngọn lửa đã phát cháy trước đầu cabin, tài xế vẫn tiếp tục lái xe thoát ra ngoài khu đông dân cư. Đi khoảng 300m, cabin xe bồn cháy lớn, tài xế dừng xe, tung cửa nhảy xuống đường và bị bỏng nặng. Người dân dập tắt được ngọn lửa trên xe, nhưng toàn bộ cabin bị thiêu rụi. Một khách đổ xăng bị bỏng nặng. 01 chiếc xe máy và hệ thống hai trụ xăng bị cháy rụi, lộ ra phần máy móc chỉ còn trơ khung. Vụ việc đang được làm rõ.

ĐỒNG THÁP: CHÁY LAN Ở KHU DÂN CƯ.



Khoảng 17 giờ chiều 08/4/2011, xảy cháy bất ngờ từ nhà ông Nguyễn Văn Hậu (ấp 1, xã Thường Phước 1). Do có gió lớn nên ngọn lửa cháy lan rất nhanh sang các nhà khác. Đa số nhà dân ở đây đều làm từ vật liệu dễ cháy nên ngọn lửa đã thiêu rụi hoàn toàn 22 căn nhà, gây hư hại 2 căn nhà khác. Lực lượng PCCC phải mất gần 3 giờ đồng hồ mới dập tắt được ngọn lửa. Không có thương vong về người nhưng thiệt hại về tài sản lên đến trên 3 tỷ đồng. Nguyên nhân vụ cháy đang được làm rõ.

KIÊN GIANG: CHÁY CHỢ

Rạng sáng 04/4/2011, xảy cháy ở khu chợ huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Nơi phát hỏa là cửa hàng kinh doanh điện thoại di động rồi cháy sang các căn hộ lân cận. Lực lượng PCCC đến nơi thì lửa đã cháy đến căn thứ 08. Sau hơn một giờ chữa cháy, ngọn lửa cơ bản được khống chế và đến 4 giờ sáng thì được dập tắt hoàn toàn. Vụ cháy thiêu rụi 9 căn nhà và ki ốt, thiệt hại ước khoảng 5 tỷ đồng. Nhiều khả năng nguyên nhân cháy là do chập điện.

KON TUM: XE TẢI BỐC CHÁY

Khoảng 5 giờ sáng 05/4/2011, xe tải mang biển số 33H-6558 đang lưu thông từ Đà Nẵng lên Kon Tum, khi cách đỉnh đèo Lò Xo khoảng 3km thì bốc cháy. Tài xế xe cho biết khi lên đến đèo Lò Xo thuộc địa phận xã Đắk Man thì nghe thấy tiếng nổ lép lép, phụ xe nhảy xuống và phát hiện xảy cháy tại khu vực để bình điện của xe. Bị mất hơi nên phanh không còn tác dụng, anh buộc phải cho xe lùi nhanh dựa vào vách núi để tránh gây cản trở giao thông. Dù đã tập trung chữa cháy nhưng ngọn lửa vẫn thiêu rụi toàn bộ chiếc xe và 90 chiếc xe máy phía sau thùng xe, thiệt hại ước tính khoảng 2,5 tỷ đồng. Nguyên nhân đang được làm rõ.

BÌNH DƯƠNG: CHÁY LỚN TẠI CÂY XĂNG.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/3/2011, xảy cháy tại một cửa hàng bán xăng dầu thuộc Doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu Phúc Lợi, huyện Bến Cát. Tài xế và phụ xe dùng xe bồn chở dầu DO đến nạp vào kho chứa của cây xăng trên. Khi nạp xăng, do thao tác bất cẩn, cây sắt va vào nắp bồn xăng phát ra lửa, gặp hơi xăng bốc lên đã bùng phát đám cháy. Lửa phụt ra cháy bùng khắp cả cây xăng khiến phụ xe và một nữ kế toán bị bỏng nặng ở tình trạng rất nguy kịch. Lực lượng PCCC đã kịp thời dập tắt ngay sau đó.

P.V

BELARUS: NỔ BOM Ở GA TÀU ĐIỆN NGẦM



Ngày 11/04/2011, một quả bom đã phát nổ trong ga tàu điện ngầm Oktyabrskaya tại thủ đô Minsk, Belarus vào giờ cao điểm - nơi chỉ cách dinh Tổng thống khoảng 100m. Vụ nổ xảy ra khi có hàng trăm hành khách đang bước xuống tàu điện ngầm. Khối thuốc nổ có sức công phá mạnh, gây ra một tiếng nổ lớn, khói bụi mờ mịt và làm thủng cả mảng trần bê tông tại nhà ga. 5h sau vụ nổ, Bộ trưởng Y tế Belarus thông báo có 11 người thiệt mạng và 126 người bị thương vì vụ đánh bom. Vụ nổ đang được các cơ quan chức năng tiếp tục điều tra.

NGA: CHÁY XƯỞNG MAY

Rạng sáng ngày 7/04/2011, một vụ hỏa hoạn đã xảy ra tại xưởng may của người Việt Nam gần khu chợ Cherkizovo (Chợ Vòm) ở thủ đô Mátxcơva. Một phần mái của xưởng may rộng 300m² đã bị sập. Vụ cháy đã làm 5 người thiệt mạng, trong đó có 4 người mang quốc tịch Việt Nam. Cảnh sát vẫn đang tiếp tục điều tra nguyên nhân vụ cháy. Ban công tác cộng đồng trực thuộc Đại sứ quán Việt Nam tại Nga đã cử đại diện đến hiện trường để gặp đại diện các cơ quan hữu quan Nga và tìm cách hỗ trợ người Việt khác phục hậu quả.

PHILIPPIN: CHÁY LỚN TẠI THÀNH PHỐ MALABON

Một vụ cháy đã xảy ra sáng ngày 7/04/2011 sau vụ nổ thùng đựng khí hóa lỏng tại căn nhà trên đường Camia, thuộc khu vực Barangay Maysilo, thành phố Malabon, Philippin. Lực lượng PCCC phải hết sức vất vả mới tới được hiện trường do nhà cửa tại khu vực này nằm san sát nhau và làm bằng vật liệu dễ cháy. Sau nhiều giờ chữa cháy, ngọn lửa mới được dập tắt. Vụ cháy đã thiêu rụi 500 căn nhà và ít nhất 3.000 người lâm vào cảnh màn trời chiếu đất, không có thương vong về người.

ĐỨC: TÀU CHỖ DẦU BỐC CHÁY

Ngày 28/03/2011, trong lúc đang được bơm dầu, một tàu chở dầu đã bốc cháy dữ dội trên bến cảng gần thành phố Osnabrueck, miền Tây Bắc nước Đức. Con tàu chở khoảng 900.000 lít dầu bị chìm xuống bến cảng, một lượng lớn nhiên liệu bị rò rỉ và bắt lửa. Lực lượng chữa cháy đã phải mất nhiều giờ để xử lý ngọn lửa. Cuối cùng, đội PCCC kiểm soát được và ngăn lửa không lan sang các tàu chở đầy dầu khác. Toàn bộ 5 thành viên thủy thủ đoàn may mắn thoát nạn, mặc dù một người trong số

đó bị thương nhẹ. Giao thông trên kênh Dortmund-Ems đã ngừng hoạt động sau vụ tai nạn, trong khi các con đường trong khu vực lân cận của nhà máy lọc dầu gần đó bị chặn để để phòng. Nguyên nhân của vụ cháy đang được điều tra.

CỘNG HÒA YEMEN: NỔ NHÀ MÁY ĐẠN

Một vụ nổ làm rung chuyển nhà máy sản xuất đạn tại thành phố Jaar, miền Nam Yemen vào ngày 28/03/2011. Vụ nổ xảy ra một ngày sau khi phiến quân Al-Qaeda cướp nhà máy, làm rung chuyển cả thành phố và có thể nghe thấy từ cách đó 15km. Đã có ít nhất 70 người thiệt mạng, hàng chục người khác bị thương và số người thương vong còn tăng. Trong những tuần qua, Yemen đã bị chao đảo bởi bất ổn chính trị và an ninh, trong khi tỉ lệ thất nghiệp tăng tới 40%, cùng giá cả thực phẩm leo thang.

CANADA: CHÁY CHUNG CƯ

Vào sáng sớm ngày 27/03/2011 theo giờ địa phương, một vụ nổ đã làm rung chuyển khu chung cư ở Woodstock, tỉnh Ontario, miền Nam Canada. Sau tiếng nổ, ngọn lửa bao trùm cả toà nhà, những cột khói đen kịt bốc lên ngàn ngút. Ngay lập tức, các nhân viên cứu hộ đã có mặt tại hiện trường nỗ lực dập tắt đám cháy. Vụ cháy đã làm phần lớn toà nhà biến thành một đồng đồ nát, 7 người mất tích và 7 người bị thương. Cảnh sát cho hay hy vọng tìm thấy những người mất tích là rất mong manh. Nguyên nhân vụ cháy đang được các cơ quan chức năng tiếp tục điều tra.

AI CẬP: TÒA NHÀ BỘ NỘI VỤ BỐC CHÁY



Ngày 23/03/2011, một vụ hỏa hoạn lớn đã xảy ra tại trụ sở Bộ nội vụ Ai Cập ở trung tâm Thủ đô Cairo trong khi hàng nghìn cảnh sát đang biểu tình bên ngoài tòa nhà để đòi được trả lương cao hơn. Ngọn lửa bắt nguồn từ giữa tòa nhà và nhanh chóng bao trùm các tầng trên cùng, tạo thành cột khói đen khổng lồ bốc lên trên bầu trời. Sau đó, cảnh sát đã sử dụng các thang chữa cháy để phun nước nhằm dập tắt ngọn lửa. Hàng nghìn người hiếu kỳ tụ tập tại các con phố gần đó để xem đám cháy khi các xe chữa cháy nỗ lực dập tắt ngọn lửa. Hiện, nguyên nhân vụ cháy vẫn chưa được làm rõ.

P.V
(Tổng hợp)

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

4/10 CÔNG TY TNHH TM-DV PCCC 4/10
4/10 FIRE PROTECTION TRADING SERVICE CO.,LTD.

Chuyên: - Thiết kế, thi công, lắp đặt, bảo trì, thẩm duyệt hệ thống PCCC.
- Cung cấp thiết bị, phương tiện PCCC, chống sét.
- Cung cấp xe chữa cháy.
- Hệ thống phun khí tự động.



Trụ sở: 32 Huỳnh Mẫn Đạt - P.19 - Q. Bình Thạnh - Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840.4901/ 9799.9799 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc-410.com - Email: 4-10@vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN AN BẢO

Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
BẢO CHÁY - CHỮA CHÁY - CHỐNG SÉT
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Hochiki - Tyco - Kidde- Chematron(USA)
Nittan (Japan) - Multron (Singapore)
Horing - Jang Der (TW) - Shilla (Korea)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118845
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚC

Địa chỉ: 45/31 đường Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
• Điện thoại: (84.8) 3846 8377 - 3831 8108 • Fax: (84.8) 3846 8377
• Email: khaohde@hcm.vnn.vn • Website: yellowpage@thienphucco

Nhà cung cấp giải pháp - thiết bị chống sét độ cuộn hàng đầu tại Việt Nam
Chuyên tư vấn và thiết kế hệ thống chống sét

Hệ thống chống sét trực tiếp Mỹ, Tây Ban Nha, Ấn Độ được cường độ dòng sét lên tới 200KA (dòng sét tối thiểu đo được tại Việt Nam là 90KA)
Hệ thống chống sét lan truyền Mỹ, Úc, EU
HỆ THỐNG AN NINH - an toàn



Hà Nội: số 08 ngách 35 ngõ Thổ Quan
Phố Khâm Thiên, Q. Đống Đa, Hà Nội
ĐT: 04. 3513 4118 - DĐ: 0902 820 879
Cambodia: Kc 6261, St: 172, Sk: Phsar Thmey III,
Kk: Phnom Penh - ĐT: 023 96 09977 - DĐ: 9979 773 448
Hotline: 0813971862
0903908228

SO VIET NAM CORPORATION

ĐƠN VỊ CHUYÊN NGHIỆP TRONG CÔNG NGHIỆP



SO Việt Nam
Số 10, Đường Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3911 8841 - Fax: 08. 3911 8845
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

SO Bình Thuận
Số 10, Đường Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3911 8841 - Fax: 08. 3911 8845
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

SO Đà Nẵng
Số 10, Đường Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3911 8841 - Fax: 08. 3911 8845
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

SO Hồ Chí Minh
Số 10, Đường Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3911 8841 - Fax: 08. 3911 8845
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

SO Huế
Số 10, Đường Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3911 8841 - Fax: 08. 3911 8845
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...



ALOHA FASHION

CÔNG TY TNHH THÁI SƠN S.P

CHÀO MỪNG 36 NĂM GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
VÀ QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1-5

Địa chỉ cửa hàng:

- 🏠 1058 Cách Mạng Tháng Tám, P.4, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.
- 🏠 206 C Cách Mạng Tháng Tám, Q.3, TP.Hồ Chí Minh.
- 🏠 48 Hồ Văn Huê, P.9, Q.Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh.
- 🏠 145/10 Ung Văn Khiêm, P.25, Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.
- 🏠 168A Đường D9, P.25, Q.Bình Thạnh.
- 🏠 750 CMT8, P.Chanh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Bình Dương.

Hệ thống siêu thị:

Sản phẩm Aloha có bán tại các hệ thống siêu thị trên toàn quốc như: CoopMart, Big C, Vinatex, BigC, Rose, Văn Lang...

ĐC: 143/11H Ung Văn Khiêm, P.25, Q.Bình Thạnh
Tel: 08 3899 0022 (line 20) * Fax: 08 3512 8850
hotline: 0908.789.146 - 0902.983.076
Website: WWW.aloha-fashion.com

GIẤC MƠ CỦA BÉ

Trường mầm non Dream for Kids chiêu sinh năm học mới 2010-2011

Đối tượng: Các bé từ 8 tháng tuổi đến 6 tuổi

Thời gian nhận trẻ: Các ngày trong tuần kể cả thứ 7, chủ nhật



Với diện tích 1000m² bao gồm 10 phòng học và 2 phòng chức năng, mỗi phòng học đều trang bị đầy đủ các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho việc học tập và vui chơi của bé như Điều hòa âm trần, tivi LCD, đàn Organ, piano, máy tính, khu vui chơi ngoài trời như sân chơi giúp bé đam mê trong những câu chuyện cổ... Ngoài ra, nhà trường có xe đưa đón 16 chỗ theo nhu cầu của phụ huynh học sinh.

Cùng với đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chăm sóc và giáo dục trẻ. Chúng tôi cam kết rằng đến với Dream for Kids sẽ hình thành cho con bạn đức tính đọc tập, tự tin, năng động và sáng tạo.

Tuy mới đi vào hoạt động từ ngày

Thông tin chi tiết xin liên hệ

Trực tiếp: Tại tầng 1 tòa nhà An Lạc khu đô thị Mỹ Đình 1 thị trấn Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 04 37634973/ Fax: 04 37634974

Email: hungthinh@dreamforkids.com.vn; **Website:** dreamforkids.com.vn

01/03/2010, nhưng trường đã nhận được sự tin tưởng của các bậc phụ huynh, đến nay trường đã tiếp nhận hơn 50 cháu ở các độ tuổi khác nhau. Điều đó phần nào đã chứng minh uy tín chất lượng của nhà trường.

Dream for Kids mong muốn rằng với những triết lý và sứ mệnh, những chương trình phát triển trí tuệ cốt lõi và phương pháp giáo dục hàng ngày với trẻ sẽ làm cho cha mẹ tự tin không ngần ngại lựa chọn Dream for Kids là ngôi trường tốt nhất cho bé yêu của mình. Đó cũng chính là cam kết mà Dream for Kids muốn nói với các phụ huynh.



CÔNG TY CPĐTTC HUNG THINH PHÒNG VÉ HUNG THINH

Số 82 phố Chùa Hà, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (04)37676025/26/27 **Fax:** (04)37678184

Email: pvhungthinh82@yahoo.com

Website: hungthinhinvestment.com.vn

Kính gửi: Quý khách hàng!

- Hung Thinh là đại lý chính thức của nhiều hãng hàng không: Viet Nam Airlines, Jetstart pacific Airlines, và các hãng hàng không quốc tế khác.
- Chúng tôi sẵn sàng đáp ứng nhanh chóng, chính xác mọi yêu cầu của Quý khách về việc phục vụ, cung cấp vé và các thông tin có liên quan trong lĩnh vực hàng không.
- Tư vấn miễn phí cho các hành trình nội địa và quốc tế tốt nhất, rẻ nhất và thuận tiện nhất, phục vụ 24/24 giờ cả thứ 7, chủ nhật.
- Đặt và giữ chỗ cho khách hàng kịp thời hiệu quả.
- Nhận cung cấp vé cho các cá nhân, cơ quan đoàn thể và các tổ chức phi chính phủ, công ty du lịch, xuất khẩu lao động, du học.
- Hình thức thanh toán linh hoạt.
- Bán vé máy bay trực tiếp tại văn phòng, qua mạng internet, qua điện thoại, giao vé tận nhà miễn phí trong thành phố Hà Nội. Hoàn đổi vé thuận tiện.
- Ngoài giá vé chung, chúng tôi có chế độ chiết khấu hoa hồng thỏa đáng cho khách hàng sử dụng dịch vụ.

PHƯƠNG CHÂM CỦA HUNG THINH LÀ:
CHUYÊN NGHIỆP + CHẤT LƯỢNG + UY TÍN = THÀNH CÔNG



*(Rất mong nhận được sự hợp tác của quý khách hàng!)
Trân trọng cảm ơn!*

nhân, hàng chục kho, hầm chứa vũ khí, đạn dược, lương thực, thuốc men, đào bởi cấp cứu 18 người bị sập hầm bị thương, cứu thoát hàng trăm con trâu, bò, lợn gà của nhân dân, góp phần rất quan trọng vào chiến công đầu của quân và dân Hà Tĩnh, bắn rơi 12 máy bay Mỹ. Ngay trong đêm đó, đơn vị được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ty Công an đến chúc mừng; 3 đồng chí được tặng Huy chương, Bằng khen, Huy hiệu Bác Hồ, 5 đồng chí được UBND tỉnh khen thưởng. Đơn vị vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì. Đây là đơn vị đầu tiên của lực lượng PCCC Toàn quốc được nhận phần thưởng cao quý trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ.

Rút kinh nghiệm các vụ chữa cháy xảy ra trong ngày 26/3/1965, đơn vị khẩn trương ổn định tổ chức, chấn chỉnh tư tưởng, tập trung tu sửa, chuẩn bị phương tiện diễn tập các phương án chữa cháy ban ngày, ban đêm, huấn luyện chữa cháy trong điều kiện chiến tranh và cuộc chiến đấu ác liệt nguy hiểm nhất, 5 ngày sau (31/03/1965) hàng chục máy bay Mỹ tiếp tục oanh tạc thị xã Hà Tĩnh. Do chủ động triển khai phương án chiến đấu nên khi địch đánh vào thị xã, gây ra cháy lớn ở Công ty Vận tải Ô tô, 15 cán bộ, chiến sỹ với 2 xe chữa cháy, 1 máy bơm, bất chấp nguy hiểm dùng nước, bình bọt phối hợp tự vệ cơ quan chiến đấu liên tục trong 3 giờ liền, dập tắt đám cháy, sơ tán xăng dầu, cấp cứu 8 người bị thương. Kết quả đã cứu chữa 30 xe ô tô vận tải, dập tắt đám cháy không cho lan đến kho xăng đang chứa hơn 60 phuy. Sau vụ cháy, cán bộ, chiến sỹ mệt mỏi vì đói, khát, 4 đồng chí bị bỏng, nhưng với tinh thần dũng cảm, ngoan cường cùng đơn vị khẩn trương củng cố lực lượng, phương tiện để sẵn sàng vào trận chiến đấu mới.

Ngày 10/05/1965 nhận tin báo địch đánh vào Bến Thủy và huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh, đơn vị tiếp tục huy động 10 cán bộ, chiến sỹ với 1 xe chữa cháy vượt quãng đường hơn 50km đến Bến Thủy phối hợp với lực lượng chữa cháy Nghệ An cứu hàng trên khoang tàu, mưu trí dũng cảm sử dụng các biện pháp dập tắt đám cháy xảy ra trên tàu Đoàn Kết (Ba Lan) chở 500 tấn gạo chi viện cho Việt Nam bị bom Mỹ đánh phá ở Bến Thủy, góp phần làm nên chiến tích anh hùng của Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Nghệ An thời kỳ chống Mỹ.

Có lẽ cho đến bây giờ, người dân Hà Tĩnh vẫn chưa quên được những năm tháng ác liệt nhất của chiến tranh. Từ năm 1968 - 1972, Đế quốc Mỹ sử dụng mọi loại phương tiện vũ khí chiến tranh hiện đại, kể cả B52 ngày đêm điên cuồng đánh phá để ngăn chặn sự chi viện của ta đối với các chiến trường. Trên địa bàn Hà Tĩnh không một giờ ngớt tiếng bom, đạn. Tháng 6/1972 địch đánh vào doanh trại của đơn vị, trong khi xuống hầm ẩn nấp, phát hiện 1 xe chữa cháy và nhà xe bị bốc cháy, bất chấp hy sinh, các đồng chí trực tại đơn vị do đồng chí Luận - Phó trưởng phòng chỉ huy đã rời khỏi hầm dùng bình bọt cứu chữa xe và doanh trại, một loạt rocket tiếp tục đánh vào đơn vị làm 2 đồng chí hy sinh (đồng chí Luận và đồng chí Thắng), 5 đồng chí bị thương. Nén đau thương thành hành động, đơn vị đã sớm ổn định tổ chức, tư tưởng, chỉ trong 7 ngày sau, những chiếc xe chữa cháy bị hư hỏng được khắc phục lại tiếp tục chiến đấu.

12 giờ ngày 22/09/1972 địch ném bom vào kho thuốc trừ sâu sơ tán tại xã Thạch Linh - Thạch Hà, nhận được tin báo, đơn vị

đã cơ động đến ngay hiện trường, trực tiếp chiến đấu dưới làn bom đạn giặc Mỹ và khí độc của thuốc trừ sâu, một số đồng chí và nhân dân xung quanh bị nhiễm độc ngất tại chỗ, ngay lập tức anh em đã có sáng kiến dùng khăn, xé quần áo tẩm nước bọt vào mũi, miệng, dùng xe và máy bơm vừa dập tắt đám cháy, vừa phun nước bảo vệ các nhà kho xung quanh. Phát hiện được mục tiêu một tổp máy bay địch bỏ nhào, xối xả trút bom, đạn, bắn rocket vào vùng kho nhưng cán bộ chiến sỹ vẫn không rời vị trí, vừa chữa cháy vừa cứu người bị thương, bị ngộ độc. Dưới làn bom, đạn của giặc Mỹ trong suốt 5 giờ, đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, dập tắt đám cháy cứu hơn 200 tấn thuốc sâu một số lượng tài sản quý giá để cung ứng phục vụ sản xuất nông nghiệp của tỉnh Hà Tĩnh, sơ cứu 21 người bị thương, nhiễm độc được đưa đi bệnh viện cứu chữa. Sau chiến công này, đơn vị được đồng chí Cục trưởng Cục PCCC - Bộ Nội vụ gửi thư khen, 8 đồng chí được Bộ Nội vụ, UBND tỉnh khen thưởng. Đơn vị được Bộ Nội vụ chọn báo cáo điển hình về kinh nghiệm chữa cháy chất độc hóa học trong điều kiện phương tiện bảo hộ an toàn còn thiếu.

Giữa năm 1972 để chủ động đối phó với máy bay B52 của giặc Mỹ, Bộ Quốc phòng triển khai các đơn vị tên lửa trên địa bàn khu 4. Đêm 28/06/1972, đoàn xe kéo tên lửa đang trên đường hành quân bị máy bay Mỹ phát hiện chặn đường ném bom vào đội hình tại đường 21A. Nhận được nguồn tin, đơn vị đã sử dụng 2 xe chữa cháy cùng 15 cán bộ chiến sỹ dùng đèn găm tiếp cận mục tiêu triển khai đội hình chữa cháy. Trong tiếng gầm rú điên cuồng của máy bay Mỹ và sự đánh trả quyết liệt của Bộ đội Phòng không, 15 đồng chí được chia thành 2 mũi tấn công phối hợp với quân đội kịp thời dập tắt 3 xe ô tô bị trúng đạn bốc cháy. Ngay đêm hôm đó, đơn vị phối hợp với Cảnh sát Giao thông, Thanh niên Xung phong kịp thời san lấp hố bom, thông đường, giải phóng đoàn xe tiếp tục hành quân phục vụ chiến dịch.

Đầu năm 1973, được giao nhiệm vụ bảo vệ Chủ tịch Cuba - đồng chí Phi Đen và đoàn cán bộ cấp cao của Đảng và Nhà nước vào thăm chiến trường Quảng Trị. Đơn vị đã sử dụng một xe chữa cháy, một máy bơm và phương tiện nghiệp vụ cần thiết nhận lệnh lên đường. Sau 12 ngày đêm vất vả, Đoàn đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở về, đồng chí Phi Đen lần lượt bắt tay cảm ơn, tỏ lòng khâm phục tinh thần sáng tạo, mưu trí, không quản ngại gian khổ, hy sinh của lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an Hà Tĩnh. Sau đó, đơn vị được chỉ định tiếp tục vào thị trấn Cam Lộ (Quảng Trị) bảo vệ tuyệt đối an toàn Lễ trình Quốc thư của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam do đồng chí Nguyễn Thị Bình và Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ làm chủ lễ. Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vào giai đoạn cuối, Phòng Cảnh sát PCCC Công an Hà Tĩnh đã trực tiếp chi viện 20 cán bộ chiến sỹ cho lực lượng An ninh miền Nam và PCCC tỉnh Bình Định, Quảng Trị. Các đồng chí được đi đều phần khởi lên đường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chiến đấu, xây dựng và trưởng thành cùng lực lượng PCCC Bình Định dũng cảm, kịp thời dập tắt hàng trăm vụ cháy lớn nhỏ, điển hình là vụ cháy kho bom đạn tại núi Bà Hòa, thị xã Quy Nhơn đang chứa hàng ngàn tấn vũ khí. Tô thêm thêm

(Xem tiếp trang 11)